

Nhiều tác giả
First News tổng hợp và thực hiện

2

THE
ALL TIME
BEST-SELLING
BOOK



hạt giống tâm hồn

Cho lòng dũng cảm
và tình yêu cuộc sống

First News



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH



Công Ty Samsung Trân trọng gửi đến bạn cuốn sách này.



Phiên bản ebook này được thực hiện theo bản quyền xuất bản và phát hành ấn bản tiếng Việt của công ty First News - Trí Việt với sự tài trợ độc quyền của công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam. Tác phẩm này không được chuyển dạng sang bất kỳ hình thức nào hay sử dụng cho bất kỳ mục đích thương mại nào.

hạt giống tâm hồn

*Hãy luôn là chính mình
và đừng bao giờ từ bỏ giấc mơ"*

Các bài viết sáng tác, bài dịch cộng tác của bạn đọc về các chủ đề Sống Đẹp (tâm hồn cao thượng, gương vượt khó, tình bạn, tình yêu, cảm xúc sâu sắc về cuộc sống...) cho các tập Hạt Giống Tâm Hồn tiếp theo xin gửi về:

HẠT GIỐNG TÂM HỒN - FIRST NEWS

11 H Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. HCM

Fax: (08) 8224560 – Email: firstnews@hcmc.netnam.vn

Sẽ đến lúc...

Sẽ đến lúc bạn chợt nhận ra sự khác biệt tinh tế giữa việc giữ một bàn tay và sự ràng buộc một tâm hồn.

Sẽ đến lúc bạn chợt nhận ra tình yêu không còn là điểm tựa và bên nhau không có nghĩa bình yên.

Sẽ đến lúc bạn chợt nhận ra nụ hôn không phải là lời cam kết và quà tặng khác với lời hứa thật lòng.

Sẽ đến lúc bạn chợt nhận ra không phải mùa nắng nào cũng đẹp.

Và bạn biết chấp nhận thất bại với tư thế ngẩng cao đầu và đôi mắt sáng, với sự cao thượng của tuổi trưởng thành chứ không bi lụy, cố chấp của trẻ thơ.

Có ai đi không vấp ngã một đôi lần.

Hãy góp nhặt những mảnh vỡ của mình và bước tiếp từ đây - trên con đường đã chọn của ngày hôm nay và không trông chờ vào những gì chưa chắc chắn của ngày mai.

Bạn hãy cho đi đừng tiếc nuối, níu kéo. Có ai cho đi mà cảm thấy mất bao giờ.

Và hãy giữ lại những điều đẹp nhất, gieo hạt trồng hoa trên mảnh đất tâm hồn, hơn mỗi mòn đợi chờ ai mang đến.

Và bạn nhận ra rằng mình đã vượt qua.

Cuộc sống sẽ thêm phần ý nghĩa.
Tự do mơ về những điều sẽ đến
Ngước mắt vượt qua khung cửa sổ - ngắm nhìn các
vì sao.
Cảm nhận thật rằng bạn đang sống.
Bản lĩnh, mạnh mẽ và xứng đáng.
Dù bất kỳ điều gì xảy ra!
Tất cả là bắt đầu, với tất cả những gì vốn có.
Chờ đón bạn phía trước.
Trong ánh mắt lấp lánh niềm tin.
Của ngày mới đang đến.

- Veronica A. Shoffstall

You never
lose by loving.
You always
lose by holding back.

*"Bạn không bao giờ bị mất đi vì yêu thương.
Bạn chỉ bị mất đi khi cố giữ lại."*

- Barbara De Angelis

Bí mật hạnh phúc

Ngày hôm nay tôi sẽ xóa khỏi sự quan tâm của mình hai ngày: đó là ngày hôm qua và ngày mai.

Ngày hôm qua là kinh nghiệm để học hỏi còn ngày mai sẽ là kết quả của những gì bắt nguồn từ ngày hôm nay.

Hôm nay tôi sẽ đón chào cuộc sống thật mới mẻ với niềm tin chắc chắn rằng ngày này sẽ chẳng bao giờ quay trở lại.

Hôm nay là cơ hội thật sự để tôi sống hết lòng, vì mọi việc đều có thể xảy ra và không ai có thể đảm bảo chắc chắn là tôi sẽ còn trông thấy ánh bình minh của ngày mai.

Hôm nay tôi sẽ xóa đi những nỗi buồn của ngày hôm qua và đầu tư nguồn vốn quý giá nhất của mình - thời gian, vào công việc lớn nhất - cuộc sống.

Tôi sẽ tâm huyết dành từng phút một để biến ngày hôm nay thành một ngày đặc biệt trong đời.

Hôm nay tôi sẽ thách thức mọi trở ngại trên đường đi với một niềm tin là mình sẽ vượt qua.

Hôm nay tôi sẽ chế ngự sự bi quan và chinh phục thế giới với nụ cười trên môi cùng niềm hứng khởi đón chờ những gì tốt đẹp sẽ đến.

Hôm nay tôi sẽ thực hiện những công việc thường ngày của tôi một trọn vẹn và vui vẻ nhất.

Hôm nay tôi sẽ đứng vững trên mặt đất, nhận thức rõ thực tại và những ước mơ dự định của tương lai.

Hôm nay tôi sẽ dành thời gian để vui sống, chia sẻ và quan tâm đến mọi người. Tôi sẽ giảng hòa với những người thường hay trách cứ và tha thứ cho những người từng mang đến nỗi đau.

Hôm nay tôi sẽ để lại dấu ấn và sự hiện diện của mình trong trái tim mọi người.

Hôm nay tôi xin mời bạn chúng ta cùng bắt đầu một mùa mới với những ngày nắng đẹp, thời điểm mà chúng ta có thể thực hiện được những ước mơ tuổi thơ và làm những gì chúng ta có thể làm được. Và chắc chắn chúng ta sẽ đạt được ước mơ của mình trong niềm vui thực sự.

Vâng, trước đây tôi thường suy nghĩ về những gì của ngày hôm qua và lo lắng quá nhiều về ngày mai mà không thực sự sống trọn vẹn cho ngày hôm nay. Tôi đã không nhận ra được rằng với ngày hôm nay tôi có thể làm thay đổi tất cả. Bí quyết thật giản dị. Tất cả là do suy nghĩ và cách nhìn của mình. Mọi người nói với tôi là tôi đang hạnh phúc, và tôi cũng cảm nhận như vậy. Tôi kể lại bí quyết của mình vì tôi rất mong mọi người đều được hạnh phúc.

- Dịch từ Internet

Bạn để lại gì cho cuộc sống?

*Tương lai hoàn toàn nằm trong tay bạn. Do vậy,
tốt hơn là bạn nên khiến nó hoàn thiện hơn.*

- Jodie Foster

Giao sư dạy môn triết của tôi rất lập dị. Chiếc áo khoác len dày đã sờn cùng cặp kính dày cộm xệ xuống tận chóp mũi, che gần hết khuôn mặt, càng làm nổi bật vẻ bề ngoài bê bối của thầy.

Thỉnh thoảng thầy hay khai mào cuộc thảo luận về các đề tài chẳng mấy ai quan tâm, đại khái như “Ý nghĩa cuộc sống là gì?”. Phần lớn những cuộc thảo luận đó không đi đến kết luận rõ ràng, nhưng cũng có khi chúng gây tác động mạnh. Chẳng hạn như câu chuyện tôi sắp kể ra đây.

- Em nào trả lời câu hỏi của thầy thì giơ tay lên - thầy nói với cả lớp - Ai có thể kể về cha mẹ mình?

Mọi người đều giơ tay.

- Ai có thể kể về ông bà mình? - Khoảng ba phần tư lớp giơ tay.

- Vậy em nào có thể kể về ông bà cố của mình? - Chỉ hai trong số 60 sinh viên giơ tay.

- Giờ thì các em hãy suy nghĩ kỹ đi nào - thầy bảo - Chỉ mới cách có hai thế hệ mà rất ít người biết cụ cố mình là ai. Có thể các em từng thấy một bức ảnh cũ kỹ phai màu được cất kỹ trong hộp thuốc lá mốc meo, hay đã nghe kể một câu chuyện tiêu biểu về gia tộc mình, và biết có người trong tổ tiên mình đã lội bộ năm dặm đường để đến trường. Nhưng mấy người trong các em thật sự biết tổ tiên của mình là ai, các cụ nghĩ gì, hãnh diện, lo sợ hay mơ ước điều gì. Các em thử nghĩ xem. Chỉ trong vòng ba thế hệ thôi mà các bậc tiền nhân đều đã bị lãng quên. Vậy, liệu điều đó có xảy đến với các em sau này không?

Để thầy nêu câu hỏi cụ thể hơn cho các em. Các em thử tưởng tượng ra ba thế hệ sau mình. Lúc ấy các em đã ra người thiên cổ lâu rồi. Chỗ các em ngồi bây giờ sẽ là chỗ của các chít chắt. Liệu chúng có biết gì về các em không? Hay là các em cũng sẽ chìm sâu trong dĩ vãng?

Các em muốn cuộc sống của mình hiện thời sẽ là dấu hiệu báo điềm xấu hay là tấm gương soi sáng cho các thế hệ sau? Các em sẽ để lại di sản nào? Sự lựa chọn hoàn toàn tùy thuộc vào quyết định của các em. Thôi bây giờ lớp chúng ta nghỉ.

Nhưng không ai trong lớp chúng tôi đứng ngay dậy và ùa về như mọi khi. Mọi người đều ngồi lại và suy nghĩ về lời thầy nói.

Nhận biết chính mình

Một trong những điều kích lệ nhất mà bạn có thể làm là tự xác định chính mình - biết mình là ai, mình tin vào cái gì và mình muốn đi tới đâu.

- Shiela Murray Bethel

Với Sparky, trường học là tất cả, chỉ có điều cậu không thể theo được. Cậu đã thi hỏng mọi môn học vào năm học lớp tám. Cậu trượt môn vật lý hồi học trung học, thi hỏng môn tiếng La tinh, đại số và tiếng Anh. Ở các môn thể thao cậu cũng chẳng khá gì hơn. Mặc dù đã cố gắng tham gia vào đội đánh gôn của trường, nhưng cậu nhanh chóng thua trận đấu quan trọng duy nhất trong mùa thi đấu. Chỉ có mỗi một trận đấu an ủi, cậu cũng để thua nốt.

Suốt thời tuổi trẻ của mình Sparky rất vụng về. Thực ra cậu không bị những học sinh khác ghét bỏ; không ai quan tâm nhiều đến thiếu sót của cậu. Cậu ngạc nhiên khi một người bạn cùng lớp cất tiếng chào cậu ngoài giờ học. Cậu cũng chẳng hẹn hò với một bạn gái nào. Sparky rất sợ bị chối từ.

Sparky là một người thất bại. Cậu, các bạn học của cậu, mọi người đều biết điều đó. Thế là cậu mặc nhiên

chấp nhận nó. Sparky quyết định từ sớm rằng nếu mọi việc có chiều hướng khá hơn, chúng sẽ tự nhiên đến. Nếu không thì cậu sẽ tự bằng lòng với những gì dường như là tầm thường vốn đã quen thuộc của cậu.

Tuy nhiên, có một điều quan trọng với Sparky - đó là hội họa. Cậu rất tự hào về khả năng vẽ của mình. Dĩ nhiên là không ai khác thấy được điều ấy. Vào năm cuối cấp trung học, cậu đã gửi một số tranh biếm họa cho một số tạp chí nhưng bị từ chối. Mặc dù vậy, Sparky vẫn rất tự tin với tài năng của mình đến nỗi cậu quyết định sẽ trở thành một họa sĩ chuyên nghiệp.

Sau khi tốt nghiệp trung học, cậu viết một lá thư gửi đến hãng phim Walt Disney. Người ta yêu cầu cậu gửi một vài tranh mẫu theo chủ đề đã gợi ý. Sparky đã dành rất nhiều thời gian cho chúng cùng tất cả những bức vẽ khác mà cậu nộp theo. Cuối cùng, hãng phim Disney cũng hồi âm. Một lần nữa cậu lại bị từ chối. Một thất bại nữa đối với con người thất bại này.

Thế là Sparky quyết định viết tiểu sử của chính mình trong những bức tranh. Cậu đã mô tả lại tuổi thơ của mình - một cậu bé luôn luôn thất bại. Chẳng bao lâu sau nhân vật của câu truyện tranh ấy đã trở nên nổi tiếng khắp thế giới. Sparky, cậu bé thiếu thành công tại trường và tác phẩm luôn bị từ chối hết lần này đến lần khác chính là Charles Schultz, người sáng tạo ra 'Peanuts', một trong những truyện tranh hài hước nổi tiếng nhất trong lịch sử.

Món quà của tình yêu

*Chưa hề có ai, kể cả thi sĩ, có thể đo lường
được sức chứa của trái tim.*

- Zelda Fitzgerald

- Cho tôi xem cháu một chút được không? - Người mẹ trẻ hạnh phúc hỏi.

Khi cái gói nhỏ xinh xắn nằm gọn trong tay mình, người mẹ vén miêng vải để xem khuôn mặt bé xíu kia ra sao, bỗng cô há hốc vì kinh ngạc. Người bác sĩ vội quay đi và nhìn ra cửa sổ. Đứa bé con cô không có đôi tai.

Thời gian trôi qua, đứa bé ấy lớn lên và vẫn có khả năng nghe bình thường, chỉ có điều cơ thể cậu có một thiếu sót...

Rồi một hôm, đứa bé chạy vội từ trường về nhà, gục đầu vào lòng mẹ mình khóc nức nở. Trông cậu thảm thương làm sao! Và cậu tự thốt ra bi kịch của mình:

- Con là... một con quái vật!

Người mẹ hiểu rằng cuộc đời con trai mình bắt đầu phải trải qua nhiều lần cay đắng như thế.

Cậu bé lớn lên càng lúc càng tuấn tú và khỏe mạnh,

như thể tạo hóa muốn bù lại nỗi bất hạnh của cậu. Bao bạn bè quý mến cậu. Đáng lẽ cậu được chọn làm lớp trưởng nếu như cậu không bị khiếm khuyết hình thể duy nhất ấy. Cậu lại rất giỏi văn chương và âm nhạc, đáng lẽ cậu có thể tiến xa, nếu như...

- Nhưng con vẫn có thể hòa nhập với người khác được mà - Người mẹ trách nhẹ khi thấy cậu buồn tủi, nhưng tim bà cũng đau xót chẳng khác gì cậu. Bà thương con biết bao!

- Chẳng lẽ không có cách nào khác để giúp con tôi sao? Người cha hỏi vị bác sĩ của gia đình.

- Tôi tin rằng tôi có thể phẫu thuật ghép vành tai nếu như có người hiến tặng - ông ta đáp.

Thế rồi gia đình cậu bắt đầu tìm kiếm người có thể hy sinh cho cậu đôi tai. Riêng chàng trai trong lòng khắp khởi hy vọng.

Đã hai năm trôi qua mà không có kết quả gì. Cho đến một hôm, cha cậu bảo:

- Con chuẩn bị đến bệnh viện làm phẫu thuật. Bố mẹ đã tìm được người hiến tai cho con rồi. Nhưng người ta bắt phải giữ bí mật.

Cuộc phẫu thuật thành công rất tốt đẹp, và cuộc đời cậu thay đổi từ đó. Cậu như có thêm sức mạnh và lòng tự tin. Tài năng của cậu đạt đến đỉnh cao, vinh quang của cậu nối tiếp từ trường phổ thông đến khi cậu học đại học. Sau đó, cậu lập gia đình và bước vào lĩnh vực ngoại giao.

- Con cần phải biết chứ! Cậu thúc ép cha, con cần biết ai đã cho con quá nhiều như thế? Nếu không, con sẽ không thể đền đáp đủ công ơn cho người ta.

- Cha không nghĩ rằng con có thể đền đáp được cho người đó đâu... nhưng con vẫn chưa được biết, con ạ.

Nhiều năm nữa lại trôi qua, bí mật sâu kín đó vẫn chưa hề hé mở.

Rồi cái ngày người con trai mong mỏi cũng đến. Đó là một trong những ngày tối tăm nhất trong cuộc đời cậu. Đứng cạnh cha bên quan tài mẹ, cậu thấy ông nhẹ nhàng đưa tay ra từ từ, nâng mái tóc nâu đỏ dày của bà lên: bà đã không còn đôi tai.

- Mẹ con nói rằng bà rất vui nếu để tóc dài - người cha thì thào - mẹ con để như vậy cũng đâu có xấu đi chút nào, đúng không con?

Người cha đã nói đúng. Vẻ đẹp thật sự của con người không nằm ở bề ngoài mà là ngay trong chính trái tim của họ. Điều thật sự đáng giá không phải ở những gì ta có thể nhìn thấy mà là ở những điều vô hình. Tình yêu thật sự không nằm trong những gì được thể hiện và được biết đến, mà chính ở những điều làm được mà không ai biết đến.

Chấp nhận mạo hiểm

Con tàu rất an toàn khi neo đậu ở cảng, nhưng người ta đóng tàu không phải vì mục đích đó.

- Grace Hopper

- **T**ránh qua đi nào, chậm như rùa! - Jack la lên, đấm tay lên cái kèn - Xê cái đồng sắt vụn ra khỏi đường đi! - Anh giật mạnh tay lái sang trái và vượt qua chiếc xe hơi chạy chậm hơn, bấm còi inh ỏi khi vượt qua nó. Hai chiếc xe đang ở rất sát nhau.

Đột nhiên, trong kính chiếu hậu xe anh hiện lên những ánh đèn xanh lập lòe. Đó là một chiếc xe cảnh sát không hú còi!

- Ôi, tuyệt! - Jack gầm lên - Sao tối nay mình lại xui xẻo thế không biết!

Anh hãm dần tốc độ lại rồi dừng xe dưới cột đèn đường, lo lắng nhìn vào kính. Một viên cảnh sát tuần tra to béo mở cửa xe bước ra. Thời gian dường như vô tận; viên cảnh sát đứng bên chiếc xe hơi của mình, đội mũ lên cái đầu tóc cắt ngắn ngắn rồi chỉnh lại thắt lưng và bao súng ngắn.

Cử chỉ chậm chạp của ông ta khiến Jack sốt ruột. Cuối cùng người đàn ông béo phệ ấy cũng bắt đầu cất bước từ từ. Jack ngồi bất động tại chỗ đến khi một luồng ánh sáng chói mắt chiếu vào đùi rồi lên mặt anh. Một tiếng gõ mạnh trên cửa kính xe hơi thúc anh nhấn nút trên hộp điều khiển; kính xe từ từ hạ xuống.

- Chào anh, anh có biết tại sao tôi giữ anh lại không?

- Dạ biết, thưa cảnh sát. Tôi đang vượt nhanh, và tôi có phần không chú ý đến phía sau, nhưng tôi có chuyện gấp ạ.

- Tôi biết thế. Anh có thể cho tôi xem bằng lái và số đăng ký của anh không?

Trong khi Jack lục lọi cái bóp của mình, viên cảnh sát tiếp:

- Anh biết là anh đã đi 58 dặm/g trong một khu vực chỉ cho phép chạy 45 dặm/g chứ?

Jack ngược lên:

- Ôi, Chúa ơi. Tôi không biết là mình đã lái quá nhanh như thế. Anh biết không, tôi đã lái hơn 7 giờ để đến đây. Chị tôi gọi đến sở làm và bảo tôi phải về nhà. Mọi người không nghĩ rằng mẹ tôi sẽ qua khỏi đêm nay; bà ấy bị ung thư và sức khỏe rất kém trong 6 tháng qua.

Rồi anh cất giọng nài nỉ:

- Xin lỗi tôi đã chạy hơi nhanh, tôi cố gắng về nhà trước khi quá muộn.

Viên cảnh sát ghi chép gì đó vào hồ sơ một lúc, sau

đó xé mảnh giấy trên cùng và đưa nó cùng tấm bằng lái lại cho Jack.

- Tôi lấy làm tiếc là mẹ anh không khỏe, Jack ạ, nhưng anh lái xe quá tốc độ. Tôi đã xem xét và đặt mình vào trường hợp của anh, tôi quyết định lần này chỉ cảnh cáo anh thôi.

- Cảm ơn, ngài sĩ quan! Cảm ơn! Tôi thật sự cảm kích tấm lòng của ngài!

- Không có gì. Giờ thì lái an toàn một chút, lúc này mà gia đình anh phải vào phòng cấp cứu với anh thì thật là tội cho họ đấy, anh bạn ạ!

- Ngài nói đúng, cảm ơn ngài lần nữa! Tôi sẽ cẩn thận hơn.

- Hy vọng thế. Chúc một buổi tối tốt lành!

15 phút sau, Jack lăn bánh vào con đường đầy ắp những kỷ niệm thời thơ ấu của mình. Anh bước vào nhà, ngôi nhà cũ thân yêu hoàn toàn yên lặng ngoại trừ tiếng tích tắc nhỏ phát ra từ chiếc đồng hồ của ông ngoại và những tiếng ồn tương tự từ các tấm ván dưới chân anh. Chị anh, Suzie, đang ở trong bếp làm bánh sandwich.

- Jack! Em đã về - Cô thốt lên và ôm lấy anh - Chị lo là em phải chạy quá xa! Em đi đường thế nào?

- Ổn cả chị ạ. Bob đã về chưa?

- Nó đã về được vài giờ rồi. Nó mới đi ngủ một lúc thôi.

Thấy Jack nhìn chiếc bàn chất đầy bánh ngọt, bánh

nướng, gà nướng và những đĩa thịt nguội trên bếp Suzie hỏi:

- Em có đói không? Để chị dọn cho em một đĩa nhé? Máy cô từ nhà thờ của mẹ đã mang những thức ăn này đến đây! Trong tủ lạnh còn có giăm bông nữa.

- Không, cảm ơn chị, em muốn gặp mẹ. Mẹ thế nào rồi chị?

- Mẹ suy sụp nhanh từ hôm qua, nhưng mẹ không yếu như khi chị gọi cho em trước đó.

- Thế thì tốt rồi! Lát nữa em sẽ gặp chị sau.

Jack quay đi và bước nhanh qua phòng khách, ra hành lang để rồi sang phòng ngủ của mẹ anh. Dừng lại bên ngoài cửa phòng, anh nhẹ nhàng gọi:

- Mẹ ơi! Sau đó, Jack đẩy cửa bước vào - Con, Jack, đây mẹ.

Jack đã không ngờ đến những gì anh thấy kẻ đó. Căn phòng ngủ của mẹ trông vẫn như xưa, ngoại trừ một điều: ngay giữa giường, trong một quầng sáng vàng nhạt là thân hình tiều tụy yếu ớt của mẹ anh.

- Mẹ! Jack kêu lên, chạy đến bên bà. Tim anh như đông cứng trong lồng ngực đến khi mẹ anh cựa mình, quay đầu lại nhìn anh.

- Con về thăm mẹ đây, mẹ.

Mẹ Jack từ từ mở đôi mắt xanh mệt mỏi rồi mỉm cười với anh.

- Jackie! Bà nói yếu ớt, đặt một bàn tay lên má anh - con đây rồi!

- Vâng, con đây! Jack cười tươi dù những giọt nước mắt chỉ chực trào trong mắt anh - Con đây mẹ!

- Mẹ đang đợi con, mẹ biết thế nào con cũng về mà!

- Vâng, mẹ, con đã tức tốc quay về. Con phải ở bên mẹ chứ.

- Cám ơn con, Jackie - bà nói và vỗ nhẹ tay lên má anh. Dạo này con ra sao rồi?

- Con ổn cả... mẹ đừng lo lắng gì cho con hết. Con đến đây để xem mẹ thế nào!

- Con biết mẹ sao mà, Jackie. Mẹ sắp chết rồi. Mẹ muốn biết là con ra sao kia. Nhà hàng đó làm ăn có khấm khá không?

Jack buông một tiếng thở dài.

- Cũng như trước thôi mẹ à. Nancy bảo con có thể sang đó làm nếu con muốn, nhưng cô ấy dường như không thật sự muốn con nghỉ làm ở Trung tâm bất động sản đâu mẹ. Cô ấy bảo con nên hài lòng với những gì con đang làm.

- Nhưng con thấy thế nào?

- Thật sự là điều đó phần nào làm con lo ngại. Công việc của con ở Trung tâm bất động sản này khá tốt; con đã làm ở đây hơn 16 năm và kiếm khá nhiều tiền. Chúng con đã có những gì chúng con cần.... và hầu hết những gì chúng con muốn...

Bà nhìn thẳng vào mắt anh:

- Thế có chuyện gì? Đôi mắt đã già và mệt mỏi của bà vẫn sắc bén đủ để thấy rằng còn điều gì đó trong

đầu anh ngoài những gì anh đang nói.

Anh dịch người một cách thiếu thoải mái bên mép giường.

- Nhưng... điều đó không đủ. Con không còn hài lòng với những gì con đang làm nữa. Tiền bạc thì không có gì phải bàn, nhưng công việc không còn làm hài lòng con nữa. Mẹ có hiểu ý con không?

- Có - bà thì thầm, nhắm mắt và gật đầu đồng tình; bà hiểu anh muốn nói gì. Bà đặt bàn tay mình lên tay con rồi siết nhẹ trong khi anh tiếp:

- Hồi mới bắt đầu công việc ở Trung tâm bất động sản, con thích lắm! Con thật sự thích tiếp xúc với mọi người và giúp họ tìm đúng ngôi nhà họ muốn. Con đã từng yêu thích ánh mắt của những đôi vợ chồng trẻ khi trao cho họ chìa khóa căn nhà mới của họ. Thật là cảm động!

- Thế điều gì đã xảy ra với sự cảm động đó? - Mẹ anh thì thầm hỏi, mắt vẫn nhắm lại nghĩ ngợi.

- Không có điều gì thay đổi cả. Mọi thứ vẫn vậy nhiều năm qua, cuộc sống của con đã trở thành lệ thói. Công việc làm ăn của con thì tốt, càng ngày con càng bán được nhiều nhà. Sau một thời gian những cảm xúc hào hứng đó dường như không còn tác động như xưa nữa.

Anh ngồi đó một lúc, miên man suy nghĩ. Điều gì đã xảy ra với những ngày xưa tươi đẹp đó? Từ từ, anh quay về thực tại và nhận thấy mẹ đang ngày nhẹ. Anh

ôm bà một lát, lấy làm lạ rằng thật ấm áp làm sao!

Anh nhẹ nhàng đứng lên, đặt nhẹ tay mẹ lên giường rồi ngồi vào chiếc ghế cạnh giường. Nửa giờ sau, bao nhiêu suy nghĩ cứ tự do tuôn chảy qua tâm trí anh trong khi anh nhìn mẹ đang ngủ, hơi thở đều đặn.

Tất cả những năm tháng tốt đẹp xưa đâu rồi? Những giấc mơ của anh đâu cả rồi? Anh có thể làm gì để mang chúng quay trở về?

- Thế con định thế nào? - Mẹ anh hỏi như thể cuộc chuyện trò giữa hai người chẳng hề bị gián đoạn. Jack giật mình ngược lên.

- À, Giovanni, chủ nhà hàng Fratelli vẫn muốn con cân nhắc việc đến chỗ ông ấy học việc. Con đã gặp ông ta vài tuần trước tại nhà hàng và ông ta hỏi con có còn xem xét lời đề nghị của ông ta không.

- Thế con có xem xét không? Bà hỏi một cách yếu ớt, gần như đang mơ.

- Con thật sự thích học làm đầu bếp - Jack vừa nói vừa chuyển sang ngồi tại mép giường cạnh mẹ - Mẹ biết con luôn thích nấu nướng mà, con cũng có khả năng đầu tư vào nhà hàng, nhưng con hay cảm thấy đó chỉ là một giấc mơ ngớ ngẩn và ích kỷ.

Bà đưa tay ra tìm bàn tay con trai, sau đó bà nắm những ngón tay ấy và giữ chặt chúng.

- Jack, mong muốn hạnh phúc không có gì là ích kỷ cả. Nếu Nancy không phản đối thì còn gì ngăn cản con đâu?

- Nhiều thứ lắm, mẹ ạ! Con thích nấu ăn, nhưng sẽ ra sao nếu con không thích hợp làm đầu bếp? Mẹ có nhớ món bánh nướng Hoàng Gia mà con đã làm trong ngày họp mặt gia đình mình vài năm trước không? Bữa làm món đó con rất vui. Có lần Giovanni gọi con vào bếp và chỉ cho con cách nấu món Sò Hoàng Hậu. Lần ấy con hết sức kinh ngạc! Ông ấy là đầu bếp bậc thầy. Nhưng có một sở thích, hay thậm chí là có tài nấu nướng thì khác với việc làm một đầu bếp chuyên nghiệp. Nếu con không có được những điều con mong muốn thì sẽ ra sao?

- Con sẽ không bao giờ biết nếu con không thử Jack ạ!

- Nhưng mẹ à, con không thể đánh cược tương lai với một ý thích tức thời, mẹ biết đấy, việc rút lui không dễ dàng chút nào cả. Chuyện đó mạo hiểm thật sự! Con không biết tí gì về việc kinh doanh nhà hàng. Con nghĩ rằng đó là điều Nancy quan tâm nhất; con không thích dấn thân vào chuyện gì mà có thể gây hại cho chúng con.

- Nghe này con trai, bà nghiêm giọng nhưng vẫn nhẹ nhàng. Một nhà thơ có lần đã nói rằng: "Trong tất cả những lời tồi tệ phát ra từ lưỡi hay ngòi bút, những lời đáng trách nhất là 'Hắn có lẽ đã'". Nếu bây giờ con không chấp nhận rủi ro nào đó thì sau này, con sẽ phải sống trong hối tiếc đấy!

- Con hiểu. Mẹ nói đúng mẹ ạ. Mẹ biết không, Giovanni nói ông ấy sẽ dạy con mọi thứ ông ấy biết, ông ấy đã làm công việc này gần 40 năm rồi! Nếu mọi việc

tốt đẹp, nó thật sự có thể tốt cho cả con và Nancy. Khi Giovanni nghỉ hưu, ông ấy sẽ cho con cơ hội mua lại sản nghiệp của ông. Con chỉ không biết phải làm gì; đó là một canh bạc! Con nên làm gì đây mẹ?

Im lặng. Mãi chìm đắm trong suy nghĩ của mình, một lúc sau Jack mới lưu ý rằng căn phòng đã trở nên yên lặng. Anh mỉm cười, khuôn mặt mẹ anh đang nghỉ ngơi mới yên bình làm sao. Anh đặt nhẹ tay lên tay bà và nắm lấy nó. Có điều gì đó dấy lên trong anh. Anh nhìn mẹ kỹ hơn, siết chặt tay bà.

- Mẹ! Mẹ! Căn phòng càng im lặng hơn.

Jack nâng tay mẹ lên và dịu dàng hôn lên những ngón tay bà. Thật ngạc nhiên, nó vẫn ấm làm sao. Một giọt nước vỡ trong mắt anh. Nhẹ nhàng đứng dậy khỏi giường, anh đặt tay mẹ lên lòng bà rồi ngáp ngừng đi ra khỏi phòng, vừa đi vừa gọi anh chị mình.

Rạng sáng hôm đó, sau khi các y tá và nhân viên khám nghiệm tử thi cùng những nhân viên ở nhà tang lễ đã đi hết, Jack ngồi một mình trước hiên nhà. Bầu trời hướng đông đang chuyển sang màu xám và từng ngôi sao đang biến dần, Jack ngồi nhớ lại những điều sau cùng mẹ anh đã nói. Quay về hướng Tây, anh nói với bầu trời trong xanh:

- Con nghe những gì mẹ đã nói, mẹ ạ! Con sẽ không sống một cuộc sống hối tiếc! Con sẽ mạo hiểm! Con sẽ làm như thế!

Bữa điểm tâm bằng hồ dán

Tôi còn nhớ đó là một buổi sáng tháng chạp lành lạnh, tôi dậy thật sớm, lúc mặt trời vừa ửng lên, khoác áo ấm, giày vớ đủ bộ rồi leo hàng rào sang nhà Minh mập. Tôi có hẹn sẽ theo ba nó đi chặt mai. Ba mẹ Minh kiếm sống bằng cách trồng đủ thứ trong khu vườn nhỏ sau nhà: dưa leo, củ kiệu, hành ngò, hoa hồng, hoa cúc và mang ra chợ bán. Có khi lỗ, có khi lời. Nhưng chặt mai mới là nghề “cha truyền con nối” từ thời ông cố nó. Mỗi năm chỉ được một lần, nhưng nhờ đó mà tới chiều 30 mới kiếm được tiền ăn Tết.

Năm nay, ba Minh bảo sẽ cho nó đi theo để “nối nghề”. Vì Tết nào, ba tôi cũng mua giúp cho nhà Minh mập cành mai to nhất, đẹp nhất và đắt tiền nhất nên tôi phải hứa với Minh là chỉ đi theo cho biết thôi, không được chặt cành nào vì như thế ba mẹ nó sẽ mất mối.

Khi tôi thò đầu qua cửa sổ thì thấy ngay Minh mập và đám em út lau chau đang ngồi quây quần bên chiếc bàn gỗ thấp, đĩa nào cũng áo trắng, quần soọc xanh,

cũ kỹ nhưng thẳng thớm, tinh tươm. Cả bọn chụm đầu quanh một chiếc nồi gang to, đen bóng vì ám khói, bên trong chứa đầy hồ dán. Tôi biết rõ nó là hồ dán. Thời đó, chưa có những lọ “keo dán” công nghiệp xinh xinh như bây giờ, mỗi khi tôi có môn thủ công ở trường, ba tôi vẫn lấy bột mì trong kho ra, cho vào xoong nước, bắc lên bếp rồi khuấy đều tay cho tới lúc chất lỏng trắng đục như sữa kia biến thành một thứ bột sền sệt, dẻo quánh và trong veo.

- Đây là hồ dán- ba tôi tuyên bố.

Vậy mà bây giờ, anh em nhà Minh mập xúm vào nồi, mỗi đứa một chiếc muỗng, hăm hở múc hồ dán chầm vào nước mắm cho vào miệng ăn ngon lành. Nhìn thấy tôi, Minh mập vui ra mặt:

- Ăn sáng không mày?

Tôi nhìn đám em nó mặt mũi dính tèm lem thứ chất dẻo trong veo, buột miệng:

- Hồ dán làm sao ăn được, ghê thấy mò!

Minh mập lừ mắt:

- Không ăn thì thôi, đồ làm phách!

May mà nó không giận đến nỗi đuổi tôi về nhà, nhưng suốt buổi chặt mai hôm đó, Minh mập đâm ra lảm lì, chẳng thèm nói với tôi câu nào. Tôi cũng chẳng để ý gì đến những cành mai xem chúng nhiều hoa hay nhiều nụ, đáng đẹp hay không đẹp, vì mãi nghĩ đến món hồ dán. Thứ bột mì đó, tôi chỉ mới thấy bà ngoại trộn với rau bằm để cho heo ăn mà thôi.

Chuyện tôi phát ngôn một câu xanh dờn ở nhà Minh mập, không hiểu sao ba mẹ tôi lại biết. Sáng hôm sau thức dậy, tôi thấy mẹ đặt lên bàn ăn một nồi hồ dán còn bốc khói. Ba xoa xoa hai tay, tỉnh rụi:

- Lạnh quá, lạnh quá! Ăn sáng thôi!

Đó là lần đầu tiên trong đời tôi ăn “hồ dán”, thứ bột mì pha với nước rồi khuấy lên một cách giản đơn. Ba quán quanh chiếc đĩa, chấm với nước mắm ớt, vừa ăn vừa hít hà. Mẹ múc vào chén, chan nước mắm, vừa ăn vừa cười tủm tỉm. Còn tôi, sau vài phút ngỡ ngàng cũng nếm thử vì tò mò. Và tôi nhớ mãi vị nhạt thếch của nó.

Buổi sáng hôm ấy, ba nói với tôi rằng không nên phân biệt, coi thường người này hay người khác chỉ vì ở họ có những điều xa lạ với lối sống của mình. Những món ăn ngon tôi vẫn ăn và món ăn nghèo nàn, đơn giản của gia đình Minh mập đều kết tinh từ mồ hôi của con người. Ba nói với tôi rằng người ta có thể làm ra bao nhiêu thức ăn ngon từ thứ bột mì tầm thường đó. Rằng trên đời này không có gì là xa lạ với cuộc sống của con người. Rằng nếu ta nhìn mọi người với đôi mắt và tâm hồn mở rộng, ta sẽ không bao giờ phải nói những lời khiến người khác bị tổn thương.

Từ buổi sáng hôm ấy, tôi lớn lên mà không xa lạ với bất cứ cách sống nào. Tôi đi từ miền sông nước đến cao nguyên, bước chân vào bất cứ “thế giới mới” nào mà

không hề chùn chân e ngại. Tôi có thể sẵn lòng đi tình nguyện ở những vùng quê xa hẻo lánh, nghèo đói và khó khăn. Tôi có thể ngủ ngon trên đồng rơm cạnh chuồng bò, nghe mùi phân bò xộc vào mũi. Từ bữa điểm tâm bằng hồ dán, tôi đã ăn những món ăn kỳ lạ nhất trên đời.

Minh mập bây giờ là một ông chủ miệt vườn trẻ chuyên trồng hoa, vẫn đi chặt mai mỗi mùa Tết đến và thỉnh thoảng, vẫn khuấy một nồi hồ dán để ăn. Nó viết thư nói với tôi rằng: “Minh đã lớn lên từ những bữa ăn hồ dán đó”. Tôi đưa thư Minh cho ba xem và nói:

- Cả con cũng vậy.

- Đông Vy

Những chiếc hộp

Một lần, tôi tình cờ phát hiện chiếc hộp sắt tây khóa kín để trên nóc tủ. Ba tôi nói, nó đựng di chúc của ông nội. Trong đó viết rõ ông để lại cho tôi cái gì khi ông về với đất.

Khi ông mất đi, ba tôi mở hộp ra và đọc cho mọi người nghe tờ di chúc, thứ duy nhất ông để lại là những khoảnh đất, chia đều cho tất cả mọi người, đất trồng cây ăn trái, đất trồng khoai sắn và đất trồng lúa... Ông để lại cho tôi tủ sách và một rẻo đất nhỏ hình tam giác, nằm cạnh những mảnh ruộng mà ông đã làm lụng suốt đời trên đó. Một mảnh đất đủ để tôi trồng những cây cà chua và những luống rau muống, ông viết vậy, với tất cả tình thương yêu.

Tôi đứng trước rẻo đất ấy, khóc rất nhiều, và nhận ra cuộc sống thật ngắn ngủi và đầy bất trắc. Tôi chợt nghĩ, nếu mình cũng phải đi xa, xa thật xa, mình sẽ để lại gì cho những người thân còn lại. Và tôi quyết định làm di chúc. Cũng cất trong chiếc hộp có khóa, cùng với gia tài của tôi.

Bản di chúc đầu tiên tôi viết năm lên 8 tuổi, rất ngắn vì những thứ mà tôi có thể để lại chẳng có gì nhiều. Những bức ảnh gia đình khi tôi còn bé xíu để cho mẹ, và ba. Để lại cho hai đứa em trai những chiếc xe điện... để lại cho ông ngoại cây gậy mà tôi nhặt được ở nhà kho. Để lại cho Bảo Vi, đứa bạn thân nhất của tôi, chiếc nón vải.

Rồi tôi lớn lên, dù có ra sao tôi vẫn về nhà vào mỗi đêm giao thừa, ngồi vào chiếc bàn bên cạnh cửa sổ, nhìn ra bầu trời tối đen, mịn màng của đêm ba mươi và viết. Mỗi năm, tôi đến nhiều nơi hơn trong những chuyến du lịch, hay đi công tác... và những thứ tôi nhặt nhanh về cũng nhiều hơn: một chiếc lược đồi mồi từ Hà Tiên, những nụ hoa ngọc lan khô cong vẫn thơm nồng nàn như khi chúng đánh thức tôi dậy vào một đêm rất trong bên cạnh sông Tiền, một chiếc vỏ ốc tầm thường dạt vào bãi biển Nha Trang, một mảnh đá xấu xí văng ra khi tôi đi ngang qua những người thợ đục đá Non Nước. Và mỗi lần nhặt lên, tôi đều nghĩ rằng tôi sẽ dành lại chúng cho ai đó mà tôi đã gặp trong đời. Chúng đánh dấu sự hiện hữu của tôi trên thế gian, đánh dấu những bước chân của tôi đã đặt lên mảnh đất này, miền đất nọ, và đánh dấu tình yêu mà tôi dành cho những con người đã đến rồi đi trong đời tôi. Mỗi năm, những đồ vật chẳng đáng giá gì mấy cứ chất đầy chiếc hộp, cả một quả bàng khô, một con ve sầu chưa kịp lột xác còn giữ nguyên lớp vỏ màu xanh óng...

Những chiếc hộp chất đầy mãi trong phòng tôi. Cho

đến một ngày, tôi nhìn lại chiếc hộp đựng tờ di chúc của ông, nhận ra rằng trong đó không có đồ vật nào khác ngoài tờ di chúc. Tôi bèn lôi những món đồ mà tôi định dành làm “di vật” ra và phân phát cho tất cả mọi người. Tôi cảm nhận trong lòng mình niềm vui được chia sẻ, và tôi cảm nhận trong ánh mắt mọi người niềm hạnh phúc vì biết mình được yêu mến. Chiếc hộp trống không của ông đã dạy tôi một điều: “Tình yêu không phải là thứ có thể cất trong những chiếc hộp”. Tình yêu thương của ta có ích gì, những món đồ mà ta nâng niu như bảo vật kia có ích gì, nếu ta cứ nhặt nhạnh chỉ để cất vào trong hộp kín, thay vì mang tặng chúng cho những người ta yêu?

- Đông Vy

Trở về mái ấm

Tha thứ tức là dẹp bỏ đi chuyện sầu thảm đớn đau và tiếp tục sống với niềm hạnh phúc của riêng mình.

- Amanda Ford

Trong suốt năm học, Jeff và tôi đã trò chuyện với nhau rất nhiều, nhưng có một chuyện khiến tôi nhớ mãi là lần anh kể cho tôi nghe về gia đình mình. Mẹ anh - một người phụ nữ hết mực yêu thương con và chu đáo - đã qua đời không lâu sau khi Jeff tốt nghiệp trung học. Còn cha anh, một bác sĩ thành đạt và theo lời Jeff, là một người lạnh lùng và nghiêm khắc. Ông tin chắc rằng một người sẽ không bao giờ có thể đóng góp có giá trị cho thế giới được nếu không theo học và tốt nghiệp đại học. Thậm chí ông đã chuẩn bị cho Jeff vào học ở ngôi trường ông đã học ngày xưa và sẽ chu cấp toàn bộ tiền học phí cũng như mọi chi phí ăn ở sinh hoạt cho Jeff trong suốt thời gian anh theo học. Vốn là một người năng động, ông rất phấn khởi với ý nghĩ một ngày nào đó con trai ông sẽ nối nghiệp mình.

Giờ đây, Jeff đã 27 tuổi và là một nhà hoạch định kinh doanh thành công tại một trong những công ty lớn nhất trong nước mà chẳng có một bằng cấp nào. Thật ra, niềm đam mê của anh là môn trượt tuyết. Sau khi tốt nghiệp trung học, anh quyết định từ chối những gì cha đã sắp đặt cho mình và chuyển đến Colorado để làm việc trong một đội tuần tra trượt tuyết. Jeff kể cho tôi, với nỗi đau còn hiện rõ trên đôi mắt, rằng anh vẫn còn nhớ như in cái ngày anh nói với cha về niềm đam mê trượt tuyết và leo núi của anh cùng những dự định của mình. Cha anh nhìn ra xa xăm, gương mặt ông từ từ đỏ lên và nhìn Jeff một cách chán nản rồi thốt ra những lời mà đến giờ vẫn còn văng vẳng bên tai Jeff:

“Mày là một thằng lười biếng. Tao không có đứa con nào làm việc cho khu trượt tuyết và không học đại học cả. Lẽ ra tao nên biết mày chẳng được tích sự gì. Đừng quay về cái nhà này đến chừng nào mày có đủ lòng tự trọng để dùng cái đầu mà Thượng Đế đã ban cho mày mà đi học!”

Kể từ lúc đó, hai cha con anh không nói với nhau một lời nào nữa.

Jeff không chắc rằng cha anh có biết là anh đã quay về và ở gần nhà hay không và dĩ nhiên anh không muốn ông biết là anh đang học đại học. Anh lặp đi lặp lại rằng anh đang làm điều ấy cho chính bản thân anh chứ không phải vì ông ấy.

Jeff có một người chị gái tên là Janice, luôn ủng hộ những quyết định của anh. Chị vẫn liên lạc với cha

nhưng Jeff không cho chị kể gì về Jeff với ông.

Lễ tốt nghiệp của Jeff năm đó là một ngày nắng nóng trong tháng sáu. Khi tôi đi quanh nói chuyện với mọi người trước khi lễ tốt nghiệp diễn ra, tôi nhận thấy có một người đàn ông vẽ mặt bối rối:

- Xin lỗi, ông ta đến gần tôi và lịch sự hỏi, hôm nay ở đây đang diễn ra cái gì vậy?

- Lễ tốt nghiệp đấy bác ạ! Tôi mỉm cười đáp.

- Lạ nhỉ - ông nói - con gái tôi bảo tôi đến gặp nó ở đây. Rồi đôi mắt ông rạng rỡ và bất giác ông mỉm cười - Có lẽ nó hoàn tất một đại học nào nữa và muốn làm tôi ngạc nhiên đây!

Tôi giúp ông tìm một chỗ ngồi và khi chia tay tôi ông nói:

- Cám ơn cháu đã giúp bác. Nhân tiện, bác cũng xin giới thiệu bác là bác sĩ Holstrom.

Tôi lạnh cứng người trong một giây. Jeff Holstrom. Bác sĩ Holstrom. Đây có phải là người mà tôi được nghe kể hồi năm ngoái không? Đây chính là người đàn ông lạnh lùng nghiêm khắc buộc con trai phải học đại học, nếu không thì không bao giờ được trở về nhà nữa đây sao?

Không lâu sau, những giai điệu quen thuộc của bài "Pomp and Circumstance" vang lên. Tôi quay về chỗ của mình và liếc nhìn bác sĩ Holstrom. Dường như ông ta đang tìm con gái trong số những sinh viên tốt nghiệp đang đứng trên sân khấu. Những bài diễn văn

được đọc lên, lời chúc mừng được gửi đến các sinh viên tốt nghiệp và chủ nhiệm khoa bắt đầu đọc danh sách những người tốt nghiệp.

Jeff là người cuối cùng lên nhận bằng. Tôi nghe người ta đọc tên anh: Jeff Holstrom. Anh bước ngang qua sân khấu, nhận tấm bằng từ tay ông hiệu trưởng và ngay khi bắt đầu bước xuống bậc thang, anh đã đưa mắt xuống hàng ghế khán giả phía dưới tìm chị mình.

Trong hàng ghế khán giả, có một dáng người đứng dậy - đó chính là bác sĩ Holstrom. Tôi không biết làm thế nào mà Jeff có thể thấy được ông trong đám đông, nhưng tôi biết mắt họ đã gặp nhau. Bác sĩ Holstrom mở rộng cánh tay, như thể để ôm không khí quanh ông. Ông cúi thấp đầu, gần như muốn xin lỗi. Trong một khoảnh khắc thời gian dường như ngưng đọng, và dường như chỉ có hai người trong khán phòng. Jeff bước xuống cầu thang, đôi mắt anh đắm lệ.

- Cha mình đây! - anh thì thào với tôi - Tôi mỉm cười.
- Bây giờ anh định làm gì? Tôi hỏi.
- À - anh nói - tôi nghĩ tôi sẽ về thăm gia đình mình.

Gã khổng lồ một mắt

*Vẻ đẹp thật sự nằm ở ngay
trong trái tim của bạn.*

- Al Bernstein

Sao mà lũ bò cái này luôn chọn những đêm giá rét như vậy để sinh con không biết? - Bill nói với giọng ồm ồm, lộ rõ sự e ngại hơn là khó chịu khi cùng Scott và tôi bước về khu chuồng trại. Bây giờ đã là nửa đêm, nhiệt độ ở thung lũng Singing đã xuống tận âm 5 độ!

Con Valentine thuộc giống bò khoang đen của vùng núi Friesland, Hà Lan. Lần này nó sinh muộn gần một tháng. Chúng tôi rất lo lắng vì nó mập một cách bất thường - nặng gần 164 kg. Suốt ba giờ nó chuyển dạ, chúng tôi luôn ở bên canh chừng. Con vật tội nghiệp cứ thở khò khè mệt nhọc, cào cào vào đám rơm khô vương vãi ở xung quanh. Cuối cùng nó ngã vật ra đất và với sự giúp đỡ của chúng tôi, nó sinh được một con bê khoảng 63 kg, nặng gấp đôi bình thường với bộ lông màu vàng sậm như kẹo bơ nâu đường. Xong xuôi, chúng tôi vội vã quay về tiếp tục giấc ngủ còn dang dở.

Tờ mờ sáng, tôi đi xuống khu chuồng để xem đám bê con đã thức giấc và bú sữa chưa. Mới đến cửa chuồng, tôi đã nghe tiếng mút sữa của chúng ồn ào ở góc trong. Bất chợt chân tôi vấp phải một vật gì cứng cứng vùi trong đồng rơm. Một tiếng ré đau đón vang lên như muốn xé toạc bóng đêm.

Tôi vội vàng bật đèn lên và hết sức bất ngờ với những gì nhìn thấy trước mắt - một con bê màu đen xấu xí đã được sinh ra sau con bê vàng đêm hôm qua. Hình thù của nó hết sức quái dị, cái đầu to quá khổ, trên lưng nhô lên một cái bướu to tướng, bốn chân lùn xùn của nó xoắn lại và các đầu guốc chân phình to. Nó đang run lẩy bẩy.

Bỗng nhiên tôi thấy thương hại con bê, tôi quỳ xuống đưa tay chạm vào người nó. Con bê rống lên thảm thiết và sục vào các ngón tay tôi để tìm sữa. Tôi xoay nhẹ đầu nó để trông rõ mặt. Tim tôi như thắt lại. Con bê chỉ có một mắt. Tạo hóa lại có thể tàn nhẫn đến thế sao?

Tôi chẳng hiểu sao mình lại không giết quách con bê ấy đi. Con bê vàng sinh đôi với nó cũng tỏ ra kinh sợ nó. Đến cả con bò mẹ cũng ghét bỏ nó. Mỗi khi nó lần tới để mút sữa, con Valentine liền đá vào mặt và húc vào cạnh sườn cho nó ngã xuống. Dù rất đau đớn và bị rỉ máu ở các vết thương, nó vẫn gượng đứng dậy và cố gắng thử thêm lần nữa. Sau nhiều lần như thế, nó đành lủi ra góc chuồng chờ cho tới khi Valentine nằm xuống nghỉ ngơi mới lên tới bú. Những lúc đó trông nó như một thủy thủ sắp chết đuối vớ được phao.

Ban đầu bọn trẻ đều khiếp sợ nó. Nhưng rồi nhìn cảnh con bê con tật nguyên cổ vật lộn để sống khiến chúng mỉm lòng. Scott bảo:

- Nó cũng dễ thương lắm. Mỗi lần tụi con mang đồ ăn đến nó đều loạng choạng chạy ra đón và nhất định bám theo đến khi được gãi đầu mới thôi.

Một buổi chiều, Jennifer - con gái tôi - kể cho tôi nghe về truyện Odyssees của Homer mà cháu được học trên lớp, trong đó có nói đến người khổng lồ một mắt mang tên Cyclops!

- Con thấy cái tên Cyclops cũng hợp với con bê của mình đó chứ ba?

Thế là từ đó con bê tật nguyên được gọi là Cyclops. Chỉ trong vài tháng, nó đã chiếm được tình cảm của nhiều người và trở thành con vật cưng của nông trại. Đám con nít thì thích chơi và đút kẹo cho Cyclops ăn. Còn nó, để tỏ lòng biết ơn, thường liếm vào tay hay đôi má ửng hồng của đám trẻ. Lâu lâu, bọn trẻ lại gọi tôi:

- Ba ơi, xem Cyclops thương con này!

Chúng tôi nhận thấy những con vật khác trong nông trại cũng rất thích Cyclops. Vào mùa đông, con mèo con nằm cuộn tròn trên cái bấu khổng lồ của nó để sưởi ấm; còn khi hè đến, đám gà và chó nằm trốn nắng ngay dưới cái bóng to lớn của nó.

Trong số đó, Cyclops thân với một chú gà con tên là Omelette nhất. Chúng biết nhau khi Omelette chưa đầy một tuần tuổi. Đầu tiên, chú gà mon men đến bên con

Cyclops, đưa mỏ nhấm những giọt mồ hôi đang chảy xuống cánh mũi đen bóng của chú bò con đang nằm ngủ. Bất thần, Cyclops khịt mũi mạnh khiến chú gà con này văng ra xa. Không hoảng sợ, Omelette tiếp tục vòng lại và cuối cùng nhảy lên mặt Cyclops, mổ tiếp vào đôi sừng kỳ lạ của nó, đôi sừng cong gập thành những khối u sần sùi tạo điều kiện cho rận và ruồi làm tổ. Điều này làm cho Cyclops hết sức khó chịu dù nó cố cọ vào các thân cây để đuổi đám khách không mời đi.

Con Omelette đã nhanh chóng phát hiện ra bữa tiệc thịnh soạn của mình ngay dưới đôi sừng của Cyclops. Đến cuối mùa hè, chú gà trống choai đã lớn phổng và chẳng ai thấy ngạc nhiên khi bắt gặp Omelette đậu trên sừng Cyclops, lũng sục những con sâu bọ quấy rối giấu mặt.

Tuy thế, Cyclops vẫn bị đồng loại hắt hủi. Suốt hai năm đầu, chẳng một con bò hay con bê nào chấp nhận sự hiện diện của nó.

Đến khi lên ba, Cyclops cân nặng gần 80 kg. Mỗi tháng nó ăn gần hết một tấn cỏ khô. Chúng tôi tránh đả động tới sự vô dụng của nó so với đám bò lông đỏ nòi Hereford của Bill. Tại sao chúng tôi lại chịu tốn tiền bạc và thời gian giữ lại cái hậu quả đáng tiếc từ sai lầm của tạo hóa này nhỉ?

Rồi mùa xuân, mùa sinh sản của bầy gia súc, lại đến. Người ta thả những con bò đực và bò cái cùng giống vào cánh đồng cỏ mà họ đã chọn sẵn. Như mọi người, Bill cũng tách 20 con bò cái tơ ra riêng một cánh đồng.

Điều khó khăn và tốn nhiều thời gian nhất trong việc gây giống là phải xác định đúng thời điểm một con bò cái động đực. Chúng tôi phải mất nhiều giờ liền quan sát xem đám bò cái có biểu hiện cho thấy chúng sẵn sàng để phối giống hay chưa. Lúc đó, Cyclops chẳng còn được tự do chạy rông. Do e rằng nó có thể khiến cho đàn bò sợ hãi nên chúng tôi đã nhốt nó lại. Cyclops phát cuồng vì cô đơn. Nó chạy tới chạy lui, cào cào, rống mãi cho đến lúc kiệt sức, chỉ còn thều thào được.

Sau nhiều tháng, chúng tôi chỉ phối giống được cho hai trong số hai mươi con bò cái tơ. Trong lúc Bill bắt đầu nản lòng thì chúng tôi chợt để ý Cyclops. Nó thôi không đi tới đi lui nữa mà ngó đăm đăm về phía một con bò cái tơ. Suốt mấy tiếng đồng hồ, nó cất giọng the thé của mình lên và con bò cái cũng cất giọng ngọt ngào đáp lại. Bill quay sang tôi:

- Anh nghĩ biết đâu con vật tội nghiệp này biết những điều mà chúng ta không biết.

- Vậy ta thả nó ra xem sao - Scott nói - Do khuyết tật bẩm sinh mà Cyclops bị bắt lực. Dẫu sao nó cũng không thể phối giống được. Nhưng nó đâu có gây hại gì?

Chúng tôi mở cửa chuồng. Cyclops khịt mũi mạnh rồi loạng choạng chạy ra bãi cỏ trên những cái chân vện vẹo ngấn ngùn. Đàn bò bỏ chạy tán loạn, nhưng anh chàng đã nhanh chóng tìm ra đối tượng của mình. Khi nghe tiếng rống của Cyclops, cô nàng bò cái đứng sựng lại ngay. Cyclops thận trọng tiến tới gần, hơi nghiêng đầu để cạ cái mồm mềm như nhung vô cổ cô

nàng. Cuối cùng, cô nàng cũng để cho chàng tựa đầu vô vai. Cyclops của chúng tôi chỉ có thể làm được đến thế. Vậy là nàng bò cái đã sẵn sàng cho phối giống.

Trong hai năm kế tiếp đó, Cyclops đã trở thành công cụ dò tìm chuyên giúp chúng tôi xác định xem cô bò cái nào đã sẵn sàng để cho phối giống. Năm đầu tiên đó, nó đạt được độ chính xác đến 98% và đến năm sau là 100%. Từ đó, chẳng có ai cho chú bò đực nhà tôi là vô tích sự và Cyclops cũng không còn cô đơn nữa.

Tuy thế, Cyclops chỉ sống với chúng tôi được đến bốn tuổi rưỡi. Nó ra đi nhẹ nhàng ngay bên dưới bóng cây nó vẫn thường nằm. Cổ họng tôi nghẹn đắng khi sờ tay lên cổ Cyclops. Lúc hay tin ấy, mấy đứa trẻ đều òa khóc.

Tôi chợt nhận ra rằng chú bò kỳ quặc của mình đã đánh thức trong chúng tôi một điều tưởng chừng đã bị lãng quên - đó là thái độ cảm thông sâu sắc đối với những ai kém may mắn hơn đồng loại.

Cyclops chỉ khác biệt những con bò khác ở vẻ bề ngoài. Còn trái tim nó cũng cháy bỏng một khát vọng sống mà Thượng Đế đã ban đều cho muôn loài. Nó yêu mến chúng tôi và ngược lại, chúng tôi cũng thương yêu nó vô cùng.

*Một tâm hồn trào dâng lòng nhân ái và
sự đồng cảm thì lúc nào cũng sẽ rạng rỡ.*

- Parke Gogwin

Tiếng nói không lời

*Nếu có người nào đó nói rằng họ vừa giàu có
lại vừa hài lòng với những gì họ có, bạn hãy
chắc rằng họ hài lòng bởi họ biết cách để được
hài lòng, chứ không phải vì họ giàu có.*

- Charles Wagner

Dường như tôi đã hoàn toàn chịu thua, không thể tìm ra cách gì khác để cải thiện tình hình. Ngay từ ngày đầu tiên bước vào cấp hai, Willard P. Franklin đã bắt đầu sống trong thế giới của riêng mình. Em khép kín lòng mình đối với các bạn cùng lớp cũng như với tôi, giáo viên của em. Những nỗ lực thiết lập một mối quan hệ thân thiện của tôi với em chỉ được đáp trả bằng sự lãnh đạm. Thậm chí những lời chào hỏi thân thiện của tôi em cũng chỉ đáp lại bằng những câu làm bầm trong cửa miệng. Tôi nhận thấy bạn bè cùng lớp cũng không nhận được điều gì dễ chịu hơn từ Willard so với tôi. Willard hoàn toàn là một kẻ cô độc, dường như em không có mong muốn hay thấy cần phải phá vỡ bức tường im lặng của mình. Sau ngày lễ Tạ Ôn không lâu,

lớp chúng tôi nhận được lời kêu gọi quyên tiền Giáng Sinh hàng năm cho những học sinh kém may mắn trong trường chúng tôi.

- Giáng Sinh là mùa trao tặng - tôi nói với các học sinh của mình - Trường chúng ta có một số bạn có thể không đủ điều kiện để hưởng một kỳ nghỉ lễ hạnh phúc. Bằng cách ủng hộ tiền cho việc quyên góp nhân dịp Giáng Sinh này, chúng ta có thể mua thực phẩm, quần áo và đồ chơi để làm quà tặng cho những bạn còn thiếu thốn đó.

- Chúng ta sẽ bắt đầu quyên tiền vào ngày mai các em nhé! - tôi dặn các học trò của mình.

Ngày hôm sau, tới giờ quyên góp, tôi phát hiện ra rằng hầu như các học sinh đều đã quên mất chuyện ấy, ngoại trừ Willard P. Franklin. Em thọc sâu tay vào túi quần của mình khi đi đến bàn tôi và cẩn thận bỏ hai đồng 25 xu vào chiếc thùng nhỏ.

- Em không cần phải uống sữa vào bữa trưa - em nói lí nhí trong miệng.

Thoáng qua mắt tôi, trong một khoảnh khắc hiếm hoi, tôi thấy Willard mỉm cười. Sau đó, em xoay người và bước về bàn mình. Chiều hôm đó, sau giờ tan học, tôi đem số tiền quyên góp ít ỏi đến cho ông hiệu trưởng. Tôi không thể nào ngăn mình không chia sẻ với ông ấy câu chuyện về Willard.

- Có thể là tôi sai, nhưng tôi tin rằng Willard có lẽ đang sẵn sàng để hòa nhập vào thế giới xung quanh em. Tôi nói với thầy hiệu trưởng.

- Vâng, tôi tin vào dấu hiệu sáng sủa mà cô vừa nói, ông gạt đầu. Và tôi có linh cảm rằng có thể chúng ta đã có đủ thông tin để giúp em ấy chia sẻ một phần thế giới của em với chúng ta. Tôi vừa nhận được danh sách các gia đình cần được trợ giúp nhất của trường chúng ta trong dịp Giáng sinh này. Đây, cô hãy nhìn xem!

Khi nhìn vào danh sách, tôi đọc thấy tên Willard P. Franklin và gia đình em nằm ngay hàng đầu của danh sách này.

Mẹ và con gái

Mẹ đừng quên đem theo máy nghiền khoai tây nghe mẹ? Tôi dặn mẹ qua điện thoại như thế sau khi báo với bà rằng tôi vừa trải qua một cuộc tiểu phẫu ở ngực. Dù đã bước vào tuổi tám mươi và đang ở cách xa tôi ba ngàn dặm, nhưng mẹ biết những gì tôi cần - súp khoai tây nghiền.

Đó là món ăn mà mẹ vẫn thường nấu mỗi khi tôi đau ốm hay gặp tai nạn hồi còn bé - chén súp khoai tây nóng hổi và một chiếc muỗng. Nhưng hồi nhỏ rất ít khi tôi ốm. Và món khoai tây của mẹ là liều thuốc hiệu nghiệm giúp tôi vượt qua cơn cúm nhanh chóng. Tuy nhiên, lần này thì khác: bệnh của tôi rất nặng.

Đáp một chuyến bay dài từ Virginia đến nơi tôi sinh sống ở California, mẹ không hề lộ vẻ mệt mỏi mà trái lại, trông bà rất tươi khi bước vào nhà. Tôi vừa xuất viện được một ngày và vẫn còn rất mệt. Nhưng điều cuối cùng mà tôi thấy trước khi chìm vào giấc ngủ là hình ảnh mẹ đang mở chiếc vali và lấy ra cái máy nghiền khoai tây đã 60 tuổi được gói cẩn thận. Cái máy đó là của hồi môn của mẹ, có tay cầm bằng gỗ đã mòn nhưng chất chứa biết bao kỷ niệm.

Ngày tôi buồn bã đến bảo mẹ rằng tôi phải chữa bệnh bằng hóa học trị liệu, mẹ đang ngồi nghiền khoai tây. Bà dùng tay lại và nhìn thẳng vào mắt tôi:

- Mẹ sẽ ở bên con dù phải mất bao lâu đi nữa. Trong cuộc đời mẹ, chẳng có gì quan trọng hơn việc chăm lo cho các con cả.

Trước kia, tôi luôn nghĩ tôi là đứa bú đờng bình trong gia đình, nhưng đến những năm tháng sau đó tôi mới nhận ra tính cách thực sự của mình.

Mẹ quả quyết rằng tôi không được rời khỏi thế giới này trước bà. Đơn giản là bà không muốn điều đó. Mỗi ngày bà đều dẫn tôi đi bộ, thậm chí khi tôi không thể đi xa hơn chiếc cổng nhà mình. Bà nghiền những viên thuốc mà tôi phải uống rồi đặt chúng vào một cái lọ vì dù đã ở tuổi trung niên và có con cái đã trưởng thành, tôi vẫn không thể nuốt được một viên thuốc tốt hơn hời tôi còn bé. Khi tóc tôi bắt đầu rụng, mẹ mang cho tôi những chiếc nón xinh xắn. Bà pha cho tôi những cốc nước gừng để làm ấm dạ dày và ngồi xuống cạnh tôi trong những đêm tôi mất ngủ. Khi tôi ngồi, mẹ đứng. Còn khi mẹ ngồi, hẳn tôi đã ngủ. Chưa lần nào tôi trông thấy mẹ ngồi yên cả.

Cuối cùng, tôi cũng bình phục. Và tôi lại tiếp tục công việc của mình.

Giờ đây, tôi khám phá ra rằng Ngày Của Mẹ* không phải chỉ là ngày chủ nhật nào đó trong tháng 5, mà mỗi ngày đều là ngày của mẹ nếu ta may mắn có một người mẹ bên mình để yêu thương.

* Ngày của mẹ - Mother's Day: Ngày chủ nhật thứ hai của tháng 5

Sức mạnh của niềm tin

*Khi đối mặt với một thử thách nào đó, hãy tìm
cách vượt qua nó chứ đừng tìm lối thoát.*

- David L. Weatherford

C hú điều hâu lơ lửng trên bầu trời như thể nó bị treo ngược trên một tấm vải vô hình, đôi cánh khỏe mạnh của nó giang ra bất động. Cảnh ấy trông thật giống một cuộc trình diễn ảo thuật cho đến khi đột nhiên nó bị cắt ngang bởi một tiếng súng phát ra từ chiếc xe đằng sau chúng tôi.

Tôi giật bắn người và mất kiểm soát chiếc xe tải nhỏ của mình. Nó chạy lung tung điên loạn, trượt nghiêng theo bờ lề đầy sỏi trước khi dừng lại cách một hàng rào kẽm gai chỉ vài centimet. Tim tôi đập thình thịch khi thấy một chiếc xe vượt qua chúng tôi, một họng súng thép nhô ra ngoài cửa sổ, và tôi không thể quên nụ cười vui sướng trên gương mặt của thằng bé đã bóp cò.

- Mẹ, con sợ quá! - Scott, đưa con trai 14 tuổi, ngồi bên tôi la lên. - Con nghĩ nó đang định bắn chúng ta! Nhìn kìa! Nó bắn con điều hâu!

Trước đó, trong lúc lái xe từ Tucson trở về nông trại dọc theo đường Intersate 10 ở Arizona, chúng tôi bị

cuốn hút bởi một cặp điều hâu đuôi đỏ tuyệt đẹp đang sà thấp xuống sa mạc Sonoran. Chúng nhảy lên vui sướng và bay lượn ngoạn mục trên đầu các cây ngọc giá và xương rồng. Hai con chim xinh đẹp vừa bay vừa nhìn nhau như thể cùng chờ sóng đôi.

Đột nhiên, một con chuyển hướng bay vút lên bầu trời, nó lơ lửng một lúc trên không như thách thức người bạn mình nhập cuộc. Nhưng tiếng súng nổ đã chấm dứt cuộc trình diễn của nó, biến khoảnh khắc ấy thành một hình ảnh bộ lông vũ như bùng nổ, rơi tung tóe từ bầu trời hoàng hôn màu cam đỏ.

Chúng tôi sợ hãi nhìn những vòng xoắn của chiếc đuôi đỏ bay xuống mặt đất, rồi chúng thành linh giạt mạnh, rơi thẳng xuống con đường nơi một chiếc xe 18 bánh đang chạy đến. Những tiếng phanh gấp rít lên, nhưng đã quá trễ, chiếc xe tải đã đâm vào con chim khiến nó bị văng ra giữa đường.

Scott và tôi nhảy ra khỏi xe và chạy về nơi con chim bị thương đang nằm. Trông kích thước của nó chúng tôi đoán đó là con đực. Nó đang nằm ngửa, một chiếc cánh gãy gập lại bên dưới, cái mỏ to khỏe của nó mở tròn ra, đôi mắt vàng tròn xoe cũng mở rộng trong nỗi đau đớn hãi hùng. Những chiếc móng trên chân trái của nó toạc ra. Còn phần đuôi lấp lánh nơi đã từng phát ra ánh sáng nhạt giống như một chiếc điều màu đồng đỏ bóng láng trên bầu trời phía Tây Nam, nay chỉ còn lại một cọng lông đỏ.

- Chúng ta phải làm gì đó chứ mẹ - Scott nói.

- Ừ - tôi thì thầm - Chúng ta phải mang nó về nhà thôi.

Scott trùm chiếc áo lên con chim, bọc chắc nó rồi mang vào xe. Khi tôi đặt tay lên chùm chìa khóa vẫn còn nằm trên công tắc để chuẩn bị chuyển bánh, lòng chúng tôi thấy buồn rười rượi. Từ trên bầu trời cao đang tắt dần ánh mặt trời, chúng tôi nghe thấy những tiếng kêu ai oán của con diều hâu còn lại.

- Con chim kia sẽ làm gì hả mẹ? - Scott hỏi.

- Mẹ không biết - tôi nhẹ nhàng trả lời - Mẹ nghe thấy chúng hẹn sẽ gặp lại nhau.

Vừa về nông trại, chúng tôi cẩn thận chăm sóc cho con diều hâu. Khi con chim nằm bất động, chúng tôi lấy những mảnh xương vụn từ đôi cánh gãy đập của nó ra, sau đó cố gắng uốn nó lại ở những điểm nối chính. Nó chỉ đập một nửa. Trải qua tất cả những đau đớn này, con diều hâu chẳng nhúc nhích gì. Dấu hiệu duy nhất của sự sống là mí mắt sưng húp của đôi mắt đầy sợ hãi của nó vẫn thỉnh thoảng rướn lên.

Không biết phải làm gì tiếp, tôi điện thoại cho một bác sĩ thú y. Khi nghe tôi kể về hoàn cảnh của con diều hâu đuôi đỏ, vị bác sĩ tỏ ra rất thông cảm.

- Tôi hiểu ý cô - ông ta nói - nhưng cho nó một giấc ngủ nhẹ nhàng là cách tốt nhất.

- Ý ông là tôi nên bỏ nó đi hả? - tôi hỏi, quỳ xuống và nhẹ nhàng vuốt ve con chim lông nâu vàng giờ đang được giữ trong một chiếc thùng thưa bằng gỗ trên sàn bếp nhà tôi.

- Nó sẽ không bao giờ có thể bay lại với một cánh bị thương nặng như thế - ông ta giải thích - Nó sẽ chết đói mất. Các con điều hâu cần có móng vuốt cũng như mỏ để xé thức ăn. Tôi rất lấy làm tiếc.

Khi gác máy, tôi biết rằng ông ta đã nói đúng.

- Nhưng con điều hâu chưa có cơ hội để chiến đấu mà? Scott cãi.

Chiến đấu vì cái gì? Tôi thắc mắc. Để chui vào lồng ư? Để không bao giờ bay lại được nữa ư?

Đột nhiên, với niềm tin sôi nổi của tuổi trẻ, Scott đã quyết định thay cho chúng tôi. Biết đâu, nhờ điều kỳ diệu nào đó, nó có thể sẽ bay lại vào một ngày kia, Scott nói:

- Chẳng lẽ không đáng thử xem sao hả mẹ?

Trong ba tuần, con chim không hề cử động hay ăn uống gì. Chúng tôi buộc phải cho nước vào miệng nó bằng ống tiêm, nhưng cái sinh vật thảm hại chỉ nằm đó nhìn trừng trừng, không chớp mắt, và thở rất yếu ớt. Rồi một buổi sáng, con đuôi đỏ nhắm mắt.

- Mẹ, nó... chết rồi! Scott ấn những ngón tay bên dưới bộ lông bện lại với nhau của con chim. Tôi biết nó đang tìm kiếm, cầu nguyện một nhịp tim đập, và hồi ức về chiếc xe chạy lao nhanh cùng thằng bé đang cười tay cầm khẩu súng lại quay về ám ảnh tôi.

- Có lẽ ta nên cho nó thử một ít rượu uýt-ki - tôi nói. Đó là phương cách cuối cùng, một kỹ thuật chúng tôi từng sử dụng để kích thích một con vật thở. Thế là,

chúng tôi cạy miệng con diều hâu ra rồi đổ một muỗng yút-ki vào cổ họng nó. Ngay lập tức nó mở mắt ra và gục đầu vào tô nước trong chuồng.

- Nhìn nó kia, mẹ! Nó đang uống nước! Scott reo lên, nước mắt ứa ra.

Đến đêm, con diều hâu đã ăn xong nhiều khoanh thịt rải trên cát để giúp nó dễ tiêu hóa. Ngày hôm sau, vẫn mang đôi găng tay đã cũ, Scott đưa nó ra khỏi chuồng rồi ôm nó đến chỗ lò sưởi, nơi nó đứng lảo đảo cho đến khi những chiếc móng của nó kẹp chặt. Khi Scott buông con chim ra, bên cánh còn lạnh lặn của nó gập chậm như chuẩn bị bay, nhưng chiếc cánh kia thì cứng ngắc, nhô lên khỏi vai như muốn bật lại. Chúng tôi nín thở cho đến khi con diều hâu đứng thẳng được.

Ngày qua ngày, con chim này vẫn chăm chăm nhìn mỗi hành động của chúng tôi, nhưng sự sợ hãi trong đôi mắt nó đã biến mất. Nó sẽ sống. Giờ đây, liệu nó có học cách tin tưởng chúng tôi không nhỉ?

Với sự đồng ý của anh trai, Becky - con gái tôi - đã đặt tên cho con diều hâu là con Chiến. Chúng tôi dựng cho nó một cái chuồng bằng dây xích cao gần 3 m, không bí đầu. Ở đó nó sẽ an toàn, không phải sợ những con linh miêu, chó sói, gấu trúc và sói xám tấn công. Ở góc bên trái chiếc lồng đó, chúng tôi treo một nhánh cây dài cách mặt đất khoảng 10 cm. Như một tù binh của những vết thương của chính mình, suốt ngày suốt đêm, con chim què quặt cứ đậu trên cành cây đó, nhìn chăm chăm lên trời, quan sát, lắng nghe và chờ đợi.

Khi mùa thu dần trôi qua và mùa đông lại đến, con Chiến bắt đầu thay lông. Dù đã kiêng ăn thịt, hành, bơ và trứng, nó vẫn rụng gần hết lông cổ. Lông ở ngực, lưng và cánh cũng rụng nhiều, chỉ còn lưa thưa vài cọng một trên một lớp da non. Chẳng mấy chốc, trông nó như một cụ già đầu hói trùm trên đầu một chiếc chăn chấp vá.

- Có lẽ nó cần một ít vitamin - Scott nói - Con không thích nhìn thấy nó mất bộ lông đuôi đỏ. Trông nó ngộ quá à!

Đường như những viên vitamin đã giúp đỡ cho chú điều hâu. Bộ lông cánh của nó trở nên đẹp lộng lẫy đến nỗi chúng tôi ngỡ rằng nó tỏa sáng lấp lánh.

Rồi sự tin tưởng ngày một tăng lên của Chiến đối với chúng tôi khiến chúng tôi vô cùng yêu nó. Chúng tôi thích làm hỏng nó bằng cách đãi nó những món thịt hun khói hay thịt bò khô nhúng nước đường. Chẳng bao lâu sau, cái mỏ của nó đã đủ khỏe để quặp xương cẳng của một con thỏ nhỏ hay đê bẹp sọ của một con chuột sa mạc. Còn Becky đã thân với nó đến nỗi không cần đeo găng tay khi vuốt cho nó ăn.

Chiến thích chơi đùa. Trò nó thích nhất là kéo co. Nó kẹp chặt chiếc vớ cũ trong mỏ và một người trong chúng tôi kéo đầu kia, nó luôn giành phần thắng, không bao giờ để bị kéo đi, ngay cả khi Scott nhắc nó lên và quay ngoắt nó lại. Còn Becky thì thích nhất là trò đi vòng tròn quanh chiếc lồng của Chiến, trong khi đó mắt con điều hâu cứ nhìn theo đến khi đầu nó quay

180 độ. Nó hoàn toàn ngoặt đầu lại nhìn chúng tôi!

Chúng tôi ngày càng yêu quý Chiến. Chúng tôi trò chuyện và vuốt ve bộ lông mượt như nhung của nó. Vậy là chúng tôi đã cứu sống và thuần hóa một con vật hoang dã. Nhưng bây giờ chúng tôi phải làm gì? Có nên thả nó về với bầu trời, thế giới của nó hay không?

Scott hẳn cũng đã băn khoăn về điều đó, ngay cả khi nó mang theo con vật cưng của mình đi khắp nơi với niềm tự hào nuôi được con chim ưng. Một ngày nọ, Scott nâng nhánh cây của Chiến lên, cách mặt đất 50 cm và vừa qua đầu con diều hâu.

- Nếu phải gắng sức trèo lên cái cành đó, nó sẽ mạnh hơn - Scott bảo.

Nhận thấy cành cây đã cao hơn, Chiến đi vòng quanh dò xét. Nó kêu lên và tặc lưỡi. Sau đó, nó nhảy lên nhưng bị hụt, nó lại đứng trên sàn bê tông, cất tiếng huýt một cách đáng thương. Nó cố làm đi làm lại nhưng đều thất bại. Đến khi chúng tôi nghĩ nó đã chịu thua, thì nó đu được lên cành cây. Nó dùng mỏ quặp lên trước, sau đó dùng móng kéo cành cây xuống. Cuối cùng nó cũng đứng thẳng trên cành cây.

Scott bảo tôi:

- Mẹ có thấy không? Nó đang cố cử động cái cánh bị thương của nó. Thấy không mẹ?

- Mẹ không thấy - tôi trả lời - Nhưng tôi lại thấy điều khác, nụ cười trên gương mặt con trai tôi. Tôi biết Scott vẫn đang hy vọng một phép màu.

Mỗi tuần sau đó, Scott lại nâng cành cây lên một chút, cho đến khi Chiến ngồi hãnh diện ở độ cao 120 cm. Trông nó mới hài lòng làm sao - rướn người lên và rửa bộ lông lốm chốm của mình. Nhưng 120 cm là giới hạn hết mức của nó. Chiến không thể nhảy cao hơn.

Rồi mùa xuân đến, mang thời tiết ấm áp và các loại chim cùng về theo: bồ câu, chim cú, gà lôi đuôi dài và những con hồng tước xương rồng. Chúng tôi nghĩ Chiến sẽ thích thú tất cả các tiếng chim líu lo. Nhưng không, chúng tôi lại cảm thấy một nỗi buồn nào đó xâm chiếm con điều hâu bé nhỏ của chúng tôi. Nó gần như không ăn, bỏ mặc những lời mời chơi đùa và cứ ngồi ngẩn đầu nghe ngóng.

Một buổi sáng, chúng tôi thấy nó đậu trên cành cây với đôi cánh giang rộng, đập chiếc cánh bị thương một cách vô vọng. Cả ngày nó chỉ ở trong một tư thế duy nhất, cất tiếng kêu cay đắng đáng thương. Cuối cùng chúng tôi cũng nhận ra điều đã làm nó ưu phiền: Cao cao trên bầu trời, một con điều hâu đuôi đỏ khác đang bay lượn.

Phải chăng đó là người bạn bay cùng ngày nào của nó? Tôi tự hỏi. Làm sao có thể như thế nhỉ? Nơi đây cách chỗ chúng tôi đã tìm thấy Chiến đến 30 dặm mà, và cũng rất xa khu vực mà điều hâu thường trú ẩn. Phải chăng bạn nó bằng cách nào đó đã theo nó về đây? Hay đơn giản là nhờ một số bí mật của thiên nhiên, ngoài tầm hiểu biết của chúng tôi mà cô bạn điều hâu biết nó đang ở đâu?

- Con chim cái sẽ làm gì khi nhận ra con chim đực

không bay được hả mẹ? - Scott hỏi.

Tôi buồn rầu đáp:

- Mẹ nghĩ là nó sẽ thất vọng và bay đi. Chúng ta hãy đợi xem.

Và chúng tôi không phải đợi lâu. Sáng hôm sau, Chiến ra đi. Vài cọng lông gãy nằm dưới đất và vài cọng vương trên chiếc lồng là manh mối của chuyến ra đi vất vả của nó.

Bao nhiêu câu hỏi cứ vang lên trong đầu chúng tôi. Nó đã đi bằng cách nào? Chỉ có khả năng duy nhất là nó tự kéo mình qua khỏi hàng rào cao gần 3 m, đầu tiên quắp mỏ vào hàng rào, sau đó dùng một bên móng còn tốt của nó bám lên. Rồi nó hẳn đã té xuống đất ở độ cao gần 3 m.

Làm sao nó sống được nhỉ? Nó không thể săn mồi. Việc bám để đậu được trên cành và cắn một miếng thịt cùng lúc bằng một chiếc móng gần như không có khả năng xảy ra. Khi phải đối mặt với những con chó sói và linh miêu thì sao? Con điều hậu què quặt của chúng tôi hẳn sẽ dễ dàng trở thành miếng mồi của chúng. Nghĩ đến điều đó tim chúng tôi đau nhói.

Tuy nhiên, một tuần sau, con điều hậu lại về đậu trên đồng củi cạnh cửa nhà bếp. Trong mắt nó lấp lánh một tia sáng mà chúng tôi chưa từng thấy bao giờ. Chiếc mỏ của nó mở ra!

- Nó đang đói! - tôi la lên.

Rồi con chim vỗ lấy một miếng thịt hun khói từ tay

Scott và ăn ngẫu nhiên.

Sau khi ăn xong, Chiến nhảy những bước ngắn vụng về xuống đất và chuẩn bị đi. Chúng tôi nhìn theo khi nó tung người lên, đâm vào những cây thấp trên cánh đồng, một bên cánh vỗ mạnh, còn cánh kia như một gánh nặng vô ích. Phía trước mặt nó, con điều hâu cái đang sà xuống tới lui, kêu la và huýt gió khích lệ cho đến khi nó bay an toàn đến ngang một lùm cây.

Chiến quay về lấy thức ăn trong suốt mùa xuân. Rồi một ngày kia, thay vì về lấy thức ăn, nó co người lại kêu quang quác. Chúng tôi nhẹ nhàng nói chuyện với nó như trước đây, nhưng đột nhiên nó đánh mạnh chiếc mỏ. Chú điều hâu đã tin tưởng chúng tôi suốt gần một năm trời giờ đây đang sợ hãi. Tôi biết nó đã sẵn sàng trở về với cuộc sống hoang dã.

Mấy năm trôi qua, thỉnh thoảng chúng tôi lại trông thấy một con chim đuôi đỏ cô đơn bay qua những cánh đồng của chúng tôi. Phải chăng bằng cách nào đó Chiến còn sống? Nếu nó đã chết rồi thì việc chúng tôi cố gắng nuôi mãi hình ảnh của nó trong lòng có đáng không?

Chín năm sau, khi Scott đã 23 tuổi, nó gặp lại một người bạn cũ tại Phoenix, người trước đây sống gần nông trại chúng tôi.

- Bạn không thể tin nổi đâu, Scott - anh ta nói - nhưng tôi nghĩ đó chính là con điều hâu của bạn. Tôi đã trông thấy một con điều hâu trong một bụi cây sồi khi tôi về nhà nhân dịp lễ Giáng Sinh. Một bên cánh của nó gãy dập nát giống như Chiến.

- Hãy đến đó xem đi mẹ.

Hôm sau, tôi lái xe về phía Bắc, chạy mãi cho đến khi những con đường đầy bụi bặm dần biến mất, thay vào đó là những lối mòn ngoằn ngoèo do những con trâu và bò để lại và cuối cùng không còn lối để đi. Đến khi những cành cây gai góc và những bụi hồng dại mọc lổm chổm khiến tôi không thể lái xe được nữa, tôi xuống xe đi bộ. Cuối cùng, tôi tìm thấy một lối mở cho mê cung tôi vừa lạc vào, lối ấy dẫn tôi đến một đáy sông đầy cát, thiên đường của thằn lằn, cóc, nhện, rắn và những loài gặm nhấm trên sa mạc. Đó cũng là mảnh đất lý tưởng cho một con điều hâu.

Tôi đi bộ hàng giờ, luôn bị những cành cây gai góc mọc đầy ở hai bờ phía trên đe dọa, mà chẳng thấy dấu vết của Chiến đâu. Dường như niềm hy vọng muốn chơi trò đùa với mắt, tai và tâm trí con người. Phải thú nhận rằng có những lúc tiếng lá cây sột soạt, những lùm tầm gửi đu đưa trên những nhánh cao, và bóng của những thân cây xương xẩu nối tiếp nhau đã làm loé lên trong tôi hy vọng mãnh liệt được trông thấy Chiến, nhưng các tia hy vọng đó đã tắt ngấm chỉ một giây sau đó. Niềm hy vọng ấy hình như quá mong manh!

Trời càng lúc càng lạnh hơn, tôi có cảm giác mình đang bị ai nhìn. Thật bất ngờ, tôi đang nhìn thẳng vào đôi mắt của một con điều hâu đuôi đỏ cái. Đâu trên một cành cây cách đó không xa, nó ngụy trang mình một cách hoàn hảo bằng những tán lá thu xung quanh.

Liệu đây có phải là người bạn đời của Chiến không

nhỉ? tôi tự hỏi. Tôi rất muốn tin như thế, để tôi có thể kể cho Scott nghe rằng tôi đã thấy con chim cái đó chăm sóc người bạn đời của mình, kiếm thức ăn và bảo vệ con đực. Nhưng làm sao tôi có thể chắc như vậy?

Nhưng sau đó tôi đã nhìn thấy Chiến!

Trên một nhánh cây thấp, bên dưới cái bóng tối đặc của con chim mái to lớn, một con diều hâu gầy ốm đến tả tơi đang nằm gập cong mình. Khi trông thấy cái cánh cong oằn lại của nó, cái đầu hói tự cao và chiếc móng đã héo khô, nước mắt tôi ràn rụa. Giây phút ấy mới tuyệt làm sao: một thời khắc phản chiếu sức mạnh của niềm hy vọng. Một thời điểm để cầu nguyện cho cậu bé cầm khẩu súng ngày nào. Một thời điểm ban phước lành cho chàng trai trẻ đã giữ vững niềm tin.

Một mình ở một nơi hoang sơ như thế này, tôi đã biết được sức mạnh của lòng tin, vì tôi đã chứng kiến một phép màu.

- Chiến - tôi thì thầm, ao ước được chạm vào bộ lông đã thô ráp của nó, nhưng tôi chỉ dám đi quanh nó - Có phải là mày thật đấy không?

Tôi đã nhận được câu trả lời trong im lặng khi đôi mắt màu vàng kia dõi theo những bước chân của tôi cho đến khi nó ngoặt cả đầu lại nhìn tôi như ngày nào. Những tia sáng cuối cùng trong ngày đang nhảy múa trên cọng lông đuôi đỏ của nó.

Cuối cùng, tôi đã biết được và hơn ai hết, con trai tôi cũng sẽ biết: sự cố gắng của chúng tôi hoàn toàn xứng đáng.

Không bao giờ bỏ cuộc

*Cơ hội thường ẩn nấp sau cánh cửa bất hạnh
hay thất bại trước mắt.*

- Napoleon Hill

Phim chụp cho thấy anh phải ngồi xe lăn, Jason - người bác sĩ nói bằng giọng nghề nghiệp dành cho những bệnh nhân mắc bệnh nan y. Thị lực và ngay cả bàng quang của anh có thể không kiểm soát được.

Những lời đó như gáo nước lạnh dội vào vợ chồng tôi. Lúc ấy tôi 27 tuổi và mắc phải căn bệnh đa xơ cứng. Tôi đã muốn xua đuổi tin xấu đó, nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến là biến khỏi phòng mạch ngay lập tức. Người bác sĩ này không hé mở tia hy vọng nào cả và còn đang làm chúng tôi sợ hãi. Tôi liếc trộm Tracy ngồi bên đang bắt đầu thút thít. Tôi quàng tay qua an ủi nàng. Chúng tôi lí nhí chào bác sĩ rồi vội vã ra về.

Tôi làm trong ngành xây dựng cùng với bố tôi, người sở hữu công ty. Công việc của chúng tôi là xây dựng những tòa nhà, khá vất vả nhưng tôi rất yêu thích nó. Tôi đã từng đi trên những thanh thép mỏng hồi mới 14 tuổi và có lẽ ở tại công trình xây dựng tôi cảm thấy thân thuộc như ở nhà mình. Cha đã dạy tôi tất cả những cách thức làm việc.

Giờ đây, tôi không thể chịu nổi ý nghĩ làm ông phải thất vọng.

Sau khi đưa Tracy về nhà, tôi nói rằng có việc phải ghé qua văn phòng, nhưng thật ra tôi muốn đến một nơi mà tôi biết từ rất lâu rồi.

Tôi ngồi trên chiếc ghế dài của nhà thờ, cảm nhận những kỷ niệm ngọt ngào của thời thơ ấu ùa về. Tôi nhắm nghiền mắt khi thốt lên lời cầu nguyện trong lo lắng: “Lạy Chúa, con không lo gì cho mình, nhưng con sợ sẽ làm vợ và gia đình con thất vọng. Họ tin tưởng vào con rất nhiều. Con cầu xin Người hãy giúp con vượt qua thử thách này”, tôi thì thầm.

Tôi đứng dậy ra về, trong lòng hy vọng những lời nguyện cầu của mình sẽ được đáp lại. Nếu có lúc nào đó tôi phải giữ vững niềm tin, thì đó chính là lúc này.

Vài tuần sau, báo địa phương đăng một mẩu tin thể thao về một người đàn ông tên Pat. Điều này như một phép màu bé nhỏ đến với tôi. Pat là một huấn luyện viên tại trường cao đẳng của tiểu bang, anh đã chiến thắng căn bệnh đa xơ cứng bằng một chế độ ăn kiêng và tập luyện nghiêm ngặt.

Cuối cùng tôi cũng đã tìm được người đồng cảnh ngộ, cùng căn bệnh và có lẽ cùng chung những nỗi hồ nghi và sợ hãi như tôi. Pat và tôi đã gặp nhau, trò chuyện hàng giờ về những thứ thực phẩm bổ sung, vitamin và chế độ luyện tập. Nhưng có tám chữ vẫn văng vẳng trong đầu tôi là “Cậu làm được mà, Jason. Đừng bỏ cuộc.”

Tôi bắt đầu chế độ ăn kiêng đặc biệt và tập những

bài tập dành riêng cho các bệnh nhân đa xơ cứng, và tôi bám chặt nó với niềm tin tràn đầy.

Cũng có nhiều ngày trôi qua một cách u ám. Đó là những ngày tôi phải nhờ Tracy giúp tôi mặc quần áo. Trong những ngày ấy, Tracy rất tuyệt vời, yêu thương và nâng đỡ tôi hết mực. Tôi thấy mình thật may mắn. Dần dần, bệnh tật của tôi hồi phục rõ ràng. Có khi, những lời nói của người bác sĩ ngày nào dường như xa thăm thẳm.

Cuối cùng thì tôi đã cảm thấy sẵn sàng thiết lập một mục tiêu cho mình.

Thử thách xuất hiện dưới hình thức rèn luyện thân thể. Hồi còn học trung học và cao đẳng, tôi đã từng chơi đá bóng và cũng chẳng lạ gì với phòng tập cử tạ. Tôi siêng năng luyện tập 6 ngày trong tuần với một huấn luyện viên. Anh ta hướng dẫn tôi theo nhiều cách thức cử tạ khác nhau. Mục tiêu của tôi là ra tranh giải trong một cuộc thi thể hình.

Vài tháng sau đó, bao công sức rèn luyện cuối cùng cũng đã đưa tôi đến với một cuộc thi với phần trình diễn trong ba phút. Tôi nhận ra mình đang đứng trước một khán phòng đông nghẹt người.

Tôi đã hoàn tất màn trình diễn của mình - gập cơ, duỗi cơ và phô diễn hình thể mà tôi đã dày công khổ luyện mới đạt được - rồi đi ra. Trong khi chờ ban giám khảo công bố điểm, tôi trông thấy gia đình cùng bạn bè đang ngồi ở hàng ghế thứ 4. Khi các giám khảo thông báo tôi xếp thứ 6, lòng tôi trào dâng niềm hãnh diện lẫn thư thái. Lúc cúi chào khán giả, tôi trộm liếc nhìn

về phía gia đình mình, tất cả họ đều đang đứng dậy vỗ tay hết mình chúc mừng tôi.

Trước khi chúng tôi đến một nhà hàng gần đó để ăn mừng, cha tôi đến bên và đặt hai bàn tay lên vai tôi rồi nói:

- Jason, cha rất tự hào về con. Với cha, con là người giàu nghị lực nhất.

Rồi cha nhìn thẳng vào mắt tôi:

- Chúng ta xây dựng những nền tảng trong kinh doanh, nhưng cha muốn nói với con rằng, những nền tảng thực sự của cuộc sống chính là gia đình.

Tôi ôm chặt cha và nhìn thấy Tracy đang ra dấu chúc mừng thành công của tôi, nàng nở một nụ cười tươi và rạng rỡ.

Giờ đây, tôi và Tracy đã trở thành những người cha người mẹ đáng tự hào của hai cô con gái nhỏ của chúng tôi. Chúng quý giá hơn nhiều so với chúng tôi tưởng. Và mỗi ngày tôi đều nhớ đến lời cha: “Nền tảng thật sự của cuộc đời chính là gia đình”.

*Đừng sợ thất bại. Lần thất bại thứ nhất
cần phải có vì nhờ đó mà ý chí ta thêm
vững vàng. Lần thứ hai có thể hữu ích.
Nếu đến thất bại lần thứ ba mà ta vẫn
đứng vững thì ta thật sự là một con người.*

- René Bazin

Hai anh em

*Người ta không yêu kẻ khác bởi người đó là ai,
mà chính bởi bản lĩnh và những gì ta cảm nhận
được từ họ.*

- Khuyết danh

Ngày xưa, ở một vùng đất xa xôi nọ, có hai anh em trẻ tuổi đáng yêu. Họ cũng giống như bất kỳ chàng trai trẻ nào mà bạn có thể bắt gặp hôm nay.

Tuy nhiên, tính khí của hai anh em lại rất nghịch. Và mọi việc trở nên nghiêm trọng khi hai người bắt đầu đi trộm cừu của nông dân trong vùng - một hành vi bị coi là trọng tội. Một lần nọ, cả hai anh em bị bắt quả tang. Dân làng quyết định trừng phạt họ bằng cách thịch lên trán họ chữ 'ST' (tên trộm cừu) như một dấu ấn tội lỗi sẽ theo họ mãi mãi.

Một trong hai anh em họ vì quá xấu hổ nên đã bỏ đi biệt xứ. Kể từ đó, chẳng còn ai biết được tin tức gì về anh ta.

Còn người thứ hai, vô cùng ân hận, đã ở lại làng và cố gắng hết sức để bù đắp lại những lỗi lầm của mình. Lúc đầu, mọi người đều e dè và chẳng muốn dính líu gì với anh ta. Tuy nhiên, anh vẫn quyết tâm hoán cải.

Hễ trong làng có ai đau yếu anh đều tìm đến ân cần chăm sóc và lo lắng. Bất cứ ai có việc gì nặng nhọc, anh đều tới giúp đỡ hết mình, chẳng cần biết đó là ai, giàu

hay nghèo. Cứ như thế, anh luôn sống vì người khác mà chẳng hề đòi ban thưởng hay trả công.

Nhiều năm trôi qua, một bữa nọ có một vị khách bộ hành đi ngang qua ngôi làng. Trong lúc ngồi ở quán nước bên đường, ông trông thấy một lão ông, trên trán có khắc một dấu khác lạ ngôi gần đó. Bất kỳ ai trong làng đi ngang qua cũng đều dừng lại kính cẩn chào hỏi cụ; đám trẻ con chơi xong cũng chạy đến sà vào lòng cụ. Tất cả mọi người đều kính trọng ông lão.

Thấy ngạc nhiên, người khách lạ hỏi thăm vị chủ quán:

- Hai ký tự trên trán ông cụ có nghĩa là gì thế?

- Tôi cũng không rõ nữa. Chuyện xảy ra cách đây đã lâu lắm rồi - Người chủ quán đáp. Sau đó, ông ngừng lại suy nghĩ một chút rồi nói - nhưng theo tôi chắc nó có nghĩa là 'thánh nhân'.

(ND: trong truyện này, tác giả đã dùng lối chơi chữ. "ST" vừa là hai ký tự đầu của từ "sheep thief" - tên trộm cừu - vừa là cách viết tắt của "saint" - thánh nhân.)

Giấc mơ hảo huyền

*Hãy vững tin với những giấc mơ và sống với
những gì bạn mơ ước.*

- Henry David Thoreau

Lần đầu tiên tôi gặp cô George, giáo viên của trường trung học Dr. J. P. Lord, trong một căn phòng nhỏ chỉ vừa cho một học sinh và một giáo viên.

Căn phòng này sau đó được chuyển thành lớp học cho bốn đứa chúng tôi, trong đó hết ba đứa phải ngồi xe lăn và một đứa chống gậy. Mỗi đứa ngồi xe lăn có một câu chuyện khác nhau, đứa bị thương do đạn bắn vào đầu, đứa bị teo cơ và đứa bị bại não. Cậu học sinh còn lại thì bị mù, phải đi bằng gậy.

Tôi chính là người bị bại não. Khi tôi cố gắng phát âm, cô George đã chọc tôi rằng giọng tôi giống như giọng con hươu đực ở Bắc Mỹ đang gọi người yêu.

Nhu cầu về học tập và tình cảm của mỗi chúng tôi cũng khác nhau, có người chuẩn bị để vào đại học, có

người chuẩn bị cho cái chết sắp đến. Cô George đã làm mọi thứ để giúp đỡ bọn tôi, lớp đầu tiên của trường trung học Dr. J. P. Lord này.

Cô George khoảng 50 tuổi, chỉ cao hơn một mét rưỡi một chút và mái tóc cô đã điểm sương (đến cuối năm học mái tóc đó càng bạc thêm); da cô hơi ngăm và giọng nói rất trong. Cô có tật nói rất nhanh, lúc nào cũng kết thúc những lời giải thích của mình bằng câu: “Các em có hiểu không?”.

Ngày đầu tiên chúng tôi đến trường, cô đón chúng tôi bằng đôi môi tươi thắm:

- Chào các em! Căn phòng này có lẽ hơi chật nhưng không sao, mọi việc sẽ ổn thôi. Đây là ngôi trường đầu tiên dành cho những học sinh đặc biệt như thế này ở Nebraska, và chúng ta là những người tiên phong. Mà người đi đầu thì thường gặp chút khó khăn, phải không các em? Cô nghĩ rằng các em đã biết nhau hết rồi, ngoài Bill và David. Để cô giới thiệu, David, đây là Bill. Bạn này bị bệnh bại não. Bạn ấy đã rời trường cũng khoảng bằng lúc em đến vì trước kia trường này không có hệ trung học. Còn David đến từ đảo Hawaii và bị bệnh loạn dưỡng cơ bắp. David sẽ tròn 19 tuổi vào ngày 6 tháng 5 này. Chúng ta sẽ có một buổi tiệc sinh nhật với những cô vũ công thật đẹp.

Tôi đã tự hỏi không biết cô George có biết gì về căn bệnh của David không. David sẽ không sống nổi đến ngày sinh nhật của cậu ấy đâu. Bệnh của cậu đã ảnh

hưởng đến phổi rồi nên việc thở sẽ rất khó khăn...

- Bây giờ các em hãy làm quen với nhau đi.

- Cô hy vọng vào các em rất nhiều, các em có hiểu không? - Cô giáo mới lý tưởng của chúng tôi đã nói như thế.

Một bữa nọ, cô George đến chỗ tôi lúc tôi đang làm bài tập phân chia những loại đá cho môn địa chất học. Cô ngồi xuống cạnh tôi và nói:

- Cô nghe nói em đã từng theo học khóa học từ xa ở trường Nebraska tại Lincoln cách đây ba năm nhưng vẫn chưa tốt nghiệp, đúng không? Cô biết mấy khóa học đó khá khó và tốn rất nhiều thời gian. Nhưng cô sẽ giúp em tốt nghiệp vào mùa xuân sang năm. Trưa nay em ăn cơm với cô nhé? Cô biết em rất mong được tốt nghiệp, nhưng không biết làm cách nào, phải không? Em có muốn hỏi cô thêm điều gì không?

- Em nghĩ chắc David năm nay không thể tổ chức sinh nhật được đâu. Phổi của bạn ấy yếu quá rồi. Mùa đông năm nay có lẽ còn lạnh hơn mấy năm trước nữa.

- Tôi nói chậm rãi từng chữ một bằng bảng chữ của tôi và một cây viết được gắn vào đầu, đại loại như một loại que đeo trên đầu.

- Chúng ta đều biết điều đó. Nhưng David không biết đâu. Giống như em mong nhận được tấm bằng tốt nghiệp, David cũng hy vọng được cắt bánh sinh nhật lần thứ 19 của mình vậy.

Cô George nói đúng. Tôi đã hoàn tất những khóa

học của mình và bắt đầu những khóa mới với một tốc độ đáng ngạc nhiên. Tuy nhiên, sức khỏe của David ngày càng tệ hơn trong suốt kỳ nghỉ lễ. Cậu ấy luôn e ngại khi phải đi ngủ vào buổi tối vì sợ rằng sẽ chẳng bao giờ thức dậy vào sáng hôm sau nữa. Thế là cô George cho phép cậu ngủ trong lớp học:

- Có một cái bệnh viện bên kia đường, chúng ta chỉ mất 5 phút để qua bên đó. Em cứ yên tâm đi David, ở đây an toàn hơn bất cứ nơi nào khác.

Một lần khi David bị khó thở, cô George đã xoa bóp lồng ngực cho cậu ấy suốt cả buổi chiều. Cô bảo với người giúp tập vật lý trị liệu đang đứng kế bên cầm bình oxy rằng:

- David đang giúp tôi luyện tập tay cho rắn chắc để chơi tennis đấy. Nếu anh thấy người phụ nữ nào cao khoảng một mét rưỡi với cánh tay nổi cơ bắp trên sân tennis thì đó chính là tôi đấy! Một bài tập tuyệt vời, anh có hiểu không?

Một ngày kia khi chúng tôi đang thảo luận về một vài đề tài chán ngắt trong môn học lịch sử thế giới của tôi thì cô George nói:

- Lúc cô dạy mấy cậu học sinh kia, cô không thể xem chừng David được. Em xem chừng David dùm cô nhé, Bill? Nếu cậu ấy có vấn đề gì, em cứ gọi cô bằng cái giọng hươu đực của em nhé. Trông cậu ấy không được khỏe lắm. Nhưng chúng ta sẽ giữ cậu ấy ở lại đây đến khi nào còn có thể. Ít ra thì mẹ cậu ấy không phải trông chừng cậu nếu cậu ở trường lúc này. Bây giờ

chúng ta phải làm sao để kết thúc môn lịch sử khó ưa này trong tháng ba, nếu may mắn. Đây là một môn học khô khan nhưng cô sẽ cố làm cho các em hiểu bài.

Thông thường, khi phải cố hít thở không khí, David thường nhìn tôi và nói:

- Tớ không sao đâu, Bill. Không sao đâu mà! Cám ơn cậu vì đã trông chừng tớ nhé!

May mắn thay, cái giọng hươu đực của tôi chưa bao giờ phải cất lên cả, mà tôi còn học hỏi được nhiều điều từ việc canh chừng David. Tôi đã nhận ra lòng khát khao được sống của David. Nhìn cậu ấy chống chọi để giành lấy từng hơi thở, bỗng nhiên tôi cảm nhận được hết giá trị của sự sống. Và khi tôi phải học những môn học nào khó nuốt, tôi chẳng hề thấy phiền lòng nữa, bởi vì ít nhất tôi còn may mắn được học tập và nghiên cứu mà không phải lo lắng gì về hơi thở của mình. Tôi nghĩ rằng đây là bài học mà cô George muốn dạy cho tôi bằng cách nhờ tôi trông chừng David.

Ngày 10 tháng 4 năm ấy là ngày cuối cùng của David ở trường. Tối hôm đó bệnh tình David trở nặng. Cậu được chở đi cấp cứu để nhờ những cái máy hô hấp nhân tạo duy trì cuộc sống cho mình.

Đến ngày 15 tháng 4 năm 1975, tôi định đi thăm David sau khi tan học. Nhưng buổi sáng hôm ấy, tôi nhận được một mảnh giấy viết tay bên chiếc máy đánh chữ của tôi. "Tối nay đừng đến bệnh viện nữa. David đã mất khi cậu ấy đang ngủ. Cô không muốn báo cho

các em khác biết vì hôm nay trường ta sẽ đi xem xiếc. Không có lý do gì để làm hỏng cuộc vui này của mọi người. Chúng ta sẽ cùng nhau đi viếng David sau đó. J. George.”

Dù cô George đã không biến giấc mơ về một buổi tiệc sinh nhật tuổi 19 của David thành sự thật (có Thượng Đế làm chứng rằng cô đã cố gắng hết sức), nhưng cô cũng giúp tôi đạt được ước mơ tốt nghiệp trung học.

Vào một buổi tối tháng năm âm áp năm 1976, khi tôi ngồi trên khán đài lắng nghe bài hát “Giấc mơ hảo huyền” trong buổi lễ phát bằng, những ca từ của bài hát dường như rất hợp với người phụ nữ mặc bộ áo vàng đang hãnh diện nhìn tôi đón nhận tấm bằng tốt nghiệp. Bởi vì cô đã mơ một giấc mơ hảo huyền và đã biến nó thành sự thật.

Bài học từ một chuyến đi

Tôi sinh ra và lớn lên trong cộng đồng người Estepona thuộc miền Nam Tây Ban Nha. Một buổi sáng khi tôi 16 tuổi, cha nhờ tôi lái xe đưa ông đến ngôi làng Mijas cách đó khoảng 18 dặm, với điều kiện tôi phải đưa xe đi tu sửa tại một gara gần đó. Vừa mới biết lái lại ít khi được chạy xe nên tôi vui vẻ đồng ý ngay. Tôi đưa cha đến làng Mijas, hứa sẽ quay lại đón ông vào 4 giờ chiều, rồi lái xe đến gara và để lại đó.

Được tự do đến chiều, tôi quyết định đi xem vài bộ phim tại một rạp chiếu bóng cách đó không xa. Những thước phim hấp dẫn đã cuốn hút tôi đến nỗi tôi quên cả thời gian. Khi bộ phim sau cùng kết thúc, tôi mới giật mình nhìn xuống đồng hồ. Sáu giờ tối! Tôi đã trễ hẹn với cha cả hai tiếng đồng hồ!

Chắc cha sẽ giận lắm nếu biết tôi đã đi coi phim! Ông sẽ không bao giờ cho tôi đi xe nữa. Tôi quyết định sẽ lấy lý do là chiếc xe cần sửa thêm vài thứ nên đã tốn nhiều thời gian hơn. Tôi đến gara lấy xe rồi chạy đến

nơi hẹn gặp cha. Ông đang đứng kiên nhẫn đợi tôi tại góc đường. Tôi xin lỗi và bào chữa cho mình bằng lý do như đã sắp đặt. Cha nhìn tôi bằng một ánh mắt mà có lẽ sẽ chẳng bao giờ tôi quên!

- Ba thất vọng vì con đã dối ba, Jason ạ!

- Ba nói gì cơ? Con nói thiệt mà ba.

Cha nhìn tôi:

- Khi thấy con đến muộn, ba đã gọi điện cho gara để hỏi xem có chuyện gì không, họ bảo với ba là con chưa tới lấy xe. Vậy là chiếc xe không bị trục trặc gì cả, đúng không?

Một cảm giác tội lỗi vây bủa quanh tôi, tôi lí nhí thú nhận với cha là đã đi đến rạp chiếu bóng. Cha lắng nghe, gương mặt hiện lên vẻ buồn bã.

- Ba không giận con mà giận chính bản thân mình. Ba đã không làm tròn bổn phận của một người cha, khi sau từng ấy năm con vẫn cảm thấy rằng con cần phải nói dối ba. Ba đã thất bại! Bây giờ ba sẽ đi bộ về nhà và suy nghĩ xem mình đã làm gì không đúng trong suốt bao nhiêu năm qua.

- Nhưng từ đây về nhà đến 18 dặm lận. Trời đã tối rồi. Ba không thể làm như vậy được!

Mặc cho tôi can ngăn, xin lỗi và nói gì đi nữa, cha vẫn không hề lay chuyển. Tôi đành phải để cha xuống xe và đón nhận một bài học đau đớn trong đời. Cha bắt đầu đi dọc theo con đường đầy bụi. Tôi nhảy vội lên xe và lái theo sau, hy vọng cha sẽ nghĩ lại. Những lời biện

hộ, ăn năn của tôi suốt dọc đường như chẳng hề lọt vào tai cha, ông cứ phớt lờ, im lặng và trầm ngâm buồn bã. Tôi đã lái xe theo sau cha đến hết quãng đường.

Nhìn cha tự dằn vò về thể xác lẫn tinh thần, lòng tôi đau đớn vô hạn. Nhưng đó cũng là bài học thành công nhất của cha tôi: tôi không bao giờ nói dối cha nữa.

*87 năm sống ở trên đời, tôi đã
chứng kiến toàn bộ cuộc cách
mạng khoa học kỹ thuật.
Nhưng không có thành tựu
khoa học nào lại thay thế
được tính cách và khả năng
suy nghĩ của mỗi cá nhân.*

- Bernard M. Baruch

Quà tặng dành cho trái tim tan vỡ

*Những lời tử tế có thể ngăn ngui và dễ nói,
nhưng tiếng vang của chúng quả thực là vô tận.*

- Mẹ Theresa

Đi học về, bé Sussie 6 tuổi thấy mẹ đang bận rộn trong bếp, em lại gần và hỏi:

- Con chào mẹ, mẹ đang làm gì đó?

- Mẹ đang làm món thịt hầm cho bác Smith hàng xóm của chúng ta - mẹ cô bé trả lời.

- Nhưng sao mẹ phải làm vậy? Sussie lại hỏi.

- Vì bác Smith đang rất đau buồn; con gái bác vừa qua đời và giờ đây trái tim của bác Smith đang tan vỡ đó con ạ! Chúng ta cần phải quan tâm đến bác ấy một chút.

- Sao lại phải thế hả mẹ?

Mẹ Sussie dừng tay và ôn tồn nói với con:

- Như con thấy đó, Sussie, khi ai đó đang đau buồn, đang rất đau buồn, họ sẽ không tha thiết đến bất kỳ

chuyện gì nữa, ngay cả những công việc hàng ngày như nấu bữa tối hay những việc vặt khác. Vì chúng ta đang sống chung với nhau trong một cộng đồng. Và lại, bác Smith còn là hàng xóm của nhà mình nữa nên chúng ta lại càng phải làm gì đó để giúp bác ấy. Bác Smith sẽ chẳng bao giờ còn có thể nói chuyện với con gái mình được nữa; bác ấy sẽ chẳng còn có thể ôm con gái vào lòng và cũng không thể cùng con gái mình làm những công việc tuyệt vời khác như bao bà mẹ và các con gái của họ thường cùng làm với nhau. Con là đứa trẻ thông minh mà, đúng không Sussie? Có lẽ con sẽ nghĩ ra cách nào đó để tỏ lòng quan tâm đến bác Smith được không?

Sussie suy nghĩ rất nhiều về lời mẹ nói và cô bé cố gắng nghĩ cách giúp bác Smith. Vài phút sau, Sussie đến gõ cửa nhà bác.

- Chào cháu, Sussie! bác Smith khẽ nói khi ra mở cửa cho Sussie.

Sussie nhận thấy rằng giọng nói của bác Smith không vang lên những âm điệu quen thuộc như em vẫn thường nghe thấy trước kia khi bác ấy lên tiếng chào ai đó. Sussie còn thấy mắt bác Smith đỏ mọng và sưng lên, chắc chắn bác ấy phải khóc nhiều lắm.

- Có chuyện gì không vậy Sussie? bác Smith hỏi.

- Mẹ cháu nói rằng con gái bác vừa mất và bác đang rất, rất đau buồn với trái tim tan vỡ - Sussie ngập ngừng xòe bàn tay ra. Trên tay em là một miếng băng dán vết thương - Cháu nghĩ cái này sẽ có ích cho trái tim tan vỡ của bác.

Bà Smith sững người và cảm động đến trào nước mắt. Bà ngồi xuống, ôm chặt bé Sussie vào lòng. Qua làn nước mắt bà nói:

- Cám ơn cháu. Bác rất cảm ơn cháu. Món quà này của cháu sẽ giúp cho bác nhiều lắm.

Bà Smith đón nhận cử chỉ nhân ái của Sussie và không chỉ đơn thuần đón nhận, bà còn tỏ ra rất trân trọng tặng vật chia sẻ nỗi buồn của em. Bà mua một dây đeo chìa khóa nhỏ có gắn một khung ảnh bằng thủy tinh - một vật dụng quen thuộc bấy giờ vừa dùng để treo chìa khóa vừa để đặt ảnh người mình quý mến trong gia đình vào đấy. Bà Smith đã đặt miếng băng dán vết thương của Sussie vào trong khung ảnh để mỗi lần nhìn thấy nó, bà như được nhắc rằng hãy gắng sức chữa lành vết thương lòng của mình. Bà cũng hiểu rõ rằng để làm được việc này phải cần có thời gian và được nâng đỡ về mặt tinh thần. Và miếng băng dán của bé Sussie gửi cho bà đã trở thành một biểu tượng giúp bà vượt đi nỗi buồn đau, trong khi không quên đi những niềm vui và tình yêu mà bà đã từng chia sẻ với con gái mình.

Niềm tin

Hy vọng là cội nguồn của niềm tin!

- Cyrus Augustus Bartol

Cách đây vài năm, một giáo viên phổ thông được thuê để dạy riêng cho những học sinh phải nằm viện. Nhiệm vụ của cô là kèm cặp cho các em khỏi mất bài, để có thể theo kịp chúng bạn khi xuất viện.

Ngày nọ, một cú điện giao việc gọi tới. Như thường lệ, cô ghi lại tên học sinh, địa chỉ bệnh viện, số phòng và nghe giáo viên đầu dây bên kia dặn dò:

- Hiện lớp chúng tôi đang học bài Danh từ và Trạng từ. Tôi rất biết ơn nếu cô kèm em làm hết bài tập về nhà để đừng bị bỏ xa quá.

Mãi tới lúc đứng trước cửa phòng cậu bé, cô giáo mới biết em thuộc khoa phông của bệnh viện. Không ai báo trước cho cô biết điều gì đang chờ mình đằng sau cánh cửa đóng im ỉm, chỉ thấy người ta bắt cô phải mặc áo choàng và đội mũ kín mít để phòng tránh vi trùng. Y tá còn dặn dò cô đừng chạm vào người hay giường của bệnh nhân, chỉ được đứng gần và nói qua chiếc mặt nạ. Chuẩn bị xong xuôi, cuối cùng cô hít

một hơi thật sâu rồi hồi hộp bước vào. Toàn thân cậu bé lở loét khủng khiếp, lộ vẻ đau đớn thảm khốc. Cô giáo kinh sợ đến nỗi không thốt nên lời, nhưng đã quá muộn để quay lại và bỏ chạy. Cố gắng mãi cô cũng mấp máy được vài lời:

- Cô là giáo viên biệt phái của bệnh viện, cô giáo của em nhờ cô tới giúp em học bài Danh từ và Trạng từ.

Cô cảm tưởng như hôm đó là một trong những buổi dạy tệ nhất trong đời mình.

Sáng hôm sau cô quay lại. Một chị y tá hỏi:

- Cô đã làm gì với cậu bé tội nghiệp đó vậy? - Rồi không để cô kịp thanh minh hay xin lỗi, chị tuôn luôn một tràng - Cô không hiểu hết đâu, chúng tôi đang lo sốt vó lên vì cậu bé, nhưng sau buổi học hôm qua thì thái độ của em thay đổi hoàn toàn. Em đã chịu tuân theo sự chữa trị của bác sĩ, không nổi loạn nữa và có vẻ muốn sống.

Sau này chính cậu bé ấy giải thích rằng trước khi gặp cô giáo cậu đã tuyệt vọng ghê gớm, chỉ ước được chết thôi. Mọi biến chuyển đều bén rễ từ một nhận thức vô cùng đơn giản: Niềm tin vào cuộc sống. Với những giọt nước mắt sung sướng nhạt nhòa trên má, cậu bé bị phỏng nặng đến nỗi mất hết cả nghị lực ấy lý giải như thế này:

- Có bao giờ người ta phái cô giáo đến dạy Danh từ và Trạng từ cho một cậu bé đang hấp hối đâu, phải không nào?

Bỏ qua oán hờn

Ghìm giữ nỗi đau hay là phóng thích nó bằng sự tha thứ? Hai điều ấy khác nhau như là: ban đêm ta nằm ngủ trên chiếc gối chứa đầy gai nhọn hay trên chiếc gối phủ đầy những cánh hồng.

- Loren Fischer

Một thương gia trong một thị trấn nhỏ nọ có hai người con trai sinh đôi. Hai chàng trai cùng làm việc tại cửa hàng của cha mình. Khi ông qua đời, họ thay ông trông coi cửa hàng đó. Mọi việc đều êm đẹp cho đến một ngày kia, khi một tờ giấy bạc biến mất. Người em đã để tờ giấy bạc đó trên máy đếm tiền rồi đi ra ngoài với khách hàng. Khi anh quay lại, tờ giấy bạc đã biến mất. Người em hỏi người anh:

- Anh có thấy tờ giấy bạc đâu không?

- Không - người anh đáp.

Tuy thế, người em vẫn không ngưng tìm kiếm và gạn hỏi.

- Anh không thể không đụng đến nó. Tờ giấy bạc không thể tự đứng dậy và chạy đi được! Chắc chắn anh phải thấy nó!

Sự buộc tội phảng phất trong giọng nói của người em. Căng thẳng bắt đầu tăng lên giữa hai anh em họ. Sự oán giận cũng theo đấy mà len vào. Không lâu sau, một hố ngăn cách gay gắt và sâu thẳm đã chia cách hai chàng trai trẻ. Họ không thềm nói với nhau một lời nào. Cuối cùng họ quyết định không làm chung với nhau và một bức tường ngăn cách đã được xây ngay giữa cửa hàng. Sự thù địch và oán giận cũng lớn lên tiếp theo 20 năm sau đó, lan đến cả gia đình của họ. Một ngày nọ, một người đàn ông đỗ xe ngay trước cửa hàng. Ông ta bước vào và hỏi người bán hàng:

- Anh đã ở đây bao lâu rồi?

Người bán hàng đáp rằng anh đã ở đây cả cuộc đời. Vị khách nói tiếp:

- Tôi phải nói với anh điều này. 20 năm trước tôi đang đi xe lửa và tạt vào thị trấn này. Lúc đó tôi đã không ăn gì suốt ba ngày. Khi tôi đến đây bằng cửa sau và thấy tờ giấy bạc trên máy tính tiền, tôi đã bỏ vào túi mình rồi ra ngoài. Những năm qua tôi không thể quên điều đó. Tôi biết nó không phải là món tiền lớn nhưng tôi phải quay lại đây và xin anh thứ lỗi.

Người đàn ông lạ mặt ngạc nhiên khi thấy những giọt nước mắt lăn trên má của người bán hàng trạc tuổi trung niên này.

- Ông có vui lòng sang cửa hàng bên và kể lại chuyện này cho người đàn ông trong cửa hàng đó được không? - anh ta đề nghị.

Rồi người đàn ông lạ càng ngạc nhiên hơn khi thấy

hai người đàn ông trung niên, trông rất giống nhau, ôm nhau khóc ngay trước cửa hàng. Sau 20 năm, rạn nứt giữa họ đã được hàn gắn. Bức tường thù hận chia cắt hai anh em họ đã được đập bỏ.

Trong cuộc sống có những điều nhỏ nhặt vẫn thường xảy ra và vô tình chia cắt con người với nhau - những lời nói vội vàng không suy nghĩ, những lời chỉ trích, buộc tội, hay những lời trách cứ oán hờn. Và khi đã bị chia cắt, họ có thể không bao giờ quay lại với nhau được nữa. Phương cách tốt nhất để tránh những tình huống gây tổn thương này là bỏ qua những lỗi lầm nhỏ của nhau. Điều này không dễ dàng nhưng cũng chẳng phải là quá khó khăn. Bỏ đi những bực dọc rồi bạn có thể sẽ ngạc nhiên khi thấy mình chẳng mất bao nhiêu năng lượng để xây dựng sự gắn bó với những người bạn yêu mến.

Mẹ và cuộc hành trình của bạn

Khi bạn bước chân vào thế giới này, mẹ đã ôm bạn trong tay. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách khóc như một nữ thần báo tử.

Khi bạn 1 tuổi, mẹ đút từng miếng ăn và chăm sóc cho bạn. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách khóc suốt đêm dài.

Khi bạn 2 tuổi, mẹ tập cho bạn đi. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách bỏ chạy đi khi mẹ gọi.

Khi bạn 3 tuổi, mẹ làm cho bạn tất cả những bữa ăn với tình yêu. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách quăng đĩa xuống sàn.

Khi bạn 4 tuổi, mẹ cho bạn một vài cây bút màu. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách dùng chúng tô lên bàn ăn.

Khi bạn 5 tuổi, mẹ diện cho bạn vào những ngày lễ. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách ngã ùm vào đồng bùn gần nhất.

Khi bạn 6 tuổi, mẹ dắt tay bạn đến trường. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách la lên: “Con không đi”.

Khi bạn 7 tuổi, mẹ mua cho bạn một quả bóng. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách ném nó qua cửa sổ nhà bên cạnh.

Khi bạn 8 tuổi, mẹ cho bạn một cây kem. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách để nó chảy cả vào lòng bàn tay.

Khi bạn 9 tuổi, mẹ cho bạn đi học piano. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách chẳng bao giờ ngó ngang đến việc thực hành.

Khi bạn 10 tuổi, mẹ làm tài xế cho bạn suốt ngày, từ đi chơi bóng đá đến tập thể dục rồi hết tiệc sinh nhật này đến sinh nhật khác. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách khi đến nơi nhảy ra khỏi xe và chẳng hề quay lại.

Khi bạn 11 tuổi, mẹ dẫn bạn cùng bạn bè của bạn đi xi-nê. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách xin ngồi ở hàng ghế khác.

Khi bạn 12 tuổi, mẹ răn bạn không được xem những chương trình tivi nào đó. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đợi cho đến khi mẹ rời khỏi nhà rồi bật lên xem.

Khi bạn 13 tuổi, mẹ đề nghị bạn cắt tóc. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách bảo rằng mẹ không biết thế nào là sành điệu.

Khi bạn 14 tuổi, mẹ cho bạn đi trại hè xa nhà một tháng. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách quên chẳng viết lấy một lá thư.

Khi bạn 15 tuổi, mẹ đi làm về và chờ đợi sự chào đón của bạn. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách khóa cửa phòng ngủ.

Khi bạn 16 tuổi, mẹ dạy bạn lái chiếc xe của mẹ. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách lấy nó chạy bất cứ khi nào có thể.

Khi bạn 17 tuổi, mẹ đang đợi một cuộc gọi quan trọng. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách tán dóc trên điện thoại đến giữa đêm.

Khi bạn 18 tuổi, mẹ đã khóc trong ngày lễ tốt nghiệp của bạn. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đi chơi với bạn bè đến chiều tối.

Khi bạn 19 tuổi, mẹ trả tiền học phí cho bạn, lái xe đưa bạn đến trường đại học, mang túi xách cho bạn. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách tạm biệt mẹ bên ngoài dãy phòng tập thể để khỏi lúng túng trước mặt bạn bè.

Khi bạn 20, mẹ hỏi bạn đã gặp gỡ ai chưa. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách đáp: “Đó không phải là chuyện của mẹ.”

Khi bạn 21, mẹ đề nghị bạn những nghề nghiệp nào đó cho tương lai, bạn cảm ơn mẹ bằng cách trả lời: “Con không muốn giống mẹ.”

Khi bạn 22, mẹ ôm bạn tại ngày lễ tốt nghiệp. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách hỏi xem mẹ có thể tặng bạn một chuyến du lịch châu Âu không.

Khi bạn 23, mẹ sửa sửa tất cả đồ đạc cho căn hộ đầu tiên của bạn. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách nói rằng những người bạn của mẹ thật xấu xí.

Khi bạn 24, mẹ gặp vị hôn phu của bạn và hỏi về những kế hoạch tương lai của bạn. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách giận dữ và cầu nhau: “Con xin mẹ đấy!”

Khi bạn 25, mẹ lo lễ cưới cho bạn, mẹ khóc và bảo rằng mẹ yêu bạn biết bao. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách dọn đến sống ở một nơi xa tít.

Khi bạn 30, mẹ gọi bạn và khuyên bảo về việc chăm sóc trẻ con. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách bảo rằng: “Mọi việc giờ đã khác xưa rồi.”

Khi bạn 40, mẹ gọi để nhắc bạn nhớ sinh nhật của một người thân. Bạn cảm ơn mẹ bằng câu trả lời: “Con thật sự bận mẹ ạ!”

Khi bạn 50, mẹ ngã bệnh và cần bạn chăm sóc. Bạn cảm ơn mẹ bằng cách tìm đọc sách về đề tài “Cha mẹ trở thành gánh nặng cho con cái như thế nào”.

Và rồi, một ngày kia, mẹ lặng lẽ ra đi. Tất cả những điều bạn chưa bao giờ làm sụp đổ tan tành. “Hãy ru con ngủ, ru con qua suốt đêm dài. Bàn tay đưa nôi ... có thể cai trị cả thế giới.”

Ta hãy dành một giây phút nào đó để báo hiếu và tỏ lòng kính trọng với người ta gọi là Mẹ, dù rằng một số người có thể sẽ không nói điều đó thẳng thắn với mẹ mình. Chẳng điều gì có thể thay thế mẹ được. Hãy trân trọng từng giây phút, dầu rằng đôi khi mẹ không phải là người hiểu ta nhất trong những người bạn của ta, có thể không đồng ý với những suy nghĩ của chúng ta, nhưng người ấy vẫn là mẹ bạn!!!

Mẹ sẽ luôn ở bên bạn; lắng nghe những phiền muộn, niềm vui cũng như những nỗi thất vọng của bạn. Hãy tự hỏi chính mình: “Mình có dành đủ thời gian cho mẹ để lắng nghe những phiền muộn và buồn chán của người nội trợ suốt ngày ở trong bếp không???”

Yêu thương và kính trọng mẹ, dù rằng bạn có thể có cách nhìn khác với mẹ. Khi mẹ ra đi, những kỷ niệm yêu mến của quá khứ và cả nuối tiếc sẽ ở lại.

Đừng xem những điều gần gũi nhất với trái tim bạn là hiển nhiên. Yêu mẹ hơn bản thân mình, vì cuộc đời bạn sẽ vô nghĩa nếu không có Người.

Hồ nước

Một ông chủ người Hindu lớn tuổi mệt mỏi vì người thợ học việc cứ tới ngày phàn nàn nên một buổi sáng nọ ông bảo anh ta đi mua một ít muối. Khi người thợ học việc quay về, người chủ bảo anh chàng kém vui vẻ này bỏ một nhúm muối vào cốc nước rồi uống.

- Anh thấy thế nào? - Người chủ hỏi.

- Mặn lắm ạ - anh thợ thốt lên.

Người chủ tặc lưỡi rồi sau đó bảo anh bỏ một nắm muối tương tự vào trong hồ. Cả hai lặng lẽ đi đến hồ nước gần đó. Khi người thợ học việc khuấy nắm muối vào nước hồ, ông chủ bảo anh:

- Giờ anh uống thử nước trong hồ xem sao.

Anh thợ làm theo lời ông.

- Thế nào? - Ông hỏi sau khi chàng trai đã uống xong một ngụm nước hồ.

- Mát lắm ạ - chàng trai nhận xét.

- Thế anh có nếm thấy muối không?

- Không ạ!

Lúc này, người chủ ngồi bên cạnh chàng trai, nắm tay anh nói:

- Những phiền muộn trong cuộc sống là muối

nguyên chất, không hơn không kém. Số lượng những nỗi muộn phiền trong cuộc sống chúng ta cũng vậy. Tuy nhiên, số lượng những đấng cay chúng ta nếm tùy thuộc vào nơi mà chúng ta đặt nỗi muộn phiền ấy vào. Thế nên khi nào anh đau khổ, điều duy nhất anh có thể làm là mở rộng nhận thức của anh về sự việc...
Đừng làm cái cốc mà hãy trở thành hồ.

*... Đừng tìm cách trở nên hoàn hảo.
Bạn phải phạm lỗi nếu không bạn sẽ
chẳng bao giờ học được gì từ những
lỗi lầm bạn đã mắc phải. Nếu bạn
sống một cách hoàn hảo bạn sẽ thấy
chán ngắt. Nếu bạn luôn chán và
ngày nào cũng làm những điều giống
nhau thì sống để làm gì? Hãy thử
những điều bạn không nghĩ là mình
sẽ thích. Bạn sẽ không bao giờ biết
cho đến khi đã thử qua...
(Khuyết danh)*

Tình yêu vô điều kiện

*Kho tàng kinh nghiệm của một người sẽ bớt đi
tính phong phú nếu không có bất kỳ khó khăn
nào để vượt qua.*

- Helen Keller

“**C**hắc mình bị hoa mắt! Tại sao lại như vậy được chứ?” - đầu tôi quay cuồng với ý nghĩ này nhưng lại cố gắng che giấu cảm xúc về điều mà tôi đã nhìn thấy khi đang ngồi bên giường Diane, vợ tôi. Nàng vừa sinh cháu thứ hai, bé Sandra. Khuôn mặt Diane thật rạng rỡ khi nàng nằm trên giường trò chuyện qua điện thoại với họ hàng thân thích. Nàng vẫn chưa trông thấy con gái mới chào đời của chúng tôi. Nàng cũng không nhìn thấy đôi mắt thoáng hiện lo lắng của cô y tá khi ẵm đứa bé ra khỏi phòng. Trước đó đâu có phải làm một xét nghiệm nào! Cũng không một lời cảnh báo nào mà!

Tôi hoàn toàn tiêu tan mọi hy vọng khi bác sĩ bước vào phòng và kéo ghế ngồi. Ông kiên nhẫn đợi đến khi Diane xong câu chuyện và gác điện thoại rồi cất tiếng.

- Tôi rất lấy làm tiếc... nhưng con anh chị đã mắc hội chứng Down.

Diane đón nhận cái tin ấy một cách bình tĩnh khiến tôi ngạc nhiên. Nàng đã cưu mang đứa bé suốt chín tháng trời. Thậm chí trước khi được ôm Sandra vào lòng, nàng cũng đã yêu thương con gái của chúng tôi bằng cả tấm lòng. Còn tôi thì không thể như thế được. Tôi viện lý do và lên ra khỏi phòng.

Tôi đi loanh quanh trên các hành lang của bệnh viện nhiều giờ liền, đâm tay vào tường và mắt tuôn trào những giọt lệ nhức nhối, đau đớn. “Tại sao Người lại đối xử với con tôi như thế?”, tôi đột nhiên oán hờn Thượng Đế, “Tại sao lại là con gái tôi? Tại sao lại là tôi?”

Tại sao con gái Sandra của chúng tôi không được hoàn hảo - như anh Aaron của nó chẳng hạn. Aaron đã lên ba và là viên ngọc quý của tôi. Tôi thích cùng nó đi dạo dưới mưa và chỉ cho nó xem những loài sâu đêm, những con ốc sên đang uốn mình trên các lối đi. Chúng tôi luôn có những buổi tối thứ sáu vui vẻ với nhau khi hai cha con phải ở nhà một mình vì Diane đi làm về trễ và phải ngủ lại nhà ông bà ngoại để sáng hôm sau đi làm cho đỡ nhọc. Chúng tôi chơi với những con khủng long và xe điện nhựa. Rồi tôi đọc truyện cho con trai bé bỏng của tôi nghe lúc nó lên giường ngủ.

Khi Aaron không muốn ngủ một mình, tôi ôm mền gối trải ra sàn nằm ngủ cạnh giường con. Sáng hôm sau, thế nào tôi cũng sẽ thấy Aaron cũng đang cuộn mình bên tôi dưới sàn nhà. Rồi cậu bé sẽ mở cặp mắt còn ngái ngủ và hỏi:

- Ba ơi, mình xem phim hoạt hình nhé?

- Tất nhiên rồi, con trai yêu quý của ba - tôi trả lời.

Với Sandra thì mọi việc hoàn toàn khác hẳn. Sau khi chúng tôi mang bé về nhà, tôi đã tức tốc chạy đến thư viện và đọc mọi thứ liên quan đến bệnh Down. Tôi cố tìm một tia hy vọng mong manh nào đó. Nhưng càng đọc nhiều về chứng bệnh này, tôi lại càng ngán ngẩm. Không có một phương thuốc nhiệm mầu nào cho điều mà tôi gọi là 'bệnh của Sandra'. Khoảng thời gian đó, thậm chí tôi còn không thể tự mình thốt ra ba chữ: 'Hội chứng Down' nữa.

Diane và tôi đăng ký vào một nhóm hỗ trợ những người có con bị bệnh Down, nhưng sau một vài tuần tôi không muốn đến đó nữa. Nghe cha mẹ của những trẻ bị hội chứng Down kể về những vấn đề liên quan đến sức khỏe xảy ra với con họ, tôi vô cùng đau khổ. Tương lai của vợ chồng tôi cũng thế sao? Lúc nào tôi cũng bị ám ảnh bởi câu hỏi này.

Quả thực, mới được sáu tháng tuổi, Sandra của chúng tôi đã phải phẫu thuật tim. "Xin Thượng Đế đừng mang Sandra bé bỏng của con đi." Diane luôn miệng cầu nguyện. Còn tôi, tôi không có lòng dạ nào chia sẻ với Diane lời nguyện cầu ấy.

Biết đâu như vậy lại tốt hơn cả, tôi thầm nghĩ, nhưng tôi không cho phép mình suy diễn tiếp - tốt hơn cho ai đây?

Hết tuần này sang tháng khác, tôi đưa Sandra đi gặp nhiều bác sĩ và các nhà trị liệu như bốn phen một người cha phải làm. Tôi xoa bóp chân và cố gắng giúp

các cơ của cháu tăng trưởng, tập cho cháu đi và nói. Nhưng càng cố gắng, tôi càng thất vọng và buồn bã vì Sandra không khá hơn được chút nào.

Tôi dành trọn tâm huyết của mình để giúp cho con gái. Tôi quyết tâm phải ‘sửa chữa’ Sandra cho bằng được, nhưng đó là tất cả ý nghĩa của những việc mà tôi đã làm cho cháu - chỉ đơn thuần “sửa chữa”. Tôi không yêu thương con gái mình. Tôi chỉ bế cháu từ nôi ra để thay tã hoặc tập vài động tác trị liệu cho nó. Chưa bao giờ tôi cười hoặc chơi trò “ú òa” với Sandra.

- Anh không thương Sandra bằng Aaron - Diane nhận xét nhẹ nhàng như thế vào một buổi chiều nọ.

Và tôi nghĩ rằng nàng nói đúng.

- Anh cần phải có thêm thời gian chứ - tôi chống chế một cách yếu ớt.

Tôi hổ thẹn với những tình cảm của mình và, xin Chúa tha thứ cho, tôi cũng hổ thẹn vì con gái Sandra của mình. Tôi đã lúng túng khi có ai đó trông thấy tôi ôm con bé. Mọi người thường nựng nịu cháu bằng những câu đại loại: “Ồ, con bé dễ thương quá!” còn tôi thì chỉ muốn túm lấy cổ áo họ và la lên rằng: “Đồ giả dối! Các người đang nghĩ trong bụng rằng con tôi xấu xí chứ gì! Các người cho rằng chỗ của con tôi là phải ở trong bệnh viện chứ không phải ở đây phải không?”

Rồi những cơn giận dữ ấy dâng thành nỗi buồn, và nỗi buồn dần phôi phai thành thái độ hững hờ, xa cách. Ngay cả việc đi dạo hay chơi đùa cùng Aaron cũng mất hứng thú bởi nó luôn nhắc tôi nhớ rằng con gái

Sandra của chúng tôi không bao giờ có thể làm được như thế.

Bị ràng buộc bởi bốn phận chăm sóc Sandra, tôi càng lúc càng trở nên chán nản và cách biệt với con. “Ngày nào cũng như ngày nào, chẳng có gì khác cả. Định mệnh đã bắt như vậy rồi, biết làm sao đây”, tôi thở dài ảo não khi đặt bé Sandra lúc này đã được hai tuổi vào chiếc ghế cao của bé để ăn trưa. Tôi vừa múc thức ăn cho Sandra vào đĩa vừa quệt những giọt nước mắt tuyệt vọng của mình. Bỗng dưng tôi thấy lòng mình trống rỗng.

Nhưng khi tôi đến gần chiếc ghế Sandra ngồi, bé bỗng nghiêng đầu và mở to đôi mắt xanh biếc của cháu nhìn tôi chăm chú. Đột nhiên bé giơ hai cánh tay nhỏ xíu ra ôm ghì tôi bằng tất cả sức mình như thay cho câu nói: “Cha ơi, cha đừng buồn nữa, con sẽ xua nỗi buồn đi cho cha.”

Tôi cũng vòng tay ôm chặt lấy cháu và tiếng khóc của tôi nghe buồn thảm hơn. Nhưng lúc này đây, tôi khóc không phải vì nỗi buồn như bao ngày qua nữa. Tôi khóc vì con gái bé bỏng của mình vừa chứng tỏ cho tôi hiểu được tình yêu mà Sandra đã dành cho tôi, một tình yêu thương vô điều kiện, không đòi hỏi gì ở người đối diện. Trong phút chốc, vai trò của chúng tôi bị đảo ngược. Sandra đã trao cho tôi tình yêu thương mà bấy lâu nay tôi đã không thể dành cho cháu.

Tôi đã đau khổ vì con gái tôi không được hoàn hảo. Nhưng tôi là ai mà lại mong có được sự hoàn hảo khi

tôi bấy lâu nay lại ‘hư hỏng’ như thế? Tôi là ai mà lại khóc lóc cho sự đã rồi, thay vì chấp nhận và thương yêu con gái tôi vì cháu là một người quá đặc biệt và sẽ mãi đặc biệt như thế?

Sandra đã dạy tôi cách mở rộng lòng mình và sẵn sàng cho đi tình yêu của mình mà không đặt ra điều kiện nào. Tôi đã bỏ ra quá nhiều thời gian và sức lực để chăm sóc Sandra, tôi đã làm tất cả mọi điều cần làm nhưng quên đi một điều tối quan trọng: niềm vui thích khi ở bên cạnh cháu. Tôi quyết sẽ không lặp lại lỗi lầm này lần nữa.

Giờ đây, mỗi tối tôi đều đọc truyện cho cả hai đứa con yêu dấu của mình trước khi chúng đi ngủ. Mỗi sáng thứ bảy, ba cha con tôi lại cùng nhau cuộn mình trên giường xem phim hoạt hình. Và hễ cứ mỗi khi tôi làm điệu bộ chọc cười bé Sandra, hoặc cùng chơi bóng, chơi búp bê với cháu, tôi bất chợt nhận ra rằng: bởi tôi đã hoàn toàn mở rộng lòng mình với Sandra nên mỗi ngày cháu lại đong đầy vào đó bằng chính niềm vui và tình yêu thương của cháu...

Giá trị của lòng biết ơn

Hồi ấy tôi mới 13 tuổi và thường cứ mỗi thứ bảy là tôi lại được bố dẫn đi chơi. Có lúc bố dẫn tôi ra công viên, có lúc lại đưa tôi ra bên cảng ngắm nhìn những con tàu. Thế nhưng tôi thích nhất là được bố dẫn đến các cửa hàng bán đồ cũ. Ở đây tôi tha hồ ngắm nghía và trầm trồ thưởng lãm các món đồ điện tử cũ kỹ. Thỉnh thoảng bố cũng mua cho tôi một món gì đó giá 50 xu chỉ để về nhà tháo tung nó ra.

Trên đường về nhà sau những chuyến đi chơi ngắn ngủi ấy, bố thường dừng lại ở tiệm kem có tên Nữ Hoàng để mua cho tôi một cây kem hình nón giá 10 xu. Không phải lần nào cũng thế nhưng gần như thường xuyên tôi được bố mua kem cho. Dẫu không cố nghĩ đến nhưng lòng tôi cứ khắp khởi hy vọng mỗi khi hai bố con về đến ngã rẽ “quyết định”, nơi mà bố sẽ đưa tôi thẳng đến tiệm kem hoặc queo về nhà mà chẳng mua gì. Với tôi, đó là góc đường chứa đựng cả niềm thích thú lẫn nỗi thất vọng.

Có vài lần, bố trêu tôi bằng cách đi thẳng.

- Bữa nay bố về đường này chỉ là để đổi không khí thôi đó nha.

Bố nói như thế khi lái xe ngang qua tiệm Nữ Hoàng mà không dừng lại. Dĩ nhiên bố chỉ đùa thôi, và tôi cũng đã no bụng rồi, chứ không phải bố muốn trêu tức gì tôi.

Tuyệt nhất là những ngày bố hỏi tôi bằng một giọng 'lịch sự' ra vẻ chẳng 'tính toán' gì trước cả.

- Con có thích ăn kem nón không?

Lúc ấy tôi sẽ trả lời:

- Thưa bố, còn gì tuyệt hơn nữa.

Tôi luôn chọn kem sôcôla còn bố thì kem va ni. Bố dừng xe lại và đưa tôi 20 xu để tôi chạy vào mua những loại kem mà chúng tôi thường ăn. Sau đó cả hai bố con sẽ cùng ngồi ăn trên xe. Tôi yêu bố tôi và yêu cả những cây kem - với tôi, đó là thiên đường!

Cho đến một ngày, cũng như những ngày khác, hai bố con đang trên đường về nhà và tôi thì đang cầu mong lại được nghe những âm thanh du dương từ miệng bố cất lên rủ tôi ăn kem như mọi khi. Và bố hỏi thật:

- Hôm nay con có thích ăn kem nón không?

- Thưa bố, còn gì tuyệt hơn nữa.

Nhưng lần này bố lại nói thêm:

- Bố cũng thấy tuyệt đó, con trai. Hôm nay con có muốn đi bố không?

Hai mươi xu! Những hai mươi xu! Đầu óc tôi quay cuồng tính toán. Mình dư sức đãi bố ăn! Mỗi tuần tôi được cho 25 xu để tiêu vặt và cộng thêm một ít cho những công việc linh tinh. Nhưng tôi biết tiết kiệm tiền là rất quan trọng. Bố đã bảo vậy mà. Cho nên khi phải bỏ tiền ra để mua thì kem đối với tôi dường như là một thứ xa xỉ, không cần thiết.

Tại sao lúc đó tôi không coi đây là cơ hội ngàn vàng để tặng một điều gì đó cho người cha rộng lượng của mình? Tại sao tôi lại không nghĩ rằng bố mình đã mua cho mình cả mấy chục cây kem rồi còn mình thì chưa mua cho bố một cây nào hết? Nhưng tất cả những gì tôi có thể nghĩ đến chỉ là '20 xu'.

Trong một thoáng vô ơn, ích kỷ và keo kiệt, tôi đã nói ra những lời khinh khủng mà đến giờ còn vang mãi bên tai tôi.

- Thôi, nếu vậy thì con nghĩ con sẽ không ăn nữa.

Bố lặng lẽ nói:

- Được thôi, con trai.

Đến khi chúng tôi quẹo qua khúc quanh để về nhà, tôi nhận thấy mình đã sai rồi và năn nỉ bố quay lại.

- Con sẽ đãi bố mà, quay xe lại đi bố.

Nhưng bố tôi chỉ nói:

- Không sao đâu con, thực ra chúng ta đâu cần ăn kem đâu - và không để ý đến lời năn nỉ của tôi nữa, bố tiếp tục lái xe về nhà.

Tôi cảm thấy xấu hổ cho tính ích kỷ và thái độ bạc

béo của mình. Bố không một lần nhắc lại chuyện đó và cũng không hề tỏ ra thất vọng. Tôi nghĩ là bố không cần phải làm gì cả để khắc sâu hơn lỗi lầm này trong tôi.

Tôi đã biết rằng có hai cách thể hiện sự rộng lượng và, để tỏ lòng biết ơn đôi khi hai chữ ‘Cám ơn’ không thôi vẫn chưa đủ. Ngày hôm đó, để thể hiện lòng biết ơn, tôi chỉ cần có 20 xu, và đó hẳn đã là cây kem ngon nhất tôi từng được ăn nếu tôi dám bỏ ra 20 xu lúc ấy để đãi bố.

Tôi sẽ kể cho bạn nghe thêm một chuyện này nữa. Trong chuyến đi chơi kế tiếp của chúng tôi vào tuần sau đó, lúc gần đến ngã rẽ, tôi đã hỏi bố:

- Bố ơi, hôm nay bố có thích ăn kem nón không? Con mời.

*Điều vinh quang nhất
của con người không
phải ở chỗ không bao giờ
vấp ngã, mà chính là
vươn lên từ mỗi lần ngã.*

- Khuyết danh

Món quà cuối cùng

*Điều quan trọng không phải là chúng ta sống được
bao lâu mà là chúng ta phải sống như thế nào.*

- Bailey

Lướt nhìn dãy hành lang bệnh viện vốn đã quá quen thuộc, Bob cố không để cảm xúc nhận chìm khi sắp sửa gặp lại gương mặt sáng ngời của Peggy, em gái mình. Cô bé đến lạ! Chỉ mới 7 tuổi đầu mà bất cứ ai tiếp xúc với em đều như bị cuốn hút bởi sự nhiệt tình và ấm áp. Nhìn em hiếm khi ủ rũ, mấy ai biết em chẳng còn sống được bao lâu nữa vì căn bệnh ung thư quái ác.

Thương em, Bob thường xuyên đến thăm. Ở tuổi 16, cậu đã biết thế nào là cảm giác đau đớn tột cùng khi nghe thông báo về bệnh tình của Peggy. Cậu đã phẫn nộ, oán đời sao quá bất công với một cô bé ngây thơ, dễ thương đến vậy.

Ngược lại, Peggy vẫn thản nhiên như không. Em tự tay xếp những con búp bê bằng giấy thành một bộ sưu tập. Cả thầy có 62 con dính trên tường. Cứ mỗi lần Bob hỏi đến là em chỉ mỉm cười hạnh phúc bảo đó là các bạn của em. Cậu ngậm ngùi: thì ra Peggy đáng yêu không thể có cuộc sống bình thường, nên đành phải tự

tạo cho riêng mình những người bạn. Và trái tim cậu lại càng xót xa hơn khi thấy em mình chỉ chơi với những trẻ bệnh tật khác.

Mỗi ngày qua đi với Bob như tiếng tích tắc của quả bom định giờ. Peggy yếu dần, nhưng nụ cười rạng rỡ và ánh mắt long lanh thì vẫn còn nguyên. Hễ Peggy hỏi sao anh hay rầu rĩ vậy là Bob chỉ cười nhẹ rồi đổi đề tài. Cậu không muốn để em thấy nỗi đau quá lạc lõng với những ngày an vui cuối cùng của em. Ở nhà, Bob thường giam mình trong phòng. Đôi lúc lại đập đầu liên hồi vào tường, khóc tức tưởi hoặc vô cớ nổi cơn tam bành. Cuộc sống của cậu trở nên rã rời, tuyệt vọng như chính cậu sắp chết vậy.

Peggy qua đời hai tuần sau ngày sinh nhật lần thứ tám của em. Dù đã biết trước, nhưng Bob vẫn tan nát cõi lòng. Cậu không thể chịu đựng nỗi bầu không khí thiếu vắng tiếng Peggy nói cười.

Lần cuối bước qua cánh cửa phòng số 32, Bob thực lòng mong thấy Peggy vẫn đang ngồi đó. Nhưng đáp lại cậu chỉ có chiếc giường trống trải và lạnh lẽo. Cậu muốn hét thật to và đập phá cái gì đó - làm bất cứ điều gì để phá tan không gian im lặng, nặng nề như muốn bóp nghẹt trái tim cậu.

Chợt Bob thấy những con búp bê giấy bé xíu dán trên tường. Chúng đang mỉm cười với cậu. Không nỡ bỏ mặc chúng ở đó, Bob tìm một chiếc hộp và gỡ từng con bỏ vào. Lúc này cậu mới biết mặt sau những con búp bê có viết những cái tên: Terrah, Ivy, Nicole, Amy,

Justin, Chris... Bỗng, chữ Jesse làm Bob chú ý. À, Jesse là người bạn đầu tiên và cũng là bạn thân nhất của Peggy trong bệnh viện, đã qua đời khoảng một năm trước. Dần nhớ ra nhiều cái tên khác, bất giác Bob hiểu tại sao lại có những con búp bê bằng giấy này: chúng tượng trưng cho những đứa trẻ đã mất kể từ khi Peggy nhập viện.

Cuối cùng, khi Bob run rẩy gỡ con búp bê thứ sáu mươi hai ra khỏi tường, cậu phát hiện con búp bê có màu tím - màu mà Peggy thích nhất - với nụ cười rất tươi.

Lật mặt sau con búp bê, đọc chữ Peggy bằng nét chì nguệch ngoạc, tâm trạng hoài nghi, phủ nhận em gái mình đã chết bỗng chốc tiêu tan. Mắt cậu nhòe trước sự thật đau đớn.

Vậy là Peggy đã biết mình cũng sẽ ra đi như những người bạn khác. Giọng nói ngọt ngào quen thuộc của Peggy cứ vang lên trong đầu Bob. Nhưng đây là lần đầu cậu hiểu em gái mình. Trước giờ, cậu luôn giấu kín Peggy chuyện đau lòng này, cứ giả bộ mọi việc sẽ tốt đẹp vì thương em (hoặc vì thương chính bản thân mình?). Thế mà Peggy không một lời oán trách cuộc đời quá bất công hay tỏ ra mình bất hạnh. Em sẵn lòng coi căn bệnh cùng cái chết là một phần cuộc sống của mình. Chẳng những không hoảng loạn như hầu hết mọi người trong tình cảnh này, mà em còn quyết sống từng ngày còn lại thật xứng đáng. Những con búp bê giấy là một cách tưởng nhớ những người bạn, nhớ mãi

tất cả những niềm vui mà họ đã mang đến cho em thay vì tiếc thương âu sầu.

Nhìn cuộc đời qua đôi mắt của Peggy, Bob hiểu Peggy không muốn mọi người nghĩ mình sắp chết. Trong khi đó, ngược lại với em mình, Bob đã để bệnh tật của Peggy bào mòn tinh thần mình. Thay vì là người anh chở che, nâng đỡ em, cậu lại buông xuôi, để giờ đây tất cả đã quá trễ. Giá mà cậu nhận ra điều ấy sớm thì đã chia sẻ với em mình nhiều điều hơn rồi. Ô, khoan đã! Ngó trân trân những con búp bê giấy, Bob chợt thấy cũng chưa phải quá trễ. Cậu vẫn có thể tiếp nhận tinh thần của Peggy, học cách tìm phương hướng tích cực trong bất kỳ hoàn cảnh nào.

Bỗng nhiên, cậu cảm thấy nụ cười của Peggy đang khích lệ mình, tiếp thêm can đảm cho cậu. Chưa bao giờ Bob lại ân hận mình hiểu quá ít về đứa em đến thế. Điều quan trọng là cậu đã học được nhiều từ em gái mình, tìm thái độ sống đúng đắn. Từ hôm đó trở đi, cậu cố không sa đà vào những đắng cay của cuộc đời nữa, mà học cách tìm kiếm những mặt tích cực đôi khi đang ẩn mình trong những chiếc bóng sợ hãi của chính mình.

Chúng ta thường sống cho tương lai - cho những điều sẽ xảy ra - mà vô tình quên đi hiện tại. Peggy đã hiểu rằng hiện tại là một món quà. Mỗi ngày, em mở món quà ra và khám phá tất cả sự huy hoàng và hạnh phúc mà nó mang lại. Nhận ra giá trị của hiện tại chỉ là một nửa cuộc chiến đấu. Phải có chí kiên cường và lòng quyết tâm mới chiến thắng được cuộc chiến ấy.

Nhận thức

*Cảnh khổ, sự thất bại là một nấc thang cho bậc
anh tài, một kho tàng cho người khôn khéo và
là một vực thẳm cho kẻ yếu hèn.*

- Balzac

Trong một ngôi làng nhỏ nọ có hai anh em sinh đôi sống trong một gia đình rất nghèo khổ. Cha họ là một người nát rượu, còn mẹ họ chỉ làm công việc nội trợ. Một ngày nọ trên đường về nhà, cha mẹ của hai cậu bé bị mất trong một tai nạn. Hai anh em lâm vào hoàn cảnh khốn khó. Khi được 17 tuổi, họ rời nhau, mỗi người đi một hướng.

Nhiều năm trôi qua, họ có dịp sum họp. Một trong hai chàng trai ngày xưa đã trở thành một kỹ sư giàu có và sở hữu một công ty xây dựng. Giờ đây, anh đã có vợ và ba đứa con xinh xắn. Còn người kia thì nghiện rượu và chẳng có định hướng nào trong cuộc sống.

Một người quen đã hỏi người em kỹ sư:

- Làm thế nào anh được như ngày hôm nay?

- Thế chị mong gì ở một đứa trẻ như em? Anh trả lời.

Cùng một câu hỏi ấy đối với người còn lại, anh ta đáp:

- Thế chị mong gì ở một đứa trẻ như em?

Rõ ràng, con người không bị tác động bởi những việc xảy ra mà chính là bởi sự nhận thức của họ đối với những việc ấy.

Lời khen quý báu

Trong cách đối nhân xử thế, nếu ta đối xử với một người như thế nào thì anh ta sẽ trở thành người như thế ấy.

- Johann Wolfgang von Goethe

Tiệm kinh doanh các sản phẩm từ sữa của cha tôi thường xuyên thuê khoảng mười lăm người làm việc hàng ngày. Chúng tôi khử trùng và tinh lọc sữa do những nông dân mang đến mỗi sáng, đóng chai rồi giao cho các hộ gia đình và các nhà hàng. Với khách hàng là trẻ em, chúng tôi có kem đủ loại (gồm 27 hương vị mê ly khác nhau) và sữa đựng trong hộp giấy nhỏ.

Khu nhà chứa sữa của chúng tôi trước đây, nay được sửa sang thành một cửa hiệu nhỏ, bên trong dựng một bồn sô-đa thật lớn. Suốt mùa hè, từng đoàn du khách xếp hàng lũ lượt tại quầy kem, háo hức chờ được thưởng thức những que kem tuyệt hảo do cha tôi chế biến.

Tuy là cửa hàng nhỏ nhưng công việc lại cực kỳ vất vả, cho nên mọi người phải liên tục làm không hề ngơi tay. Dòng du khách cứ nườm nượp, không hề dứt

đoạn. Giờ cao điểm trong những ngày nóng nực thường kéo dài nhiều giờ liền. Bảy anh em tôi đã phụ giúp cha ngay từ nhỏ, do vậy chuyện chúng kiến những người làm công mới đến rồi bỏ đi vì không chịu nổi nhiệt độ làm việc căng thẳng, đối với chúng tôi là thường tình.

Một ngày năm 1967, chúng tôi có người giúp việc mới, cô Debbie, đến tranh thủ làm thêm trong kỳ nghỉ hè.

Ngày làm việc đầu tiên, Debbie hầu như đụng việc gì cũng hỏng. Tính tiền sai trong sổ, báo lầm giá, đưa hàng không đúng cho khách và còn đánh đổ sữa vung vãi. Thấy cô cứ liên tục mắc sai sót như vậy, chịu hết nổi, tôi bèn đến gặp cha và gay gắt:

- Cha hãy ra ngoài kia xem có thể giải thoát cho cô ta khỏi những hành động vụng về được không! - Trong lòng tôi mong cha sa thải cô Debbie đi cho rồi.

Vì văn phòng của cha trông thẳng ra quầy nên chắc chắn ông không lạ gì những điều tôi nói. Ông ngồi trầm tư giây lát, rồi chậm rãi đứng dậy và bước tới chỗ cô Debbie đang đứng đằng sau quầy.

- Cô Debbie này - cha tôi cất giọng nhẹ nhàng, khẽ đặt tay lên vai cô - tôi đã quan sát cô làm việc và cũng đã thấy cách cô bán hàng cho bà Forbush.

Mặt cô Debbie đỏ ửng lên, rơm rớm nước mắt, cô nhớ xem bà Forbush là ai trong số những khách hàng bị cô đã thổi nhảm tiền hay làm đổ sữa. Cha tôi tiếp:

- Tôi chưa bao giờ thấy bà Forbush lịch sự như vậy với bất kỳ ai trong cửa hàng của tôi. Vậy là cô đã biết cách làm bà ấy hài lòng. Tôi chắc chắn mai một mỗi lần đến mua sữa thể nào bà ấy cũng mong muốn được cô phục vụ. Hãy cứ làm tốt như thế nhé!

Tâm lòng nhân ái cùng với cách xử sự thông minh của cha tôi đã mang lại cho ông một sự đền đáp xứng đáng. Trong suốt mười sáu năm sau, doanh nghiệp gia đình chúng tôi đã có một nhân viên trung thành, tận tụy và một người bạn tốt bụng.

Tiếng đàn đương cầm

*Hạnh phúc nấp đằng sau cánh cửa
mà bạn không ngờ tới.*

- John Barrymore

Tôi biết chắc, với đồng lương còm cõi làm trong một cửa hàng bán lẻ mẹ không cách chi lo được cho tôi học đại học nếu tôi không tự xoay sở lấy. Thế là ngoài các khoản trợ cấp học tập, tôi nhận thêm việc rửa chén ở tiệm ăn của trường, dù chẳng vinh quang gì, nhằm trang trải học phí, sách vở và tiền ăn ở.

Để tranh thủ, tôi ghi bài học lên những tấm thẻ rồi dán lên máy rửa chén. Trong lúc máy làm việc, tôi lẩm nhẩm học thuộc cấu tạo và cân bằng nguyên tử. Có những lúc đầu óc mệt mỏi khiến tôi đánh rơi ly tách xuống nền nhà trong khi xếp chén đĩa vào tủ. Điểm học của tôi trời sập thối thường.

Đúng lúc tôi đang bên bờ vực phải bỏ học thì một thiên thần đột nhiên xuất hiện. Vâng, một thiên thần không có cánh đang hiện hữu trên mặt đất này.

Một người bạn đề nghị tôi giúp việc cho ông bà nội anh vào những ngày cuối tuần. Chỉ cần tôi nấu ăn, đỡ

các cụ ra vào giường mỗi sáng và mỗi tối. Hàng tháng tôi sẽ được trả 400 đô, gấp đôi so với thu nhập hiện thời. Tôi lại còn có thời gian để học bài nữa. Thế là tôi đồng ý nhận việc.

Ấn tượng đầu tiên của tôi là bà anh rất say mê âm nhạc. Bà có thể ngồi hàng giờ bên chiếc dương cầm cũ kỹ đã mất vài phím. Một hôm, bà bảo sẽ dạy tôi đánh đàn 'cho cuộc sống của cháu thêm vui'. Từ đó, tôi thường xuyên lui tới phòng tập của sinh viên khoa nhạc ở trường để luyện ngón.

Bà bảo tôi có năng khiếu cảm thụ âm nhạc và khuyến khích tôi nên tiếp tục. Bây giờ những ngày cuối tuần trong căn nhà hai ông bà không chỉ có mỗi việc ăn uống và đọc sách mà còn tràn ngập những âm thanh du dương từ chiếc đàn dương cầm thiếu phím và giọng hát sai nốt của hai ca sĩ, một già một trẻ.

Mùa Giáng Sinh đến, bà bị cảm lạnh nên tôi dự định sẽ về nhà hai tuần thôi, thay vì bốn như đã tính, để sớm trở lại với hai cụ. Trước khi lên đường tôi cố sắp xếp mọi việc cho ông bà rồi mới đi.

Ở nhà tôi cứ nôn nao khi nghĩ đến tình cảnh của hai ông bà. Cuối cùng hai tuần cũng qua. Đang lúc loay hoay chất đồ đạc lên xe để quay lại trường thì chuông điện thoại reo.

- Daneen, cậu không phải quay lại trường vội đâu - giọng người bạn tôi vang lên ở đầu dây bên kia - Tối qua, bà nội mình đã qua đời. Gia đình mình đã quyết định gửi ông nội vào nhà dưỡng lão. Mình rất tiếc.

Tôi thần thờ, buồn quá đỗi vì đã mất đi một người bạn tâm giao. Điều này xem ra còn tệ hơn cả chuyện tôi phải trở lại với công việc rửa chén nhiều.

Đến cuối tuần thứ tư, tôi trở lại trường. Một lần nữa tôi đăng ký làm thêm. Thầy phụ trách nhìn tôi như thể tôi là người loạn óc. Tôi lật đật giải thích tình cảnh của mình. Nhưng thầy chỉ nhoen miệng cười rồi lấy ra một phong bì và đưa cho tôi:

- Cái này dành cho em.

Đó là phong bì của bà cụ. Bà đã biết rằng mình sẽ không còn sống được bao lâu nữa nên gửi cho tôi một số tiền đủ để tôi trang trải đến hết năm học kèm theo lời yêu cầu: tôi phải học đàn dương cầm để tưởng nhớ đến bà.

Chưa khi nào tôi trình tấu bản *The Old Grey Mare* với nhiều cảm xúc như lần ấy. Đến giờ, nhiều năm đã trôi qua, mỗi khi đi ngang một chiếc đàn dương cầm, tôi đều mỉm cười và nghĩ đến bà. Tôi dám chắc bà cũng đang ngồi gõ các phím ngà trên cõi thiên đàng.

Hãy dám tưởng tượng

Hai điều quan trọng tôi học được là: sự mạnh mẽ và tràn trề sinh lực của bạn ra sao là do chính bạn tạo ra; phần khó khăn nhất của sự nỗ lực là bước đi đầu tiên.

- Robyn Davidson

Khi mọi người thấy tôi ra tranh giải Đại hội thể thao Olympics thế giới, họ nghĩ rằng tôi hẳn phải là một vận động viên điều luyện, nhưng sự thật không phải thế. Tôi không phải là người mạnh nhất hay chạy nhanh nhất và tôi cũng không biết ai là người chạy nhanh nhất. Với tôi, trở thành một vận động viên Olympics không phải là phát triển năng khiếu thiên kinh tự nhiên, mà thật ra, đó là hành động thuộc về ý chí.

Tại đại hội Olympics 1972 ở Munich, tôi là một thành viên trong đoàn năm môn phối hợp của đội tuyển Mỹ, nhưng thảm kịch xảy ra cho các vận động viên Israel cộng với chấn thương nơi mắt cá chân đã khiến tôi vô cùng chán nản. Tuy nhiên, tôi đã không bỏ cuộc, thay vào đó tôi tập luyện không ngừng và cuối cùng tôi cũng đủ tiêu chuẩn đi cùng đội tuyển Mỹ đến tranh tài tại Thế vận hội 1976 ở Montreal. Kết quả cuộc thi lần này vượt xa sự mong đợi, tôi hồi hộp khi được

xếp hạng 13. Nhưng tôi vẫn cảm thấy mình có thể làm tốt hơn.

Trước khi Olympics 1980 diễn ra một năm, tôi sắp xếp để tạm dừng công việc của một huấn luyện viên ở trường đại học để chuyên tâm tập luyện. Tôi tính rằng “24 giờ luyện tập mỗi ngày” trong suốt 12 tháng sẽ giúp tôi có khả năng mang một tấm huy chương về cho đội nhà. Mùa hè năm 1979, tôi bắt đầu chuỗi ngày tập luyện gian khổ cho kỳ thi tuyển chọn vận động viên tham dự Olympic, sẽ tổ chức vào tháng 6/1980. Tôi đã vô cùng phấn chấn khi thành tích tập luyện hướng đến mục tiêu hàng ấp ủ của mình ngày càng tiến bộ.

Nhưng tháng 11 năm đó, một khó khăn tưởng chừng không thể vượt qua đã xảy đến với tôi. Trong một lần bị tai nạn xe hơi, tôi bị chấn thương thắt lưng. Các bác sĩ vẫn chưa tìm ra nguyên do nhưng trước mắt tôi phải ngừng tập luyện vì mỗi khi cử động tôi lại đau đớn vô cùng. Rõ ràng, tôi sẽ phải từ bỏ giấc mơ tham dự Olympics nếu không tiếp tục luyện tập. Ai cũng tỏ ra nuối tiếc cho tôi - tất cả mọi người, trừ tôi.

Thật kỳ lạ là bản thân tôi chẳng bao giờ tin rằng trở ngại này sẽ làm tôi chùn bước. Tôi tin tưởng các bác sĩ và những nhà vật lý trị liệu sẽ sớm giúp tôi hồi phục và rồi tôi sẽ luyện tập trở lại. Tôi luôn khẳng định rằng: mình đang khá hơn mỗi ngày và sẽ là một trong ba người đứng đầu ở kỳ thi tuyển chọn vận động viên cho Olympics lần này. Điều đó hiển hiện trong đầu tôi từng giây từng phút.

Tuy nhiên, bệnh tình của tôi tiến triển rất chậm và các bác sĩ vẫn không cho phép tôi tập luyện. Thời gian trôi qua, tôi vẫn còn đau và không thể cử động được. Chỉ còn vài tháng nữa cuộc thi chọn vào đội tuyển Olympics sẽ bắt đầu, tôi phải làm điều gì đó, nếu không tôi sẽ chẳng bao giờ đạt được điều mà tôi ấp ủ bấy lâu. Thế là tôi đã bắt đầu luyện tập theo cách duy nhất tôi có thể: bằng cái đầu của mình.

Bộ môn năm môn phối hợp bao gồm 5 thể thức thi đấu: 100 m vượt rào, ném tạ, nhảy cao, nhảy xa và cuối cùng là chạy nước rút 200 m. Tôi đi lòng tất cả các phim huấn luyện của những người từng giữ kỷ lục thế giới 5 môn này và mang về nhà ngồi xem đi xem lại. Đôi lúc, tôi cho đoạn băng chạy chậm hay xem từng cảnh một, đến khi nào chán tôi xem ngược lại đoạn băng cho vui. Tôi đã ngồi coi hàng trăm giờ, học hỏi, nghiền ngẫm và thử nghiệm. Những lần khác tôi nằm dài trên đi văng và hình dung chi tiết từng phút trong cuộc thi. Tôi biết có người nghĩ tôi điên, nhưng tôi không dễ dàng bỏ cuộc. Tôi cố gắng luyện tập hết sức mình - mà không hề phải vận động một cơ bắp nào.

Cuối cùng, các bác sĩ cũng chẩn đoán ra vấn đề của tôi là do một đĩa đệm ở xương sống phình ra. Giờ đây, tôi hiểu tại sao mình đau đốn mỗi khi cử động, nhưng tôi vẫn chưa thể luyện tập được. Sau đó, khi có thể đi lại được chút đỉnh, tôi đến đường đua của sân thi đấu và nhờ người dựng lên các nội dung của năm môn tôi phải

tranh tài. Dù không thể thực hành, tôi vẫn đứng tại đường đua và hình dung trong đầu tất cả mọi qui trình luyện tập thể lực mà tôi sẽ phải trải qua nếu như tôi đã có mặt vào những ngày tập luyện. Trong nhiều tháng liền, tôi không ngừng tưởng tượng đến cảnh mình thi đấu và khẳng định năng lực tại kỳ thi tuyển chọn.

Nhưng liệu chỉ tập luyện trong tâm trí như tôi không thôi thì có đủ không? Tôi có thật sự đủ năng lực để lọt vào tốp ba người giỏi nhất ở kỳ thi tuyển chọn vận động viên tham dự Olympics này không? Tôi tin vào điều đó bằng cả trái tim mình.

Đến khi cuộc tranh tài thật sự diễn ra, tôi cũng vừa hồi phục kịp để tham dự. Do cẩn thận trong các động tác khởi động làm nóng người, tôi vượt qua 5 thể thức như trong mơ. Sau đó, khi đi ngang qua sân thi đấu tôi nghe tiếng nói trên loa phóng thanh thông báo tên mình.

Tôi như muốn ngừng thở, đầu đã tưởng tượng đến điều đó cả ngàn lần trong đầu. Trong lòng tôi, một ngọn sóng hân hoan trong lành dâng trào khi phát thanh viên công bố: “Hạng nhì 5 môn phối hợp Olympics 1980 - Marilyn King!”*

* Người phụ nữ chạy nhanh nhất hành tinh, ba lần giành huy chương vàng Olympics 1960

Vượt qua bức tường câm lặng

Không gì ngăn được người có thái độ đúng đắn đạt được mục đích của mình; và không gì có thể giúp kẻ thiếu lòng quyết tâm và thờ ơ với sức mạnh vô hình này đạt được ước mơ, dù là nhỏ nhoi đến mấy.

- Thomas Jefferson

Cuộc phiêu lưu của tôi bắt đầu vào tháng 10 năm 1966 khi cô Nef - bác sĩ trị liệu cho tôi, người có khả năng khiến những học viên khuyết tật "bất hợp tác" phải run sợ - dẫn tôi vào căn phòng cũ kỹ không cửa sổ của mình. Dẫu thường xuyên phải diện kiến với cô nhưng tôi vẫn không thôi kinh hãi mỗi khi bị cô bắt ngờ gọi đến.

Tôi vốn được gán cho biệt danh "thằng nhóc nổi loạn" - vốn dành cho những đứa trẻ không bao giờ thực hiện đúng yêu cầu của bác sĩ trị liệu - bởi vì sau nhiều năm áp dụng mọi phương pháp cả cổ truyền lẫn tân tiến nhất, tôi vẫn chưa thể phối hợp được các động tác tay chân, và vẫn chưa thể nói chuyện được rõ ràng. Tại sao mình phải nỗ lực nhỉ? - Đôi lúc tôi tự hỏi.

Hôm ấy, dù không phải giờ trị liệu của mình, tôi vẫn bị đẩy vô văn phòng của cô Neff. Tôi sợ chết chóc và không khỏi hoang mang - Mình lại làm gì sai đây?

Họ đã thua chứng bệnh của mình rồi chẳng? Hay là mình sắp bị đuổi khỏi trường?

Cô Neff đặt tôi ngồi trước bàn cô. Thay vì la mắng, cô cho tôi xem vài tấm hình vẽ một vật gì đó tựa tựa cái ná bắn chim lớn, nhưng thô sơ hơn. Rồi cô chỉ cho tôi hình một đứa trẻ đang đánh máy bằng dụng cụ kỳ cục đó gắn trên đầu.

- Đây là công cụ trị liệu ngôn từ - cô Neff nghiêm nghị nói - chứ không phải là đồ chơi hay vũ khí. Chúng tôi nghĩ nó hợp với em nếu em muốn sử dụng. Nhưng nếu tôi thấy em dùng nó để đâm thọc ai đó thì tôi sẽ tịch thu ngay, hiểu không?

Tôi khó nhọc gật đầu. Cô nói tiếp:

- Sắp tới tôi sẽ hướng dẫn để mẹ em về nhà tập thêm cho em những bài tập luyện cơ cổ. Em chịu khó tập ở nhà vào mỗi sáng. Sẽ mệt đấy, nhưng em có thể làm được.

Sau khi cô Neff thuyết giáo với tôi xong là đến lượt bà Clanton. Khác với những bác sĩ trị liệu khác, bà bác sĩ này chưa từng chứng kiến nhiều thất bại của tôi. Bà nói một câu đơn giản:

- Tôi nghĩ em làm được mà, phải không?

Thế là cuộc hành trình thoát khỏi sự cách ly với thế giới của tôi bắt đầu. Mỗi ngày, ở trường cũng như ở nhà, tôi dùng dụng cụ kỳ khôi kia để lật trang sách đóng gáy lò xo, để chỉ vào hàng chữ trên tấm bảng ngôn ngữ do bác sĩ trị liệu ngôn từ đưa ra, và dĩ nhiên

để tập cả những bài tập cổ “ngộ nghĩnh”.

Thật không thể mô tả cảm giác ngây ngất trước những thành công đầu tiên trong đời mình. Cứ như một giấc mơ vậy! Trước khi có chiếc que trên đầu ấy, mọi biện pháp các bác sĩ thử cho tôi đều vô tác dụng, mọi người kể cả bản thân tôi tưởng chừng đã tuyệt vọng. Nhưng giờ đây mọi sự đã khác! Cô Neff, cô Clanton - giáo viên chủ nhiệm lớp tôi - cùng các bác sĩ trị liệu đều tin vào khả năng của tôi. Lòng tự tin cũng như hy vọng vào tương lai của tôi được gầy dựng và ngày càng lớn mạnh.

Đỉnh cao của cuộc phiêu lưu này là khi cô Neff buộc chặt tôi vào chiếc ghế tựa có tay vịn (vì tôi không thể tự giữ thẳng bằng) và đặt trước mặt tôi chiếc máy đánh chữ cổ lỗ sĩ. Cô bảo tôi mở cái máy cũ kỹ đó ra. Thật ngạc nhiên, tôi làm được một cách nhanh chóng! Cô bảo tôi gõ tên mình. Tôi cũng làm được. Cùng lúc đó, các bác sĩ trị liệu khác và cô Clanton cũng đang lặng lẽ chia sẻ vinh quang với tôi từ buồng quan sát bên cạnh.

Mọi người tập trung trong phòng cô Neff hôm ấy - kể cả bản thân tôi - nghĩ rằng khả năng giao tiếp của tôi tới đó là hết mức rồi. Nhưng chúng tôi đã làm. Sau này tôi còn có thể sử dụng cả máy vi tính. So với việc chinh phục ngọn Everest hay vượt đại dương bằng bè thì cuộc hành trình của tôi thật nhỏ nhoi. Nhưng đối với tôi, đó là cả một kỳ tích. Nhờ nó mà tôi có được sức mạnh vô hình của niềm tin giúp tôi phá vỡ sự câm lặng đã giam giữ mình suốt 11 năm trời.

Cách nhìn

Ta thích hơi ấm bởi ta đã biết thế nào là giá lạnh. Ta trân trọng ánh sáng bởi ta từng trải qua bóng tối. Và cũng như thế, ta thấm thía được niềm vui bởi ta đã nếm mùi đau khổ.

- David L. Weatherford

Ôi, những đôi chân! Mọi khi chúng ta vẫn chạy nhảy, trượt tuyết, leo núi và bơi lội mà chẳng mấy may nghĩ suy gì đến chúng.

Scott, chồng tôi, đã từng nhờ đôi chân của anh để đoạt học bổng khi thắng giải trượt tuyết xuống dốc hồi còn ở đại học và khi chinh phục các đỉnh núi cao. Nhưng không ai trong chúng tôi ngờ rằng, vào một ngày tháng tư nóng bức, trên dây sống lưng của Scott xuất hiện một khối u. Theo các bác sĩ thì bệnh của Scott chỉ có thể đưa đến hai kết cuộc, hoặc là chết hoặc là bị liệt.

Vợ chồng tôi có ba đứa con - Chase, Jillian và Hayden - lớn nhất là bảy tuổi và nhỏ nhất là hai tuổi. Dù chỉ hiểu mập mờ về cái “điều tệ hại” sắp xảy ra nhưng bọn trẻ chính là nguồn động viên tuyệt vời

nhất đồng thời là những người thầy giỏi nhất khi Scott giữ lại được mạng sống nhưng lại bị liệt từ ngực trở xuống.

Người lớn thường lưu giữ trong tâm trí họ những điều đã có trong quá khứ dù nay đã không còn nữa. Tôi lúc nào cũng mãi nghĩ về những buổi cắm trại gia đình sẽ không bao giờ xảy ra nữa, những chuyến leo núi cũng như trượt tuyết mà Scott tuyệt nhiên không thể tham gia cùng bọn trẻ được. Chase, Jillian và Hayden bận tíu tít với những sinh hoạt hằng ngày của chúng nên không quá nặng lòng với những việc mà giờ đây hoàn toàn ngoài khả năng của cha chúng. Lúc ở bệnh viện, bọn trẻ đứng cả lên bàn đạp chiếc xe lăn của Scott và reo hò thích thú khi anh điều khiển chiếc xe đưa chúng xuống dãy hành lang yên ắng. Các bác sĩ khuyên tôi nên chuẩn bị tinh thần trước cho Scott về việc anh sẽ phải ngồi xe lăn suốt đời - bởi lẽ nếu Scott còn một tia hy vọng nào tin là mình còn có thể đi lại được thì khi hiểu ra, anh nhất định sẽ rơi vào trạng thái suy sụp. Các con tôi thì chẳng thèm nghe lời các bác sĩ; chúng luôn miệng thúc giục cha mình 'cố gắng đứng lên'. Trong lúc tôi sợ Scott sẽ bị ngã, bọn trẻ lại cười ồ cha chúng khi anh té bở nhào trên bãi cỏ. Tôi đau lòng bật khóc nhưng chúng lại tiếp tục giục anh 'thử lại lần nữa, bố ơi!'.

Giữa lúc cuộc sống của chúng tôi còn nhiều xáo trộn, tôi ghi danh đi học vẽ cho khuây khỏa. Suốt tuần đầu, thầy giáo nói với chúng tôi rằng ta không

thể vẽ được sự vật mà chỉ có thể vẽ không gian giữa chúng. Một hôm khi đang ngồi bên gốc cây thông có tán lá thật rậm rạp để vẽ khoảng không gian ở giữa các nhánh cây, tôi bắt đầu nhìn thấy thể giới theo cách mà Scott và bọn trẻ đã nhìn thấy. Trong mắt tôi, các nhánh thông không phải là vật cản đường, ngăn không cho một chiếc xe lăn băng qua bãi cỏ nữa. Giữa chúng còn có các khoảng không gian đủ rộng để cho phép các chiếc xe lăn, con người và luôn cả những con thú nhỏ cũng có thể lách qua. Khi thời không quá tập trung đến các nhánh cây - hay nói bóng bẩy hơn, những trở ngại trong cuộc đời - tôi đã nghiệm ra được một cách đánh giá mới về tất cả những khoảng không gian. Cũng khá lạ kỳ, bởi vì cho dù bạn vẽ những khoảng không gian hay là các nhánh cây, bức tranh nhìn cũng đẹp chẳng khác gì nhau; chỉ có cách nhìn của bạn là khác.

Khi cùng tham gia với gia đình đi tìm các 'khoảng không gian', dường như một thế giới mới mở ra trước mắt tôi. Nó không giống như thế giới trước kia - đôi khi còn làm chúng tôi nản chí - nhưng chúng tôi vẫn thấy hài lòng vì mọi người trong gia đình đang cùng chia sẻ khó khăn với nhau. Khi chúng tôi thử qua tất cả các cuộc phiêu lưu mới này, Scott đã bắt đầu đứng lên và rời chống gậy đi được. Tuy anh không có cảm giác gì về phần dưới của cơ thể mình cũng như không thể chạy nhảy hay đạp xe, anh vẫn rất thích những trải nghiệm mới mẻ này. Chúng tôi hiểu được rằng người ta chẳng cần phải có cảm giác ở đôi chân mới có thể

thả diều, chơi cờ, trồng cây, bồng bênh trong những ao hồ trên núi hay học tập. Bạn cũng chẳng cần dùng đến chân khi ôm ai đó vào lòng, băng bó vết thương hay vỗ về ai đó quên đi những cơn ác mộng. Một số người chỉ nhìn thấy những chướng ngại vật trên đường đi, còn Scott đã chỉ cho chúng ta thấy rằng những chướng ngại ấy chỉ là những khúc quanh trên con đường. Một số người chỉ thấy những nhánh cây còn Scott và các con tôi lại thấy cả một khoảng không bao la, đủ chỗ cho tất cả hy vọng và tình thương yêu mà một trái tim có thể chứa đựng.

Bạn bè và người quen

Trong cuộc sống, bạn có thể gặp gỡ nhiều người, biết tên của họ và nhận ra những người này giống bạn một vài điểm cũng như cảm thấy thoải mái khi ở bên cạnh họ. Tuy nhiên, họ chỉ là những người bạn quen biết.

Bạn có thể mời những người này đến nhà và chia sẻ một số thứ. Nhưng đó không phải là người mà bạn sẽ chia sẻ cuộc sống của mình. Đôi khi bạn cũng chẳng thể hiểu nổi những hành động của họ vì bạn không hiểu biết họ đầy đủ.

Một người bạn đúng nghĩa thì khác hẳn, họ chính là người bạn hằng yêu thương. Không nhất thiết phải hiểu theo nghĩa “tình yêu nam nữ”, nhưng bạn luôn quan tâm và mỗi khi không ở bên cạnh nhau, bạn luôn nghĩ đến họ. Bạn bè là người mà bất cứ điều gì liên quan đến người ấy cũng đều nhắc bạn nhớ đến họ. Không chỉ hình ảnh của họ được bạn lưu giữ mà tính cách của họ cũng khắc ghi trong tâm trí của bạn.

Bạn bè là người khiến bạn cảm thấy an tâm khi ở bên cạnh bởi lẽ bạn biết chắc họ quan tâm đến bạn.

Người ấy sẽ gọi điện cho bạn mà chẳng cần viện lý do này nọ, đơn giản chỉ vì họ muốn biết cuộc sống hiện tại của bạn như thế nào. Người ấy luôn nói thật với bạn trước, rồi bạn cũng sẽ làm y như thế. Bạn biết rằng mỗi khi gặp khó khăn, họ luôn ở bên cạnh để lắng nghe.

Bạn bè sẽ không cười nhạo hay làm bạn tổn thương, và nếu có lỡ khiến bạn đau lòng, họ sẽ cố hết sức để bù đắp. Người ấy chiếm giữ một phần trong tim bạn, cho dù bạn có nhận biết được điều đó hay không.

Bạn bè là người cùng khóc với bạn khi bạn thi trượt đại học hay tại buổi lễ tốt nghiệp. Mỗi khi ôm lấy người ấy, bạn không hề nghĩ rằng mình sẽ giữ họ trong bao lâu và ai sẽ là người đầu tiên buông tay ra.

Trong ngày cưới của bạn, có thể họ sẽ sắm vai anh chàng rể phụ hoặc là cô phù dâu, không chừng đó lại là người bạn cưới. Có lẽ họ sẽ bật khóc bởi quá đổi vui mừng hay tự hào về bạn.

Họ là người can ngăn bạn mắc sai lầm hoặc sẽ giúp bạn khi bạn phạm lỗi. Họ là những người bạn nắm tay, ôm chầm hoặc hôn họ mà không hề cảm thấy sượng sùng vì họ hiểu những gì bạn làm và họ yêu thương bạn bởi những điều đó.

Bạn bè luôn gắn bó và ủng hộ bạn. Họ nắm lấy tay bạn để tiếp thêm sức mạnh và lòng tin. Họ dõi theo từng bước của bạn trên đường đời, ngược lại, bạn cũng dõi theo cuộc sống của họ và học hỏi từ đó. Cuộc sống của bạn sẽ không còn như cũ nữa nếu không có người ấy.

Bạn bè phải thế chứ!

Chẳng phải tốn nhiều công sức mới làm cho người ta hạnh phúc. Chỉ là một cử chỉ nếu bạn biết cách; chỉ là một lời nói thích hợp. Chỉ là sự điều chỉnh nhỏ nhỏ một cái chốt, cái vít hay một con ốc trong cỗ máy tâm hồn tinh xảo của bạn.

- Frank Crane

Jack thấy xấp giấy tờ lên bàn tôi - hai hàng chân mày của anh nhú lại thành một đường thẳng còn mắt anh thì nhìn tôi như tóe lửa.

- Có điều gì không ổn thế? - tôi hỏi.

Anh ta dí ngón tay vào bản kế hoạch đề xuất.

- Lần sau cô có muốn sửa đổi điều gì thì nhớ hỏi ý tôi trước - anh nói xong rồi quay lưng đi để mặc tôi ngồi đó giận tím gan.

“Làm sao anh ta dám đối xử với mình như thế,” tôi nhủ thầm. Tôi đã sửa lại một câu dài và chữa lỗi ngữ pháp - một công việc mà tôi nghĩ mình được trả lương để làm vậy.

Chẳng phải là tôi đã không được cảnh báo trước. Hai phụ nữ, những người đã ngồi ở vị trí của tôi trước đây, gọi anh ta bằng những cái tên mà tôi chẳng thể nào có can đảm nhắc lại. Ngay ngày đầu nhận việc, một đồng nghiệp đã kéo tôi ra nói:

- Anh ta gián tiếp chịu trách nhiệm đối với việc hai thư ký trước phải rời bỏ công ty này đây! - cô ấy thì thầm.

Nhiều tuần trôi qua, Jack ngày càng khiến tôi bực bội. Việc này hoàn toàn trái ngược với những tín hiệu tôi hằng giữ - luôn nhẫn nhịn và yêu thương kẻ thù nghịch. Nhưng với tính khí của Jack, anh ta sẽ càng làm già nếu bạn cứ nín nhịn. Tôi cầu nguyện về điều này, thật lòng mà nói, tôi chỉ muốn “uốn nắn” Jack, chứ không định yêu mến anh ta.

Một ngày nọ, những lời lẽ xúc phạm của anh khiến tôi bật khóc. Tôi lao vào văn phòng của Jack, trong lòng chuẩn bị sẵn tâm lý cho chuyện mất việc nếu cần, nhưng phải cho anh ta biết được cảm nghĩ của tôi trước đã. Khi tôi mở cửa phòng bước vào, Jack ngược mắt nhìn. Anh cất cái giọng kẻ cả quen thuộc:

- Chuyện gì?

Đột nhiên, tôi biết mình phải làm thế nào. Dù sao, anh ta cũng đáng được như vậy.

Tôi ngồi đối diện với anh:

- Jack, anh nói với tôi bằng cái giọng điệu đó thật không phải. Chưa ai nói chuyện với tôi kiểu như thế cả.

Với tác phong chuyên nghiệp, anh cư xử như vậy không được chút nào và nếu tôi cho phép chuyện này tiếp tục thì cũng không hay nốt.

Jack cười khẩy, có vẻ khó chịu, và dựa lưng vô ghế. Tôi khẽ chớp mắt, và thàn cầu nguyện: “Xin Chúa giúp con”.

- Tôi muốn hứa với anh một chuyện. Tôi sẽ làm bạn với anh. Tôi sẽ đối xử với anh bằng tất cả sự tử tế và tôn trọng như anh xứng đáng được nhận. Mọi người đều có quyền được cư xử như vậy.

Tôi đứng dậy và bước ra ngoài.

Vài ngày sau đấy, Jack tránh mặt tôi. Các bản kế hoạch đề xuất, thư tín đều được đưa đến bàn tôi khi tôi ra ngoài ăn trưa, và những bản đã được tôi sửa cũng không thấy xuất hiện trở lại trên bàn. Một hôm, tôi mang bánh ngọt đến công ty và để một ít bánh trên bàn của Jack. Hôm khác, tôi để lại lời nhắn như sau: “Hy vọng hôm nay mọi sự đều diễn ra tốt đẹp với anh.”

Mấy tuần sau đó, Jack xuất hiện trong phòng tôi. Anh vẫn khó dăm dăm nhưng thôi không còn xử sự một cách thô lỗ, cộc cằn nữa. Các đồng nghiệp vây lấy tôi trong phòng nghỉ.

- Dường như Jack bị nắm tẩy rồi - họ nói - có lẽ chị đã trị được anh ta.

Tôi lắc đầu:

- Jack và tôi đang trở thành bạn của nhau - tôi trả lời đầy tin tưởng. Tôi từ chối bình luận thêm về anh ta.

Mỗi khi gặp Jack ở đại sảnh, tôi đều mỉm cười với anh.

Ít ra, bạn bè cũng phải thế chứ!

Một năm sau “cuộc nói chuyện” của tôi và Jack, tôi phát hiện mình bị bệnh ung thư. Ở tuổi 32 và là mẹ của một đứa bé xinh xắn, tôi thật sự phát hoảng. Tế bào ung thư đã di căn đến hạch bạch huyết và các thông số cho thấy tôi khó mà chống chọi được với căn bệnh này trong thời gian dài. Sau cuộc phẫu thuật, bạn bè và người thân đã đến thăm tôi. Họ cố gắng an ủi tôi nhưng dường như chẳng ai biết phải nói như thế nào. Nhiều người thậm chí đã lờ lời. Một số khác thì khóc lóc và tôi lại phải khích lệ họ. Còn tôi, lúc này, đang cố gắng bầu vùi vào bất kỳ tia hy vọng mong manh nào.

Ngày cuối cùng ở bệnh viện, tôi chợt bắt gặp Jack đang ngượng ngùng đứng ngay ngưỡng cửa phòng. Tôi mỉm cười vẫy anh vào. Jack tiến đến bên giường bệnh và, chẳng nói chẳng rằng, đặt bên cạnh tôi một cái gói, trong đó có vài búp hoa.

- Uất kim hương đây - anh nói.

Tôi mỉm cười, nhưng chẳng hiểu nổi chuyện gì.

Anh ta đằng hắng và tiếp:

- Nếu cô đem chúng về nhà trồng, thì mùa xuân năm tới chúng sẽ nở hoa - Anh di di bàn chân tới lui - Tôi chỉ muốn nói là tôi tin cô sẽ có thể có mặt ở đây khi hoa nở.

Mắt nhòa lệ, tôi đưa tay ra.

- Cám ơn anh - tôi thì thầm.

Jack nắm chặt tay tôi và trả lời cộc lốc:

- Không có chi. Giờ thì cô chẳng thể thấy hoa đâu, nhưng mùa xuân năm tới, cô sẽ nhìn thấy được những màu mà tôi đã chọn ra cho cô.

Anh ta quay lưng bước ra khỏi phòng mà chẳng nói thêm lời nào.

Vậy là suốt mười năm nay, cứ mỗi khi xuân về, tôi lại ngắm nhìn những đóa uất kim hương vươn mình lên khỏi lớp đất dày để khoe các cánh hoa sắc trắng pha đỏ. Thật ra, đến tháng chín này bác sĩ sẽ báo rằng tôi đã được trị dứt bệnh. Những năm qua, tôi đã trông thấy con mình tốt nghiệp phổ thông rồi vào trung học.

Người đàn ông cộc cằn ấy đã nói tất cả những lời động viên thích hợp vào đúng cái giây phút tôi cần chúng nhất.

Ít ra, bạn bè cũng phải thế chứ!

Cái hũ

Theo như tôi còn nhớ, cái hũ ấy nằm trên nền nhà, phía sau tủ quần áo trong phòng ngủ của cha mẹ tôi. Ngày nào cũng thế, hễ đến giờ ngủ là cha đều lục túi lấy ra hết mấy đồng bạc để bỏ vào hũ. Lúc rơi xuống chạm đáy hũ, những đồng bạc thường phát ra tiếng leng keng. Khi ánh nắng tràn vào phòng ngủ, các đồng tiền bằng bạc, bằng đồng trở nên sáng lấp lánh, tôi hay trầm trồ ngắm nghía tưởng tượng đây là kho báu của bọn cướp biển. Mỗi lần hũ đầy, cha luôn gom những đồng các này lại xếp chúng gọn gàng vào một chiếc hộp các-tông nhỏ trước khi mang đến ngân hàng. Tôi thường được tháp tùng theo cha “áp tải” chiếc hộp tiền đến ngân hàng trong chiếc xe tải cũ kỹ của ông.

Mỗi lần lái xe đến ngân hàng, cha đều nhìn tôi, ánh mắt tràn trề hy vọng.

- Con sẽ thoát khỏi cái nhà máy sợi này, con trai ạ! Nhờ vào những đồng các ấy. Đợi con rồi sẽ tốt hơn cha.

Cái thị trấn công nghiệp già cỗi này sẽ không thể nào buộc chân con được.

Cũng thế, mỗi lần như vậy, khi đẩy cái hộp tiền xu cho nhân viên thu ngân tại quầy giao dịch của ngân

hàng, cha đều nhoẻn miệng cười đầy tự hào.

- Đây là quỹ đại học cho con tôi. Nó sẽ không bao giờ gắn cả đời vào cái nhà máy này như tôi.

Chúng tôi luôn ăn mừng sự kiện tiền ký gởi trong tài khoản ngân hàng được nhiều thêm bằng cách ghé qua quầy kem nón. Lần nào tôi cũng chọn kem sô-cô-la, còn cha thì thích kem va-ni. Khi người bán kem đưa cho cha tiền thối, người điều xòe tay cho tôi xem mấy đồng xu.

- Chùng nào mình về đến nhà, chúng ta sẽ bắt đầu bỏ đầy hũ nữa.

Cha luôn cho tôi bỏ những đồng tiền đầu tiên vào cái hũ rỗng. Khi âm thanh leng keng vang lên, chúng tôi nhìn nhau mỉm cười:

- Những đồng 10 xu, 20 xu và 50 xu này sẽ đưa con vào đại học đấy - cha nói - mình nhất định làm được. Cha sẽ nhìn thấy được cái ngày đó.

Năm tháng trôi qua, tôi đã tốt nghiệp đại học và đi làm ở một tỉnh khác. Một lần về thăm cha mẹ, tôi có ghé vào phòng ngủ của người và nhận thấy chiếc hũ năm nào không còn ở đấy nữa. Nó đã hoàn thành nhiệm vụ và đã được cất đi. Tự dưng tôi có cảm giác cổ họng nghẹn đắng khi đắm đắm nhìn vào chỗ trống đằng sau tủ áo, nơi trước đây cái hũ nằm khiêm tốn. Cha tôi là người ít nói, nên chưa bao giờ “thuyết giáo” cho tôi về giá trị của lòng quyết tâm, tính kiên trì và niềm tin cả. Tuy nhiên, trong tâm trí tôi, chiếc hũ khi xưa đã dạy tôi những đức tính đó còn hùng hồn hơn

hầu hết mọi ngôn từ hoa mỹ.

Khi kết hôn, tôi kể cho Susan, vợ tôi, về vai trò to lớn của chiếc hũ đựng dưa muối tầm thường ấy đối với quãng đời niên thiếu của tôi. Cho dù nhà có túng thiếu đến đâu, cha vẫn bền bỉ bỏ tiền vào trong hũ. Thậm chí vào mùa hè năm cha bị sa thải khỏi nhà máy, khi ấy một tuần mẹ phải cho ăn món đậu khô mấy lần, vẫn không một đồng xu nào bị lấy ra khỏi hũ. Ngược lại, lúc bắt gặp ánh mắt cha nhìn mình, khi rưới nước sốt lên đĩa đậu khô của tôi cho dễ ăn, tôi nhận thấy cha còn quyết tâm hơn lúc nào hết để tìm lối thoát cho tôi.

- Khi con tốt nghiệp đại học, con trai - cha nói mà ánh mắt long lanh - con sẽ chẳng bao giờ phải ăn đậu nữa... trừ phi con muốn thế.

Vào ngày lễ Giáng Sinh đầu tiên sau khi con gái Jessica của chúng tôi chào đời, gia đình nhỏ của tôi về nghỉ lễ ở nhà cha mẹ. Sau buổi ăn tối, cha và mẹ ngồi cạnh nhau, cùng nựng nịu đứa cháu nội đầu tiên của mình. Chợt Jessica mếu khóc, Susan bèn đón lấy cháu từ tay cha tôi.

- Có lẽ con bé cần được thay tã, vợ tôi nói khi bế em bé vào phòng cha mẹ tôi.

Khi Susan trở ra, tôi đọc thấy điều gì là lạ trong mắt nàng. Vợ tôi đưa Jessica cho cha trước khi nắm lấy tay tôi kéo vào phòng.

- Anh nhìn này! - nàng nói khẽ, đưa mắt chỉ cho tôi phía sàn nhà đằng sau tủ áo.

Trước sự ngạc nhiên của tôi, như thể chưa từng được đẹp đi, chiếc hũ đựng dưa muối ngày nào đang nằm ở đây, dưới đáy hũ đã có sẵn một ít tiền xu. Tôi bước tới chiếc hũ, thọc tay vào túi lấy ra một nắm tiền lẻ. Tim như nghẹn lại với cảm xúc dâng tràn, tôi bỏ những đồng xu vào hũ. Khi ngược mắt lên, tôi bắt gặp cha, đang bế bé Jessica - Người đã lặng lẽ vào phòng từ lúc nào. Ánh mắt chúng tôi chạm nhau, và tôi biết rõ trong lòng cha con tôi đang cùng dâng trào một cảm xúc giống nhau. Không ai trong chúng tôi nói được lời nào.

Điều này thật sự khiến tôi xúc động...

Tôi nghĩ, có lẽ, bạn cũng đã có những phút xúc động như thế. Đôi lúc chúng ta quá bận rộn chất chồng những mối lo toan lên đời mình mà quên góp nhặt những niềm hạnh phúc mình có được. Khi đau thương, ta ngoái nhìn lại. Khi lo lắng, ta lướt nhìn quanh. Và, khi tin tưởng, ta ngược nhìn lên.

*Cảm nhận tình yêu
của những người ta
yêu quý là ngọn lửa
sưởi ấm cuộc đời ta.*

- Pablo Neruda

Ngôi nhà có một nghìn chiếc gương

Ngày xưa, tại một ngôi làng nhỏ xa xôi, có một nơi mà người ta gọi là 'Ngôi nhà có 1000 chiếc gương'. Có một chú chó nhỏ yêu đời nghe nói về nơi này nên quyết định đến thăm. Khi đến nơi, chú ta hăm hở phóng nhanh lên các bậc thang dẫn đến cửa của căn nhà với tâm trạng vui vẻ. Chú đưa mắt nhìn qua cửa, đôi tai vểnh cao và đuôi vẫy ra dáng mừng rỡ. Thật ngạc nhiên! Chú phát hiện ra có 1000 chú chó nhỏ vui vẻ khác đang nhìn chú và cũng đang vẫy đuôi hớn hỷ như chú. Chú nở một nụ cười thật tươi tắn và, lạ chưa, chú được đáp lại ngay cũng với 1000 nụ cười rạng rỡ như thế. Khi rời khỏi ngôi nhà, chú chó vui vẻ tự nhủ: "Nơi này thật kỳ diệu. Mình sẽ đến đây thường xuyên."

Trong làng, có một chú chó nhỏ khác cũng quyết định đến thăm ngôi nhà. Chú chó này không có được tính khí vui vẻ như chú chó đầu tiên. Khi đến ngôi nhà, chú ta chậm rãi leo lên từng bậc cầu thang rồi cúi đầu lom khom nhìn qua cửa. Chú cũng thấy bên trong là

1000 chú chó khác nhưng sao chúng trông chẳng thân thiện chút nào. Con nào con nấy cũng nhìn vào chú chăm chăm. Chú liền phản ứng bằng cách cất tiếng gầm gừ với đám chó ấy và rồi lại khiếp sợ khi thấy 1000 con chó kia gầm gừ đáp trả, gần như tức thời. Không chần chừ, chú chó cụp đuôi bỏ đi ngay và tự nhủ: “Nơi này thật ghê rợn, mình sẽ chẳng bao giờ đến đây nữa.”

Trong cuộc sống mọi khuôn mặt xung quanh bạn là những chiếc gương phản chiếu của chính bạn. Vậy bạn đã nhìn thấy gì trên gương mặt người đối diện với bạn nào?

*Hai người cùng nhìn bầu trời
buổi tối qua những chấn song.*

*Một người chỉ thấy toàn một
màu đen, còn người kia thì
thấy những vì sao nhấp nháy.*

- Frederick Langbridge

Chạm đáy

- Con người không thay đổi nhiều đâu...

- Có chứ. Họ lớn lên, nhận lãnh trách nhiệm và nhận ra rằng: “chết trẻ, xinh đẹp” thực chất không giống như những gì mà người ta ca ngợi.

Drue và Jen - hai nhân vật trong bộ phim

‘Ngã rẽ cuộc đời’

Gia đình tôi vừa chuyển đến thị trấn. Hồi trước chuyện kết thân bạn mới thật dễ dàng đối với tôi, nhưng bây giờ, vì hay ngượng ngập về dáng vẻ của mình nên tôi cảm thấy rất khó. Bởi vậy, thấy đám con trai hút thuốc tôi liền nghĩ nếu mình cùng hút với tụi nó thì có thể gặp được “bạn” tâm đầu ý hợp. Thế là ngày lại ngày tôi lê la, chơi bời với chúng. Tôi được giới thiệu với những đứa khác. Rồi chuyện tôi tập tành nhậu nhẹt cũng là lẽ đương nhiên. Chẳng mấy chốc, ma túy cũng đồng hành với tôi. Cuối cùng tôi bỏ nhà đi bụi. Ấy là buổi tối, tôi về nhà trễ và mẹ vẫn còn thức. Mẹ thấy tôi ngồi trong xe của thằng bạn (mẹ vốn rất khắt khe chuyện nam nữ), mà tôi lại đang say thuốc đến nỗi không vào nhà nổi, thế là tôi vù đi luôn với thằng bạn.

Kể từ đó, chỉ trong một năm rưỡi mà tôi đã bỏ nhà đi những hai mươi ba lần! Lần nào cũng bị bắt về, nhưng trong vòng 24 tiếng sau tôi lại đi tiếp. Tôi lạm thuốc đến mức lo sợ nếu ở nhà sẽ không chịu nổi những cơn vật vã do thiếu thuốc.

Tôi trú ngụ ở nhà bạn bè, đến chùng bị ba mẹ tụi nó phát hiện thì tôi ra sống trên hè phố. Lúc trời lạnh thì tầng hầm của những căn hộ liên kế trở thành nơi cư trú của tôi, chứ nhất định không liên lạc với mẹ.

Mẹ buồn lắm. Biết bao lần mẹ đưa tôi vào trung tâm cai nghiện, nhưng cứ hễ bỏ được ma túy thì mấy tuần sau tôi lại tái nghiện. Cứ thế, rốt cuộc mẹ phải bỏ việc để dành hết thời giờ giúp tôi. Đã ba chương trình cai nghiện ngắn hạn trôi qua, mỗi đợt kéo dài từ 11 đến 14 ngày. Tôi cũng hạ quyết tâm cai lắm, nhưng chẳng biết làm sao. Xem ra những chương trình ngắn ngủi đó không đủ cho tôi thoát khỏi sự cám dỗ của ma túy. Đã thế tôi còn sa vào tình trạng ăn uống vô độ nữa chứ.

Riết rồi mẹ quyết định tôi phải điều trị dài hạn. Thoạt tiên, tôi kịch liệt phản đối. Lúc đó, cuộc sống của tôi đã rơi xuống tận cùng. Với tôi, các trung tâm cai nghiện đều vô ích. Chuyện chơi thuốc quá liều là điều thường tình, không sao đổi dời được. Khi ấy tôi chỉ thấy tự tử là lối thoát duy nhất.

Sau đó, mẹ tìm cho tôi một chuyên viên tư vấn, kể cho ông ta nghe hết về quá khứ của tôi, về những thứ ma túy tôi từng chơi. Ngày hôm sau, tôi được đưa vào một trung tâm cai nghiện lớn. Nơi ấy như một đại gia

đình. Tôi đến trường nửa buổi, được tư vấn đến nơi đến chốn. Do tôi nghiện cocain nặng nên phải trải qua một chương trình cai nghiện đặc biệt.

Đã gần sáu năm nay, tôi không đụng đến ma túy nữa. Ở đây tôi có cơ hội gặp những người đồng trang lứa thực sự muốn làm lại cuộc đời. Quả thật những chuyên đề như “Hãy giúp tôi rồi tôi sẽ giúp bạn” đã ảnh hưởng sâu sắc đến quá trình bình phục của tôi. Đồng thời, được chứng kiến nhiều những tấm gương người thật việc thật thoát khỏi ma túy và gầy dựng lại cuộc đời càng khiến tôi lạc quan và quyết tâm cai thuốc.

Muốn sống tốt là một chuyện, nhưng theo đuổi nó lại là chuyện khác. Kết thúc điều trị, tôi chuyển nhà một lần nữa. Tôi lại e sợ trước sau gì mọi người ở trường mới sẽ phát hiện ra quá khứ của mình. Có vẻ như tôi lặp lại tình cảnh hồi năm tôi mười một tuổi - không bạn bè - nhưng lần này tôi không cần đến ma túy mới hồng kết được bạn.

May mà tôi còn sáng suốt, khao khát cuộc sống nề nếp đến nỗi lập tức đi tìm ngay người tư vấn nhờ hướng dẫn. Tôi thú thật với cô rằng tôi không tin mình sẽ không trượt trở lại lối sống cũ. Thật ngạc nhiên, cô đề nghị tôi hãy kể lại chuyện mình cho các em lớp 5 và lớp 6 nghe. Tôi chưa bao giờ nói chuyện trước đám đông cả, nhưng cô đảm bảo tôi sẽ làm tốt.

Dù vậy tôi vẫn rất ngại nên rủ mẹ cùng tham gia. Tối đó, mẹ con tôi ngồi lên kế hoạch. Đây là lần đầu

tiên kể từ khi tôi lên 10, chúng tôi mới có lại được mối dây thân tình đến thế.

Tôi trình bày hai buổi ở một trường tiểu học, và bài nói chuyện của tôi được lên trang đầu các tờ báo địa phương. Rồi các trường học khác gọi điện tới. Tôi hơi hoảng, không dám tin họ muốn mời tôi đến nói chuyện. Họ còn bảo tôi có thể giúp các bạn trẻ khác nữa chứ. Đã vậy thì tôi lại càng kiên quyết rời xa ma túy. Một khi biết mình có thể cứu vãn cuộc đời của người khác thì bản thân mình cũng phải cố sống cho xứng đáng.

Tôi và mẹ cùng nhau đi nói chuyện ở các trường học và các trung tâm cai nghiện. Sau mỗi buổi nhiều bạn trẻ gọi về nhà cho tôi. Có bạn cảm ơn, có bạn tâm sự, có bạn thậm chí còn ca ngợi tôi. Thật là những phần thưởng quý giá!

*Sự thành công chắc chắn
chỉ cho ta thấy bề mặt của
cuộc đời, nghịch cảnh sẽ
cho ta thấy trọn vẹn.*

- Colton

Đôi tay của mẹ

Mức độ lớn khôn trong cuộc đời của mỗi người như thế nào tùy thuộc vào thái độ ứng xử của người ấy đối với những người khác: dịu dàng với người trẻ, nồng nàn với người già, thông cảm với người có chí hướng phấn đấu và khoan hòa với kẻ yếu và kẻ mạnh. Bởi lẽ, cuộc đời mỗi người đến lúc nào đó sẽ phải lâm vào cảnh ngộ của những người này.

- George Washington Carver

Khi bước vào lứa tuổi thiếu niên chúng ta sống trong một thế giới khác với mẹ mình, một thế giới mà các bà mẹ chỉ có thể lòng vòng bên ngoài và không thể xâm nhập vào được. Tất nhiên, hầu hết bọn trẻ đều có một thế giới riêng và trong suy nghĩ của chúng, các bà mẹ chỉ luôn mang lại phiền toái.

Giờ đây, khi cũng có con đang bước vào độ tuổi ấy, tôi mới thấu hiểu nỗi lòng của mẹ tôi ngày xưa. Đôi lúc, tôi ước mình có thể khiến cho thời gian ngừng trôi để mẹ đừng già thêm và cũng không mãi lặp lại những câu nói của mình.

Chúng tôi ngồi quanh bàn bếp khi mặt trời hắt những tia nắng cuối cùng lên sàn nhà. Ann, con gái tôi, đang ngồi cạnh bà ngoại. Hai bà cháu đang cùng chơi cờ triệu phú còn tôi thì bận bịu sửa soạn món rau trộn cho bữa tối.

- Chùng nào thì Rick về vậy con? Mẹ nhắc đến chồng tôi.

- Con không rõ nữa, mẹ ạ! - tôi kiên nhẫn trả lời - Chắc nhà con sẽ về kịp bữa tối.

Tôi thở dài và đứng dậy. Ít nhất đây cũng là lần thứ mười mẹ lặp lại câu hỏi này trong vòng vài phút. Mẹ dặn tiếp:

- Nhớ đừng cho hành vào. Con biết là ba con không có thích hành đâu đấy!

- Vâng ạ!

Tôi trả lời rồi cắt mấy củ hành vào lại trong tủ lạnh rồi lấy ra một củ cà rốt, cạo sạch và xắt thành từng miếng nhỏ hình hạt lựu. Con dao trong tay tôi sắc mạnh xuống củ cà rốt hơn mọi khi. Một miếng cà rốt nhỏ rơi xuống đất. Mẹ lại nhắc tôi:

- Nhớ đừng cho hành vào rau trộn nghe con. Ba con không thích hành đâu đấy!

Lần này tôi không trả lời mẹ nổi và cứ cầm củi cắt, thái đồ ăn. Ước gì mình có thể làm như thế này với thời gian để xóa bỏ dấu ấn của năm tháng hằn sâu trên khuôn mặt và đôi tay mẹ. Ước gì tôi được trở lại thời niên thiếu, khi mẹ tôi đi qua các phòng trong nhà, để

lại hương thơm và hơi ấm ở mỗi nơi mẹ đi qua.

Hồi trẻ mẹ tôi rất đẹp. Giờ đây bà vẫn thế, chẳng thay đổi gì nhiều so với hồi xưa, chỉ trừ một điều là hơi bị đãng trí. Tôi tự thuyết phục mình rằng tất cả chỉ có thế, và nếu mẹ tập trung một chút thì mẹ cũng chẳng thường xuyên lặp lại lời nói của mình. Quả thật, chẳng có gì bất ổn với mẹ cả.

Tôi cắt đầu trái dưa leo và chà mạnh vào phần cuống của nó để loại bỏ vị đắng. Một chất nhựa trắng rỉ ra. Phải chi chuyện bực mình hay khó chịu nào cũng có thể dễ dàng loại bỏ được như vậy thì tốt biết mấy? Chỉ cần cắt bỏ và cọ sạch. Đó là mẹo mà mẹ đã dạy cho tôi cùng với vô số những việc khác như nấu nướng, may vá, hẹn hò, bông đùa và suy nghĩ. Tôi đã biết trưởng thành như thế nào, lúc nào cần duy trì sự trẻ trung và bày tỏ cảm xúc một cách thích hợp. Tôi cũng biết rằng mỗi khi có mẹ ở bên cạnh tôi chẳng bao giờ phải lo sợ bất cứ điều gì.

Thế mà vì sao giờ đây tôi lại sợ?

Tôi quan sát kỹ đôi tay của mẹ. Móng tay mẹ giờ đã cắt ngắn, không còn màu sơn đỏ tươi nữa mà chỉ phơn phớt hồng. Khi nhìn đôi bàn tay ấy, tôi nhận ra rằng không phải tôi đang ngắm một đôi tay mà là đang cảm nhận sự định hình tuổi trẻ của tôi qua đôi tay ấy. Chính chúng đã sửa soạn cả ngàn bữa cơm trưa, lau khô hàng triệu giọt nước mắt trên má tôi. Đôi tay mà từng ngày đã bồi đắp cho tôi thêm niềm tự tin.

Tôi quay đi, thả trái dưa leo vào tô nước. Và một điều bất chợt đập vào mắt tôi. Tôi thấy đôi tay của mình đã trở nên giống như đôi tay mẹ tự bao giờ.

Đôi tay này cũng đã nấu những bữa cơm để rồi chẳng có ai ăn, cũng đã lái xe đi hàng trăm dặm để đưa đón người thân đi làm, cũng đã nắm lấy những ngón tay run rẩy của con gái mình trong ngày đầu tiên cháu đi học và cũng đã từng lau khô những giọt nước mắt trên khuôn mặt nó.

Nghĩ đến đây, lòng tôi tự nhiên nhẹ hẳn. Tôi nhớ lại cảm giác đầm thắm từ nụ hôn của mẹ đặt lên trán tôi trước khi đi ngủ, bóng dáng của mẹ khi người bước đến bên cửa sổ để kiểm tra lại xem có cài then chưa và rồi không quên gửi chiếc hôn gió trước khi rời khỏi phòng tôi. Giờ thì tôi lại đứng vào chỗ của mẹ, cũng gửi nụ hôn gió tương tự cho con gái mình bằng bàn tay này.

Bên ngoài vạn vật trở nên tĩnh lặng. Màn đêm đang buông dần trên các tàn cây, tạo ra từng mảng sáng tối hư ảo. Con gái tôi một ngày nào đó cũng sẽ thay thế vị trí hiện tại của tôi, còn tôi sẽ ngồi ở nơi mẹ đang ngồi bây giờ.

Liệu lúc ấy tôi có còn nhớ được cảm giác vừa làm mẹ vừa làm con gái không nhỉ? Liệu tôi có liên tục lặp đi lặp lại một câu nào đó với con gái mình như mẹ cứ hay lặp lại với tôi không nhỉ?

Tôi bước đến, ngồi xuống giữa mẹ và con gái mình. Mẹ đặt bàn tay của mình lên bàn, sát ngay tay tôi, rồi lại cất tiếng hỏi:

- Rick đâu rồi con?

Giờ đây, sự ngăn cách giữa tôi và mẹ rất nhỏ. Nhỏ hơn nhiều so với lúc tôi bước vào tuổi dậy thì và phải tinh mắt lắm mới nhận ra được.

Trong khoảnh khắc ấy, tôi biết mẹ vẫn nhớ rõ mọi chuyện. Có thể mẹ lặp đi lặp lại hơi nhiều, nhưng không phải vì mẹ nghễnh ngãng. Mẹ nhớ chứ chẳng hề quên.

Tôi trả lời mẹ bằng nụ cười:

- Chồng con sẽ về ngay thôi, mẹ à!

Mẹ cười lại với tôi, để lộ hai lúm đồng tiền xinh xắn quen thuộc trên má mẹ. Con gái tôi giống bà ngoại nó ở điểm này.

Sau đó, mẹ thả lỏng đôi vai, thò tay nhặt hạt xí ngầu lên đó.

Vết sẹo

Chú bé đưa cho mẹ tờ giấy mời họp hội nghị phụ huynh của trường tiểu học. Lạ thay, khi thấy mẹ bảo sẽ tham dự chú bé lộ vẻ sững sờ! Đây là lần đầu tiên bạn học và cô giáo có dịp gặp mặt mẹ chú, mà chú thì chẳng muốn chút nào. Chú rất ngượng ngập vì vẻ bề ngoài của mẹ. Mặc dù khá xinh đẹp, nhưng phía bên má phải của bà có một vết sẹo rất lớn. Chú bé chưa bao giờ hỏi tại sao và trong trường họp nào mẹ lại bị như vậy. Suốt buổi họp lớp, chẳng ai để ý đến vết sẹo ấy mà chỉ ấn tượng về vẻ duyên dáng và phong cách cư xử ấm áp của bà. Tuy vậy, chú bé vẫn bối rối và lẩn tránh mọi người. Tình cờ, chú nghe lỏm được câu chuyện giữa mẹ và cô giáo chủ nhiệm.

- Dạ, vì sao bà lại bị vết sẹo này trên mặt vậy ạ? - cô giáo rụt rè hỏi.

- Khi con trai tôi còn đỏ hỏn, nó bị kẹt trong căn phòng bị hỏa hoạn. Lửa bén dữ quá nên không ai dám xông vào, thế là tôi liều mình lao đại vào. Vừa chạy tới bên nôi của cháu thì tôi thấy một thanh xà sắp rơi xuống. Không kịp suy nghĩ, tôi liền ghé thân che cho con rồi bất tỉnh luôn. May mà một anh lính cứu hỏa đến kịp và cứu hai mẹ con tôi ra. Vết sẹo đã thành vĩnh viễn, nhưng tôi không bao giờ hối hận về điều đó.

Nghe xong chú nhỏ ùa tới ôm chầm lấy mẹ, nước mắt lưng tròng. Người chú run lên vì xúc động. Đức hy sinh của mẹ thanh cao quá! Cả ngày hôm đó, chú cứ nắm riết lấy tay mẹ không rời.

Cha tôi

Có bao giờ bạn nghe ai đó nói rằng: “Điều quan trọng là đừng bận tâm về cách bạn nhìn mà nên suy nghĩ nhiều về cách bạn thấy”. Nếu chưa thì cũng cần một người nói lên điều đó.

- Carmen Richardson Rutlen

Cho đến khi lên trung học tôi mới nhận ra cha mình bị sút môi và hở hàm ếch bẩm sinh. Nhưng trong mắt tôi, cha chỉ có một gương mặt duy nhất kể từ ngày tôi mới chào đời. Tôi nhớ trong một lần hôn chúc cha ngủ ngon lúc còn bé, tôi hỏi cha rằng liệu mũi mình có bị xẹp xuống không nếu tôi cứ hôn như vậy suốt đời. Cha trấn an tôi rằng chuyện đó sẽ chẳng bao giờ xảy ra đâu. Lúc ấy, tôi thấy trong mắt cha lấp lánh niềm hạnh phúc đang dâng trào. Chắc là cha quá ngạc nhiên và xúc động vì có một cô con gái thương yêu mình hết mực đến nỗi tin rằng chính những nụ hôn chứ không phải những lần phẫu thuật đã làm biến dạng khuôn mặt ông.

Cha tôi là người tử tế, nhẫn nại, chín chắn, và giàu lòng nhân ái. Cha chính là thân tượng của tôi và là người mà tôi rất mực yêu thương. Cha luôn nhìn thấy trong mỗi người mà ông gặp một điểm tốt nào đó. Ở sở

làm, cha thuộc hết tên mọi người từ những người lao công, các thư ký cho đến ban giám đốc. Thật ra, tôi nghĩ là cha thích những người lao công hơn cả. Ông luôn hỏi thăm về gia đình, cuộc sống của họ và chuyện trò cùng họ với sự quan tâm chân thành.

Chưa bao giờ cha để diện mạo khiếm khuyết của mình chi phối cuộc đời cha. Khi người ta chê ngoại hình của cha không phù hợp với công việc giao dịch buôn bán, cha tự đạp xe đi giao hàng và vạch ra lộ trình riêng cho mình. Khi không được gọi nhập ngũ, cha tình nguyện đăng ký. Thậm chí, có lần cha còn đánh tiếng mời một thí sinh tham dự cuộc thi Hoa hậu Mỹ đi chơi. Sau này cha bảo tôi:

- Nếu không thử thì làm sao biết được.

Hiếm khi nào cha nói chuyện qua điện thoại bởi lẽ lúc đó người ta khó mà nghe và hiểu được những điều cha nói. Chỉ đến lúc giáp mặt, trông cử chỉ thân thiện và vui vẻ của cha người ta mới cởi mở và thôi không để tâm đến khiếm khuyết trên khuôn mặt cha nữa. Cha đã kết hôn với mẹ tôi, một phụ nữ xinh đẹp và có bảy đứa con hoàn toàn khỏe mạnh. Tất cả chúng tôi - những đứa con thân yêu của cha luôn tin rằng cả hai vàng nhật, nguyệt đều đến từ khuôn mặt của cha mình.

Thế mà, khi bước sang tuổi mới lớn nhiều rắc rối, tôi thấy mình phải dễ tính lắm mới chịu ở cùng phòng với người đàn ông mà suốt cả chục năm qua luôn chịu đựng để cho tôi ngồi xem ông cạo râu mỗi sáng. Bạn bè

tôi đứa nào cũng bảnh bao, tân thời và được nhiều người ưa, còn cha tôi thì trái ngược hẳn: già nua và không chung diện.

Một đêm, tôi về nhà với một xe đầy nhóc lũ bạn. Chúng tôi đi chơi khuya và ghé vào nhà tôi để kiếm cái gì đó ăn lót dạ. Cha tôi ra khỏi phòng ngủ, chào các bạn tôi rồi mở tủ lạnh rót nước uống rồi làm món bắp rang bơ. Trông thấy cha, một đứa bạn kéo tôi ra hỏi nhỏ:

- Mặt ba bạn bị làm sao vậy?

Đột nhiên tôi đưa mắt nhìn cha, đó là lần đầu tiên trong đời tôi nhìn cha mình bằng con mắt của một người chưa từng nhìn thấy cha. Tôi bị sốc - cha tôi quá dị vậy sao! Tôi yêu cầu mọi người rời khỏi nhà tôi ngay lập tức và đưa họ về nhà. Tôi cảm thấy mình thật ngờ nghệch. Làm sao trước đây tôi lại không thể thấy được điều này nhỉ?

Đêm đó tôi đã khóc thật nhiều - chẳng phải do xấu hổ vì thấy cha khác biệt mọi người mà vì tôi nhận ra mình xử sự thật nông nổi và đáng khinh. Tôi có một người cha dịu dàng và nhân hậu mà bao người mơ ước thế mà tôi lại nỡ đi phán xét Người qua hình dạng bên ngoài.

Đêm đó, tôi cũng hiểu ra rằng một khi đã hết lòng yêu thương ai đó mà lại nhìn người ấy với cặp mắt lạnh lùng, sợ hãi và khó chịu, bạn sẽ hiểu rõ được ý nghĩa sâu xa của hai chữ “thành kiến”. Tôi đã nhìn cha như một người chưa từng quen biết lần đầu gặp cha, để rồi

thấy cha mình trở thành một ai đó khác, dị dạng và không bình thường. Tôi đã hoàn toàn quên rằng đó là một người tốt, hết mực thương yêu vợ con và cả những người xung quanh. Cha cũng có niềm vui và nỗi khổ của riêng mình và cũng sống cuộc đời như những người đang xét đoán cha dựa vào bề ngoài của cha. Tôi vô cùng biết ơn vì cuộc đời đã cho tôi biết được cha trước khi có người nào đó chỉ cho tôi những khiếm khuyết trên cơ thể cha.

Giờ cha tôi đã khuất xa. Tất cả gia tài cha để lại là sự cảm thông, lòng nhân hậu và sự quan tâm đến mọi người xung quanh. Với tôi, đó chính là quà tặng quý báu nhất mà một người con có thể thừa hưởng từ đấng sinh thành. Đó chính là khả năng chấp nhận, yêu thương người khác bất kể địa vị, chủng tộc, tôn giáo hay những khuyết tật trên cơ thể họ, những món quà do lòng kiên trì và tính lạc quan mang lại. Mục tiêu cao cả trong cuộc đời tôi là hãy luôn thương yêu để tôi có thể đón nhận đủ các nụ hôn làm xẹp cả mũi tôi.

Dời núi

Tương lai thuộc về những ai biết tin vào cái đẹp trong những giấc mơ của chính mình.

- Eleanor Roosevelt

Đã mấy lần, Carolyn, con gái tôi cứ khấn khoản gọi điện thoại mời tôi.

- Mẹ ơi, nhất định mẹ phải đến đây xem vườn hoa thủy tiên trước khi chúng tàn mẹ nhé!

Tôi rất muốn đi, nhưng nghĩ đến hai giờ lái xe từ Laguna tới Lake Arrowhead là tôi lại thấy ngại. Cho đến lần gọi thứ ba, biết là khó từ chối, tôi đành phải đồng ý và hứa sẽ đến chỗ nó vào thứ ba tuần sau dù trong bụng vẫn còn hơi lưỡng lự.

Sáng thứ ba, lúc sắp sửa đi thì bỗng trời đổ mưa tầm tã và gió thổi lạnh buốt, nhưng vì đã hứa với con nên tôi cũng lái xe đi đến chỗ nó. Sau khi bước chân vào nhà ôm hôn Carolyn và những đứa cháu ngoại xong, tôi nói ngay:

- Hãy quên chuyện hoa thủy tiên của cô đi nhé! Trời bên ngoài mây và sương mù dày đặc, chẳng thấy

đường đâu mà đi nữa. Nếu không vì con và mấy đứa cháu ngoại của mẹ thì chuyện gì xảy ra chẳng nữa cũng đừng hòng lôi được mẹ ra ngoài đường trong thời tiết này đâu!

Con gái tôi mỉm cười, ôn tồn nói:

- Mẹ à! Có lúc nào không có sương mù đâu?

- Thôi được. Nhưng con đừng bắt mẹ phải ra đường lúc này nữa đấy nhé! Mẹ sẽ chờ cho đến khi trời quang đãng là mẹ về nhà ngay - tôi nói với Carolyn giọng chắc nịch.

- Con đang mong là mẹ sẽ chở con đến chỗ sửa xe để con lấy xe.

- Có xa không?

- Chỉ vài dặm phố thôi mẹ! - Carolyn đáp.

Nghĩ đoạn đường cũng ngắn, tôi đứng lên ra xe. Con gái tôi nói.

- Mẹ để con lái cho. Đường ở đây con quen.

Nhiều phút trôi qua, tôi sốt ruột hỏi.

- Con chở mẹ đi đâu vậy? Đây đâu phải là đường đến chỗ sửa xe?

- Chúng ta sẽ theo đường khác đến đó, xa hơn một chút - Carolyn cười - đường của những bông hoa thủy tiên.

- Carolyn - tôi nghiêm giọng - con quay xe lại ngay.

- Mọi việc sẽ ổn mà mẹ, con hứa đấy. Mẹ cứ xem đi rồi có giận con, con cũng chịu. Nhưng con tin rằng sau

khi xem xong, thế nào mẹ cũng tự trách mình sao lại không đến đây sớm hơn.

Khoảng 20 phút sau, chúng tôi rẽ vào một con đường hẹp rải đầy sỏi. Từ xa tôi đã nhìn thấy một nhà thờ nhỏ. Bên cạnh nhà thờ có tấm bảng với dòng chữ được viết nắn nót: “Vườn Hoa Thủy Tiên”. Chúng tôi bước ra khỏi xe. Tôi và Carolyn, mỗi người dắt tay một cháu, và tôi chậm rãi bước theo Carolyn.

Được một lúc, chúng tôi rẽ vào một con đường. Và khi đưa mắt nhìn lên, tôi chột sững sờ. Trước mắt tôi hiện ra một quang cảnh tuyệt mỹ mà chưa bao giờ tôi được nhìn thấy. Một màu vàng sáng rực cả một góc trời, như thể ai đó đã lấy một chum vàng khổng lồ rót lên trên đỉnh núi và rải đều xuống khắp các triền dốc. Những bông hoa được trồng thật cẩn thận và có nghệ thuật, xoáy tròn thành hình những dải ruy băng rộng và những vệt đan xen đủ màu sắc: cam đậm, trắng, vàng chanh, hồng da cam, vàng nghệ và cả vàng phơn phớt.

Mỗi một sắc màu khác nhau được trồng thành từng nhóm riêng biệt để chúng cuộn lại và tuôn chảy như dòng sông mang màu sắc riêng của mình. Toàn bộ khu vườn rộng khoảng năm mẫu Anh.

- Ai đã trồng khu vườn này vậy con? - tôi hỏi Carolyn.

- Chúng được một phụ nữ trồng đây mẹ! Bà ấy sống trên mảnh đất này. Nhà của bà ấy kia kìa!

Carolyn đưa tay chỉ một ngôi nhà gỗ còn chắc chắn.

Nó trông nhỏ nhắn và khiêm tốn giữa khung cảnh lộng lẫy ở nơi đây. Chúng tôi bước về phía căn nhà. Trên mái hiên treo một tấm biển với dòng chữ: “Lời đáp cho những câu hỏi mà tôi biết là bạn sắp hỏi.”

Câu trả lời thứ nhất rất đơn giản: “50.000 cây.”

Câu trả lời thứ hai: “Mỗi lần trồng một cây, do một người phụ nữ có hai tay, hai chân và một bộ não rất nhỏ thực hiện.”

Câu trả lời thứ ba: “Bắt đầu trồng từ năm 1958.”

Đó chính là nguyên tắc hoa thủy tiên.

Với tôi, giây phút đó là một bước ngoặt trong đời. Tôi nghĩ về người phụ nữ mà tôi chưa từng gặp, người mà hơn 40 năm trước, đã bắt đầu mỗi lần bằng một cây thủy tiên, để khoác lên một đỉnh núi vô hồn, không tên không tuổi tầm nhìn của mình về vẻ đẹp và niềm vui. Tuy nhiên, chính việc làm nhỏ nhoi, mỗi lần trồng một cây thủy tiên, kéo dài qua nhiều năm tháng của bà đã làm thay đổi cả một cảnh quan của thế giới.

Người phụ nữ vô danh này đã mãi mãi làm thay đổi thế giới mà bà đang sống. Bà đã tạo ra một khung cảnh nguy nga không thể tả bằng lời, một nét đẹp siêu nhiên và gọi lên biết bao cảm hứng. Nguyên tắc mà khu vườn thủy tiên của bà truyền lại cho mọi người là một trong những nguyên tắc vĩ đại nhất về cách tán dương cuộc đời. Đó là, biết hướng đến những mục tiêu và khát vọng của chúng ta từng bước một, giống như một đứa bé chập chững tập từng bước đi, biết quý trọng công việc của mình và biết cách tích lũy thời gian.

Khi chúng ta biết nhân những mảnh thời gian nhỏ, cộng với những nỗ lực tăng dần mỗi ngày, ta sẽ nhận thấy rằng ta có thể đạt được những điều kỳ diệu. Và như thế chúng ta có thể thay đổi được thế giới.

- Mẹ thấy buồn là - tôi thú nhận với Carolyn - có thể mẹ cũng đã hoàn thành được điều gì đó nếu 35 hay 40 năm trước đây mẹ nghĩ đến một mục tiêu to lớn và kiên trì theo đuổi nó theo cách "mỗi lần trồng một cây" trong suốt ngần ấy năm. Cứ nghĩ xem nếu vậy mẹ đã có thể làm được gì nào?

Như mọi lần, con gái tôi đã tóm tắt thông điệp chúng tôi nhận được của ngày hôm đó.

- Hãy bắt đầu ngay từ ngày mai.

Đúng vậy, thật vô nghĩa khi cứ suy nghĩ về thời gian đã mất đi của ngày hôm qua. Phương pháp mà chúng ta thực hiện bài học về cách tán dương cuộc đời thay vì cố tìm một lý do để tiếc nuối đó là trả lời câu hỏi "Ta có thể ứng dụng bài học ngày hôm nay như thế nào đây?".

Khung cửa lấp lánh

*Hoa hạnh phúc mọc ngay bên cạnh chúng ta
chứ không phải hái ở trong vườn người khác.*

- Douglas Jerrold

Có cậu bé nọ sống trong một nông trại xa xôi hẻo lánh. Mỗi sáng, cậu phải thức dậy trước lúc mặt trời mọc để phụ giúp việc lật vạt. Đến chiều, cậu lại ra khỏi nhà để làm việc suốt buổi tối.

Ngày nào cũng vậy, lúc mặt trời đứng bóng, cậu dùng tay một lát và leo lên hàng rào nhìn ngắm ngôi nhà có những khung cửa sổ bằng vàng ở tít đằng xa. “Phải chi mình được sống trong ngôi nhà đó nhỉ!” Chắc là tuyệt lắm, cậu thầm nghĩ. Rồi cậu thả hồn hình dung ra những đồ dùng trong ngôi nhà. Nếu họ có thể trang trí những cửa sổ bằng vàng như thế thì hẳn đồ đạc trong nhà cũng phải sang trọng lắm. Cậu tự hứa một ngày nào đó nhất định mình sẽ đến thăm ngôi nhà lộng lẫy ấy.

Một buổi sáng, cha cậu bảo cậu hãy ở nhà để ông làm việc một mình. Hiếm khi có dịp rảnh việc thế này, cậu lập tức gói bánh mì đem theo và băng qua cánh đồng, hướng thẳng tới ngôi nhà có những chiếc cửa sổ bằng vàng.

Đến quá trưa, cậu đã đứng ngay trước ngôi nhà. Cậu tần ngần tưởng mình đi nhầm. Ngôi nhà này chẳng có chiếc cửa sổ bằng vàng nào hết! Thay vào đó chỉ là một căn nhà tồi tàn, loang lổ màu sơn, được quây kín bằng dây hàng rào đồ nát. Cậu bé bước đến cánh cửa treo tấm màn rách tả tơi và đưa tay lên gõ. Một cậu bé trạc tuổi cậu ra mở cửa. Cậu bé mới đến hỏi:

- Có phải ngôi nhà này có những khung cửa sổ bằng vàng không?

- Tớ hiểu rồi - cậu bé kia đáp rồi mời cậu ngồi lên hiên nhà. Ở đó, cậu nhìn lại phía ngôi nhà của mình và trông thấy ánh nắng chiều rọi chiếu, khiến những khung cửa sổ trở nên óng ánh như được làm bằng vàng.

Chuyện xây cầu Brooklyn

Cầu Brooklyn bắc ngang con sông nằm giữa hai thành phố Manhattan và Brooklyn phải nói là phép lạ của ngành xây dựng. Vào năm 1883, một kỹ sư giàu óc sáng tạo tên là John Roebling, lòng đầy hứng khởi khi nảy ra ý kiến xây một cây cầu thật ngoạn mục bắc ngang hai thành phố này. Tuy nhiên, khi nghe ông trình bày ý tưởng táo bạo đó không một chuyên gia về cầu đường nào chịu hợp tác với ông. Họ cho rằng ông điên và bảo ông rằng hãy quên điều đó đi vì không thể nào làm được cây cầu như vậy. Không nản lòng, ông về nhà thuyết phục con trai mình là Washington cũng là một kỹ sư đầy tiềm năng, rằng có thể xây được cây cầu như vậy. Cả hai cha con cùng ấp ủ ý muốn hoàn thành cây cầu và bàn luận về cách vượt qua mọi trở ngại. Dẫu sao, các ngân hàng cũng tin họ và đồng ý bỏ tiền ra cho dự án xây cầu. Hết sức phấn khích và nhiệt thành, họ tuyển nhân công và bắt đầu xây cây cầu trong mơ của mình.

Dự án tiến hành được vài tháng thì tai họa ập đến. Một tai nạn ngay tại công trường đã cướp đi chính sinh mạng John Roebling và con trai ông bị thương nặng ở đầu. Washington sau tai nạn ấy đã không thể đi đứng và nói được. Ai cũng nghĩ là dự án cuối cùng sẽ tan thành mây khói vì chỉ có cha con Roebling là những người duy nhất hiểu được cách xây chiếc cầu này.

Mặc dầu không thể đi lại và nói chuyện, đầu óc Washington Roebling vẫn còn rất tinh anh. Một hôm, đang nằm trong bệnh viện, trong đầu ông chợt nghĩ ra cách “nói chuyện” với người khác. Vận động duy nhất của cơ thể ông hiện thời là nhúc nhích một ngón tay và ông nghĩ ra một bộ mã truyền tin. Với bộ mã này, ông chạm vào tay vợ mình và dùng ngón tay còn chuyển động được gõ ra ý nghĩ của mình để thông tin với vợ những gì cần nói với các kỹ sư vẫn đang tiếp tục xây dựng cây cầu. Trong suốt 13 năm, Washington đã ra lệnh bằng ngón tay duy nhất còn chuyển động của mình cho đến khi cây cầu Brooklyn kỳ vĩ mà chúng ta nhìn thấy ngày hôm nay hoàn thành.

*“Nếu phải chọn một cá tính theo
suốt cuộc đời, hãy chọn óc khôi hài.”*

- Khuyết danh

Nỗi đau sẽ đi qua và cái đẹp ở lại

Dẫu Henri Matisse trẻ hơn August Renoir gần hai chục tuổi, cả hai họa sĩ vĩ đại này luôn là đôi bạn chân tình và gắn bó với nhau. Khi Renoir bị lâm bệnh và giam mình trong căn nhà hơn 10 năm cuối cùng của mình, Matisse mỗi ngày đều ghé qua thăm bạn. Renoir - gần như bị tê liệt bởi chứng bệnh phong thấp rất nặng - vẫn tiếp tục vẽ trong tình trạng đau đớn đó. Một ngày kia, khi quan sát người bạn già làm việc trong phòng vẽ, cố gắng chống lại cơn đau đang dầy vò thân xác ông qua từng nét cọ, Matisse thẳng thốt la lên rằng:

- August ơi! Tại sao anh không nghỉ mà cứ vẽ khi phải chịu đau đớn như thế?

Renoir chỉ khẽ khàng nhìn bạn trả lời rằng:

- Nỗi đau sẽ qua đi và cái đẹp ở lại.

Và cứ thế gần như cho đến ngày lìa trần, Renoir tiếp tục kéo những nhát cọ lên các bức toan. Một trong những tác phẩm nổi tiếng nhất của ông, *Những người phụ nữ đang tắm*, đã được hoàn thành trước khi ông qua đời, tức là mười bốn năm sau khi ông phải đương đầu chịu đựng với căn bệnh quái ác này.

Chiếc giày đánh rơi của Gandhi

“Nghịch cảnh và khó khăn giống như tấm nệm, khi ở trên chúng bạn cảm thấy khoan khoái và êm ái - còn khi ở dưới, bạn sẽ bị chúng làm cho ngộp thở.”

- Khuyết danh

Có lần trong lúc vội bước lên xe lửa, Mahatma Gandhi đánh rơi một chiếc giày xuống đường ray và không thể nào lấy lên được vì xe lửa đã lăn bánh. Ông Gandhi bèn cởi ngay chiếc giày còn lại và ném xa xuống đường ray gần nơi chỗ chiếc giày đã rớt, trước sự ngạc nhiên của những người trên xe.

Một hành khách không kìm được thắc mắc đã lên tiếng hỏi ông tại sao lại làm như vậy.

Gandhi đáp:

- Một người nghèo nào đó tìm thấy chiếc giày trên đường ray thì họ sẽ tìm thấy chiếc thứ hai và như vậy họ sẽ có đủ cả đôi để dùng.

Lá thư người mẹ

*“Người mẹ luôn là nơi chở che khi giông tố
cuộc đời ập đến với đứa con của mình.”*

- Khuyết danh

Con thân yêu!

Lâu rồi mẹ không nhận được thư con. Lần về thăm nhà, dù con không nói và cố tỏ ra vui nhưng mẹ đã linh cảm con đang gặp phải một chuyện gì đó không may, con đang rất buồn, thất vọng và đuối sức. Mẹ không lên thăm con vào lúc này vì mẹ biết con sẽ không thổ lộ với mẹ, muốn tự vượt qua và sự có mặt của mẹ đôi khi sẽ làm con yếu lòng hơn mà thôi.

Cuộc sống vốn không bằng phẳng khi con từng mong ước thời còn đi học hay trên ghế giảng đường. Mọi chuyện đều có thể xảy ra, một cách bất ngờ nhất. Mẹ chợt thấy mình có lỗi với con khi luôn dành cho con tình yêu thương, chăm sóc mà chưa chuẩn bị cho con tinh thần và cách đối mặt khi điều bất hạnh xảy đến. Mẹ không muốn những khó khăn, nỗi đau mà mẹ đã từng trải qua hay đã từng biết sẽ lại đến với con. Mẹ không sắp xếp được những cảm xúc, suy nghĩ và những điều mẹ muốn nói với con trong thư này có thể rộng hơn những gì con đang gặp phải nhưng con hãy đọc và giữ nó - nó có thể sẽ còn cần cho con sau này.

Con hãy đón nhận mọi sự việc bằng sự dũng cảm nhìn thẳng vào sự thật. Con đừng chạy trốn vị trí của mình mà hãy biết phân tích với đúng bản chất những gì đã diễn ra, hãy tự tin vượt lên, khắc phục và mạnh dạn đấu tranh với những trở ngại bằng tấm lòng thực sự, bằng sự hướng thiện và nhìn rõ những gì mình chưa hoàn thiện. Con đừng bao giờ bỏ cuộc với cảm giác cuộc sống không còn lối thoát trong bất kỳ hoàn cảnh nào. Cuộc sống không thể trở nên bế tắc hoàn toàn một khi con người còn tin vào chính mình.

Hãy biết chấp nhận và tha thứ. Đừng cố gắng bói móc lỗi lầm của người khác, hãy biết tha thứ nhưng nên nghiêm khắc nhìn lại mình. Con hãy cho mà không cần nhận lại hay tính toán thiệt hơn. Ngay cả khi cần được an ủi nhất, con hãy giang rộng vòng tay và chia sẻ, nâng đỡ những người cần cảm thông giúp đỡ xung quanh - vì trong lúc chia sẻ với người khác con sẽ tìm lại sức mạnh và niềm tin cho chính mình. Đừng quá thương hại mình. Tự thương hại sẽ làm giảm sức mạnh vốn có của con.

Con hãy nhớ rằng còn nhiều người yêu thương con và cuộc sống của con có giá trị và ý nghĩa với người khác. Con đừng ngại mở lòng với tình yêu vì chỉ có tình cảm thật sự mới giúp con tìm được chính mình. Hãy chia sẻ niềm vui và nỗi buồn với người con yêu quý. Tình yêu luôn là điều kỳ diệu! Để vượt qua những thử thách, khó khăn, hãy gìn giữ những kỷ ức, kỷ niệm đẹp. Một khi lòng yêu thương, tình yêu gặp trắc trở hay có sự đổi thay, mất mát thì con đừng vội xóa đi những gì đã từng là của con. Con luôn hiểu là tình yêu trong con không hề mất,

nó luôn hiện hữu trong tâm hồn con cho dù có thể nó có lúc không còn tồn tại. Khi người khác mang trái tim họ ra đi thì trái tim người ở lại vẫn còn nguyên vẹn nhưng người ta có khuynh hướng tự dần vật, tự hành hạ cho đến khi trái tim của mình rướm máu, đau đớn tột cùng mới nhìn lại sự việc. Con hãy cố gắng đừng để mất theo những điều không đáng mất khác như sức khỏe, thời gian, niềm tin ở chính mình và các mối quan hệ khác...

Cuộc sống của con liên quan đến nhiều người. Hãy luôn tin ở con người và khám phá những điều tốt đẹp riêng biệt của từng người. Dù vậy cũng không nên đặt tất cả niềm tin của con vào một người hay một sự việc mà con chưa nắm vững và nhìn thế giới qua lăng kính đó để con không phải vất vả trở về với chính mình nếu có sự đổi thay xảy ra vì bất kỳ lý do gì.

Con đừng ngại đối diện với nỗi buồn, sự thất vọng và cô đơn - đôi khi sự cô đơn thực sự sẽ giúp con hiểu và chiêm nghiệm được nhiều điều bổ ích, sâu sắc, đừng đắm chìm triền miên trong sự than trách yếu đuối. Con đừng vội đi tìm một điều gì đó chưa chắc chắn thay thế - vì con vẫn sẽ phải quay lại vấn đề chưa giải quyết được đôi khi phức tạp hơn hay với tâm thế không tốt như ban đầu. Con hãy bắt tay vào công việc mà con yêu thích ngay cả lúc con chán nản nhất và không muốn làm việc, vì chỉ có công việc thực sự chứ không phải sự nhàn rỗi sẽ giúp con tìm lại được niềm vui và niềm tin cuộc sống.

Đừng quá lệ thuộc vào những định ước khuôn mẫu. Như con đã từng biết: *"Mất tiền là không mất gì - mất sức*

khỏe là mất nhiều, còn mất danh dự là mất tất cả” nhưng với ý chí nhiều người đã chiêm nghiệm và thực hiện được trong thực tế cuộc sống khác với câu châm ngôn ấy: “Mất tiền thì bạn sẽ có thể làm lại được ra tiền - mất sức khỏe bạn có thể tìm lại được sức khỏe của mình - mất danh dự bạn vẫn có thể khôi phục được danh dự nếu con có niềm tin và thời gian - mất niềm tin bạn vẫn có thể tìm lại được niềm tin bằng sự cố gắng, nghị lực và tình cảm con người - và chỉ khi bạn thôi không cố gắng nữa hay buông xuôi bạn mới có khả năng mất tất cả.”

Thước đo cho sự thành công hay giá trị của con và người khác không phải là những giá trị vật chất hay danh vọng. Những giá trị về tinh thần và niềm tin mới có giá trị lâu dài. Cuộc đời như một hành trình leo núi đầy khó khăn. Hãy luôn hướng về phía trước - đừng quay đầu ngoái lại quá lâu với những gì con đã vượt qua, đã làm được, hay đã thất bại. Hạnh phúc là cảm giác thực trên từng chặng đường đi chứ không phải chỉ là cảm giác tới đích. Nếu có lúc nào đó con cứ loay hoay, trăn trở, dằn vặt khá lâu thì khi nhận ra được con đừng bận tâm, ân hận vì điều đó mà hãy mạnh dạn lên đường bước tiếp. Bất kỳ thời điểm nào đều có thể là điểm khởi đầu tốt nhất cho con!

Những câu nói chưa suy nghĩ kỹ có thể bị hiểu nhầm, gây tổn thương người khác hay làm con mất đi sự tự tin nên hãy suy nghĩ, tìm hiểu kỹ về những điều, những dự định sắp làm, những gì con sắp hứa hay những điều con sẽ nói. Đừng ngại nói lời xin lỗi chân thành hay nhìn nhận những gì mình chưa làm được, chưa hoàn thiện.

Ngay cả lúc thất vọng nhất, con hãy luôn nghĩ về những điều con từng ước mơ, hãy mạnh dạn và hãy tự tin, trầm tĩnh, vững vàng. Con hãy làm theo cách, đi những con đường mà con đã suy nghĩ là đúng dù có thể chưa ai đi. Sự thử thách càng lớn thì khi vượt qua được thể đứng và tầm nhìn càng cao.

Đừng quá tự dằn vặt hay nuối tiếc những gì đã qua, về những gì con đã làm. Không vấp ngã trong cuộc sống là một điều tốt, nhưng vấp ngã mà đứng dậy đi vững vàng thì là một điều càng tốt hơn. Cuộc đời ai cũng có lần vấp ngã - sau mỗi lần vấp ngã, sai lầm người ta sẽ có được kinh nghiệm sống quý giá hơn. Không ai đánh giá một giai đoạn vừa qua như một cách sống của con cả. Điều quan trọng là cách con vượt qua và cuộc sống sau này của con sẽ thế nào. Tất cả tùy thuộc vào con.

Con vẫn có thể nghe lời mẹ khuyên, học tập kinh nghiệm từ người khác, từ những câu chuyện con biết được, từ trong sách vở, báo chí, bè bạn và người thân - nhưng khi chính con trải qua rồi thì điều đó mới chính thực sự là của con. Có khi thử thách nghiệt ngã và khó khăn như một điều may mắn vì người ta lớn lên, trưởng thành thực sự chính bằng kinh nghiệm và nghị lực đối đầu với khó khăn chứ không ai trưởng thành lên chỉ bằng lý thuyết hay kinh nghiệm của người khác. Trong bất kỳ thời điểm nào con hãy trân trọng với những gì đang có và hãy cảm nhận mọi khía cạnh của cuộc sống. Con đừng qui kết cho số phận mà hãy cố hết sức mình.

Con chớ quên tình cảm luôn là nguồn động viên lớn nhất, con đừng quên những điều bình dị, những nơi

chôn thân thương từng gắn bó với tuổi thơ của mình, những kỷ niệm đẹp, cả những người bạn mà không còn gặp lại, những câu chuyện từng làm con xúc động sâu sắc - tất cả những điều đó tưởng chừng sẽ làm đau con hơn nhưng chính những điều đó sẽ giúp con vượt qua khó khăn bằng đôi chân và tâm hồn của chính mình. Nên học hỏi từ người khác nhưng đừng lấy người khác làm thước đo giá trị của mình vì con luôn phải là con với tất cả những điều cần hoàn thiện, những điều bình dị và thật riêng của mình. Vượt qua được nỗi buồn sẽ giúp con tìm ra những giá trị mới mà trước đây con chưa nhận ra.

Con đừng mong muốn tất cả mọi người phải hiểu mình, chỉ cần chính con hay một người hiểu là đã đủ cho con rồi. Hãy sống thật với cảm xúc của chính mình, những giọt nước mắt, những lời chân thật từ trái tim trong một lúc nào đó sẽ giúp con vui nhẹ nỗi buồn xúc cảm tổn thương. Hãy trầm tĩnh và bao dung với những người đã gây cho con nỗi đau.

Mỗi ngày sẽ là một ngày mới với những điều tốt lành và bất ngờ nhất sẽ đến cùng với sự cố gắng của mình. Những gì đã qua sẽ trở thành vốn sống của con. Cuộc sống không có điều gì mất đi mà không mang đến cho ai đó điều gì mới mẻ, bổ ích hơn. Nếu con chưa tìm được thì con hãy suy nghĩ sâu sắc, tĩnh lặng để nhận ra điều đó và đừng lãng phí thời gian một khi con đã hiểu. Những gì con cho đi hôm nay từ trái tim chắc chắn con sẽ nhận lại được từ trái tim - ngày mai hoặc sau này. Và con đừng chỉ cầu mong,

mơ ước không mà hãy hành động. Hãy sống giản dị, chân thành và thật lòng.

Con hãy tin là cuộc sống luôn có luật nhân quả, sẽ luôn công bằng, có trước có sau với tất cả mọi người, với những gì con đang thực lòng suy nghĩ, đang làm và hướng đến hôm nay. Chính con mới là người hiểu rõ được những gì mà con có thể làm được và nên làm. Con hãy tin vào điều kỳ diệu và nhiệm màu của tâm hồn con người, của cuộc sống - và nhất là tin vào chính con. Một ngày mới sẽ mở ra cho con.

Mẹ tin ở con.

Người bạn của con.

Mẹ

- First News

Viên ngọc người mẹ

Cornelia, mẹ của Gracchi, một lần đón tiếp một phụ nữ từ Campania tại nhà mình. Khi người phụ nữ khoe khoang những hạt ngọc của bà ta là những viên ngọc đẹp nhất thời bấy giờ, Cornelia tiếp tục trò chuyện với bà ta cho đến khi những đứa con của mình từ trường trở về. Rồi chỉ vào những đứa trẻ nói: "Đây là những viên ngọc của tôi."

- Từ Valerius Maximus (1st century)

Mục lục

<i>Sẽ đến lúc...</i>	5
<i>Bí mật hạnh phúc</i>	7
<i>Bạn để lại gì cho cuộc sống?</i>	9
<i>Nhận biết chính mình</i>	11
<i>Món quà của tình yêu</i>	13
<i>Chấp nhận mạo hiểm</i>	16
<i>Bữa điểm tâm bằng hồ dán</i>	25
<i>Những chiếc hộp</i>	29
<i>Trở về mái ấm</i>	32
<i>Gã khổng lồ một mắt</i>	36
<i>Tiếng nói không lời</i>	42
<i>Mẹ và con gái</i>	45
<i>Sức mạnh của niềm tin</i>	47
<i>Không bao giờ bỏ cuộc</i>	59
<i>Hai anh em</i>	63
<i>Giấc mơ hào huyền</i>	65
<i>Bài học từ một chuyến đi</i>	71
<i>Quà tặng dành cho trái tim tan vỡ</i>	74
<i>Niềm tin</i>	77
<i>Bỏ qua oán hờn</i>	79
<i>Mẹ và cuộc hành trình của bạn</i>	82

<i>Hồ nước</i>	86
<i>Tình yêu vô điều kiện</i>	88
<i>Giá trị của lòng biết ơn</i>	94
<i>Món quà cuối cùng</i>	98
<i>Nhận thức</i>	102
<i>Lời khen quý báu</i>	103
<i>Tiếng đàn dương cầm</i>	106
<i>Hãy dám tưởng tượng</i>	109
<i>Vượt qua bức tường tâm lạnh</i>	113
<i>Cách nhìn</i>	116
<i>Bạn bè và người quen</i>	120
<i>Bạn bè phải thế chứ!</i>	122
<i>Cái hũ</i>	127
<i>Ngôi nhà có một nghìn chiếc gương</i>	131
<i>Chạm đáy</i>	133
<i>Đôi tay của mẹ</i>	137
<i>Vết sẹo</i>	142
<i>Cha tôi</i>	144
<i>Dồi núi</i>	148
<i>Khung cửa lớp lãnh</i>	153
<i>Chuyện xây cầu Brooklyn</i>	155
<i>Nỗi đau sẽ đi qua và cái đẹp ở lại</i>	157
<i>Chiếc giấy đánh rơi của Gandhi</i>	158
<i>Lá thư người mẹ</i>	159
<i>Viên ngọc của mẹ</i>	165

hạt giống tâm hồn

Cho lòng dũng cảm
và tình yêu cuộc sống

2



FIRST NEWS

Chịu trách nhiệm xuất bản:
TRẦN ĐÌNH VIỆT

Biên tập : Nguyễn Việt Công
Trình bày : First News
Sửa bản in : Phúc Đồng
Thực hiện : First News - Trí Việt

NHÀ XUẤT BẢN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Quận 1

ĐT: 8225340 - 8296764 - 8220405 - 8223637 - 8269713

In lần thứ 2. Số lượng 2.000 cuốn, khổ 13,5 x 20,5 cm tại XN In Phương Nam.
Giấy đăng ký KHXB số 1210-33/XB-QLXB do CXB cấp ngày 18/10/2002 và
giấy TN số 227/KHXB/2004. In xong và nộp lưu chiểu tháng 4/2004.